

Chu
úc
Đông

周
德
东

3-1=**ba**?
三減一等于几

Có người nói trẻ con chính là ác quỷ,
nếu chúng
không nhận được sự dạy dỗ đúng đắn từ cha mẹ!

vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC



TRUYEN8.MOBI

3-1=Máy?

Tác giả: **Chu Đức Đông**



Thể loại: **Kinh dị, Ma Quái, Tiểu thuyết, Văn học phương Đông**



Công ty phát hành: **Phúc Minh Book**



Nhà xuất bản: **NXB Văn Học**



Trọng lượng vận chuyển (gram): **380**



Kích thước: **13 x 20.5 cm**



Số trang: **252**



Ngày xuất bản: **10-2014**



Hình thức: **Bìa Mềm**



Giá bìa: **75.000 đ**



Đánh Máy:

Eleanor Nguyen

Nguyễn Trần Phan

Shi Béo
Lyan Trinh



Beta, Tạo prc: **Đào Tiểu Vũ**



Nguồn: **Đào Tiểu Vũ eBook** - www.dtv-ebook.com



Giới thiệu:

Chương 1 – Từ trong bóng tối bước ra

Chương 2 – Cái đuôi

Chương 3 – Con mắt ở sau con mắt

Chương 4 – Khóc vô cớ

Chương 5 – Có bán tóc không?

Chương 6 – Đứa bé vĩnh viễn

Chương 7 – Cái giếng

Chương 8 – Ma ẩn hiện

Chương 9 – Diệt tận gốc

Chương 10 – Đùng hồng trốn khỏi

Chương 11 - Vòng hoa giống như vành hoa

Chương 12 - Kết cục của một cuộc hôn nhân

Chương 13 - Tình rác

Chương 14 - Con mèo to vô địch

Chương 15 - Màn kinh dị nhất

Chương 16 - Chuột sợ mèo hay mèo sợ chuột?

Chương 17 - Một thằng bé Xoa khác

Chương 18 - Sự thật mịt mờ

Chương 19 - Hồi kết

Chương 20 - Phục sinh

Chương 22 - Lại một đứa nữa?

Chương 23 - Bức thư điện tử đòi mạng

Chương 24 - Trong sinh hoạt cũng có vi-rút?

Chương 25 - Người lớn mi-ni

Chương 26 - Liên hoàn đoạt mệnh

Ebook được website **Đào Tiểu Vũ** hoàn thành với mục đích phi thương mại, nhằm chia sẻ với những bạn ở xa hoặc không có điều kiện mua sách, khi sao lưu xin ghi rõ nguồn.

Trong điều kiện có thể bạn hãy mua sách để ủng hộ nhà xuất bản và tác giả.

Giới thiệu:

Câu hỏi 3-1=? xét trên lô gic toán học, đáp án chắc chắn bằng 2. Nhưng bên trong nó vẫn còn một ẩn ý sâu sa. Tác giả không đưa ra câu trả lời chính xác, mà thông qua các tình tiết của câu chuyện để gợi mở cho độc giả. Còn đáp án thực sự là thế nào? Đó tùy vào suy ngẫm và sự lý giải của từng người.

Trong tác phẩm có một tình tiết, người mẹ mang tam thai, nhưng có một đứa trẻ bị chết yểu ngay khi còn nằm trong bụng mẹ. Sau này, một trong hai đứa trẻ ra đời khỏe mạnh còn lại đã giết hại chính anh em ruột của mình rồi rạch bụng mẹ tự vẫn trong đó. Như vậy, câu hỏi lẽ ra phải là 3-3, sao lại là 3-1?

Chuyện *Chu Đức Đông* kể không phải là chuyện ma, mà là câu chuyện về một loại người đặc biệt, là một “*Đứa trẻ không bao giờ lớn*”, hoặc bao gồm cả những con người mang vóc dáng của một người trưởng thành, nhưng nhận thức, suy nghĩ lại phát triển méo mó, không lành mạnh. Vì sao lại nói “*đứa trẻ không bao giờ lớn*” là kẻ có trí tuệ và tâm hồn không trưởng thành? Là vì ở loại người đó, ngoài tính dục ra thì không hề có đạo đức, tư duy của một người trưởng thành, hay tựu chung lại là nhân cách của loại người này phát triển không lành mạnh. Nếu coi nhân cách lành mạnh, hoàn thiện là một có giá trị bằng 3, thì khi trừ đi 1 liệu nó sẽ còn lại một kết quả như thế nào? Có thể là một phần “*con người*” nào đó, hoặc có thể chẳng còn gì.

Trong hành trình đi tìm ẩn số của chuỗi sự kiện kì quái, *Trương Cổ* đã nói đến một khái niệm, đó là “*virus cơ thể mẹ*”. Với một đứa trẻ bị bỏ rơi ngay từ khi mới sinh ra thì thứ virus tiêm nhiễm vào cơ thể nó chính là sự tổn thương trước những bất hạnh, nghiệt ngã của số phận, khiến nó bất mãn, đó cũng chính là nguồn cơn của những suy nghĩ lệch lạc và tội ác. Khi người mẹ bỏ rơi đứa trẻ đó, cũng chính là bà ta đã trừ đi một phần máu mủ của mình, trừ đi một phần trong nhân cách của mình, trừ đi một hạnh phúc của con mình. Cổ nhân thường nói “*Nhân chi sơ, tính bản thiện*”, nhưng cũng có người nói ngược lại rằng trẻ con chính là ác quỷ, bởi trẻ con vốn dĩ là những người ích kỷ, ác độc, nếu không nhận được sự dạy dỗ đúng đắn từ cha mẹ, chúng sẽ không phân biệt đâu là đúng đâu là sai. Từ đây cho thấy trách nhiệm dưỡng dục của các bậc phụ huynh thật quan trọng với con trẻ biết nhường nào.

Câu chuyện kết thúc bằng cảnh “*Đứa trẻ không bao giờ lớn*” đã giết chính mẹ ruột của mình để mổ bụng bà ta ra, rồi chui vào trong đó. Đối với người đàn ông 34 tuổi sống trong vỏ bọc của một đứa trẻ này thì đó là lô gic của anh ta, vì không được xã hội tiếp nhận, nên người đàn ông này nhìn cuộc đời bằng con mắt hận thù và chỉ muốn trả thù xã hội. Tác phẩm là vở bi kịch cuộc đời của “*Đứa trẻ không bao giờ lớn*”. Nó khiến con người ý thức rằng cần cẩn trọng với mỗi hành vi của mình, tránh gây tổn thương cho người khác, vì nếu một con người thường xuyên bị tổn thương hoặc bị tổn thương trong một thời gian dài thì tâm lý sẽ bị ảnh hưởng xấu, một ngày nào đó những suy nghĩ oán hận, kích động, tiêu cực... sẽ biến họ trở thành ác quỷ!

Mời các bạn đón đọc 3-1 = *Mấy?* của tác giả *Chu Đức Đông*.

Kể từ khi đứa bé ấy xuất hiện, thị trấn nhỏ này như bước vào cơn ác mộng, các sự kiện đáng sợ không ngừng xảy ra...

Chương 1 – Từ trong bóng tối bước ra

Tối nay bỗng dưng mất điện, chó đực chó cái lớn bé đủ loại đua nhau sủa như điên khắp nơi.

Có nhà đánh lên giường đi ngủ, có nhà thì chằm nên lên. Đó đây thấp thoáng những đốm ánh sáng yếu ớt, thị trấn nhỏ cứ như nửa thức nửa ngủ.

Trương Cổ là thư ký ở ủy ban thị trấn. Tối nay anh bỗng "giở chứng ảo tưởng", muốn viết một cuốn tiểu thuyết. Anh bật máy tính, vừa viết được mấy chữ mở đầu "Thị trấn vừa mất điện", chưa biết tiếp theo nên viết gì thì bỗng mất điện thật.

Anh đứng dậy, gọi điện đến trạm biến áp để hỏi tình hình, nhưng đường dây cứ bận liên tục. Anh đành ra khỏi nhà, định đi thẳng đến trạm hỏi xem sao.

Ba người phụ nữ hàng xóm đang hóng mát ở sân. Mất điện, ngồi nhà chẳng biết làm gì, họ ra đây nói đủ thứ chuyện trên đời. Một người nói: "Trương Cổ, cả dãy nhà 17 chỉ có mình anh là đàn ông, đêm nay mất điện, anh đừng nên đi đâu."

Trương Cổ mỉm cười: "Tôi đi đòi điện đây mà!"

Cả thị trấn nhỏ này đều gồm những dãy nhà liền kề chung mái, mỗi dãy năm căn hộ. Trương Cổ ở dãy nhà đầu tiên phía Bắc thị trấn, dãy 17. Phía sau nhà là ruộng thênh thang trồng hoa màu. Gần đây, cánh đàn ông ở dãy nhà này đều đi vắng, ngoại trừ Trương Cổ.

Trạm biến áp cách thị trấn độ một cây số. Trưa ban đêm nay vừa khéo là Phùng Kinh - bạn của Trương Cổ. Vừa bước vào cửa, Trương Cổ đã xởi lời hỏi luôn: "Phùng Kinh à, tại sao lại mất điện hả cậu?"

Phùng Kinh nói: "Tôi cũng chịu, không biết. Tôi đang gọi điện lên huyện để hỏi nhưng máy cứ bận suốt, không gọi được."

Trương Cổ: "Liệu đêm nay có điện không?"

Phùng Kinh: "Ai mà biết được?"

Trương Cổ: "Thật là xui xẻo. Thôi, cậu làm việc đi, tôi về nhé!"

Phùng Kinh "ừ", rồi anh lại tiếp tục bấm máy điện thoại.

Trương Cổ bước ra đến cửa thì Phùng Kinh lại gọi: "Trương Cổ...". Anh dừng bước, xoay người lại. Phùng Kinh đặt điện thoại xuống, nhìn vào mắt Trương Cổ hỏi một câu kỳ cục: "Ba trừ một bằng mấy?"

Trương Cổ nhìn Phùng Kinh, hỏi vặn: "Cậu cho là còn mấy?"

Phùng Kinh: "Tôi đang hỏi cậu kia mà?"

Trương Cổ: "Sao cậu có vẻ bí hiểm thế? Tôi chịu không biết!"

Phùng Kinh mỉm cười, nói: “Chuyện là thế này: tôi muốn đặt một cái tên trên mạng, gọi là “Ba trừ một bằng mấy”. Trước đó tôi đã thử nghiệm, nếu hỏi một người “ba trừ một bằng mấy”, người ấy buột miệng nói ra là “còn một”, chứng tỏ cái tên này vô nghĩa thì tôi sẽ không dùng nó; nếu họ nói “không biết” thì tôi sẽ dùng nó.”

Trương Cổ nói: “Chỉ vớ vẩn!” Rồi quay người bước ra.

Còn một đoạn nữa thì đến thị trấn. Trời rất tối, hai bên là cánh đồng, đường vắng tanh không một bóng người. Trương Cổ đang nghe nhạc, Dick Cowboy hát cực mê ly, anh bật volume hết cỡ, inh tai. Bỗng Trương Cổ nhìn thấy có một thứ gì đó đang động đậy trên mặt đường tối mịt. Anh dừng bước, nhìn thật kỹ. Thì ra là một đứa bé trắng nhợt, khiến anh giật nảy mình. Tiếng loa đang bật hết cỡ nên không nghe thấy gì khác, anh vội tắt máy nghe. Đứa bé ấy ngồi bên đường, không khóc, nó ngẩng nhìn Trương Cổ, và chỉ ú a ú ó nói vài tiếng gì đó. Trương Cổ bước lại gần, nhận ra nó là một bé trai, đang còi trưỡng, khoảng một tuổi. Trông nó xấu xí, cái trán ngắn tịt, hai mắt to khác thường, mũi tẹt, tóc lưa thưa ó vàng... Cả người nó bắn phát khiếp. Trương Cổ nhìn xung quanh, không thấy người lớn, chỉ có mình nó ngồi đây. Anh cúi xuống hỏi nó: “Mẹ cháu đâu?”

Thằng bé vẫn chỉ ú ó được mấy tiếng, nó không biết nói. Trương Cổ ngán ngẩm nhìn khắp xung quanh và gọi to: “Này, đứa bé này là con nhà ai thế?” Đồng không mông quạnh, gió to, vẫn không một bóng người. Anh định bế nó về thị trấn, nhưng cha mẹ anh không có nhà, họ đã đi đến nhà chị gái anh tận Mãn Châu dăm bảy tháng chưa chắc đã về, còn anh thì chưa vợ, nuôi nó sao được? Nghĩ đi nghĩ lại, chỉ còn cách đi về thị trấn để báo cho mọi người biết, xem có ai nhận nuôi thằng cu này không. Thôi đành, “hơi ác một tí”, anh bỏ nó ở lại rồi bước đi vậy. Vừa đi được hơn chục bước, anh ngoảnh đầu lại, thấy thằng bé vẫn ngồi giữa đêm tối nhìn theo anh, ánh mắt nó hơi là lạ. Anh cảm thấy bất an, bèn rào bước đi thật nhanh...

Ba người phụ nữ vẫn ngồi ngoài sân trò chuyện. Trương Cổ nói với họ: “Tôi nhìn thấy ở ngoài thị trấn có một đứa bé không biết là con nhà ai, chẳng có người lớn trông nom gì cả.” Chị Lý nói với hai người kia: “Sao lại như thế chứ? Chúng ta ra xem sao, đi nào!”

Chồng chị tên là Lý Ma, thợ ở lò mổ gia súc, người cực to vạm. Nên nhấn mạnh điều này: anh ta có con dao mổ lợn cực sắc nhọn, do tổ tiên truyền lại; nghe nói có thể chặt xương như chặt bùn. Anh Lý dựa vào nó để kiếm sống. Gần đây anh đi sang huyện bên cạnh thu mua lợn, đã đi hơn nửa tháng rồi. Chị Lý là một phụ nữ đầy đặn, xởi lởi, rất tốt tính.

Chị Biện hỏi Trương Cổ: “Nó đang ở chỗ nào?”

Trương Cổ nói: “Nó ngồi ven đường đi đến trạm biển áp.”

Chị Mộ Dung vừa đứng lên vừa giận dữ nói: “Lâu nay có một số bậc cha mẹ rất nhẫn tâm, con mình dứt ruột đẻ ra mà dám vứt bỏ!” Chị Mộ Dung có Thiều Thiều - đứa con gái chưa đầy một tuổi, nhưng người như chị đang giàu tình mẫu tử, rất thương xót trẻ con.

Cả ba người cùng đi. Trương Cổ về nhà, bật công-tắc theo thói quen, đèn không sáng, anh mới nhớ ra là vẫn mất điện. Anh dò dẫm, lên giường nằm. Nhớ lại chuyện vừa nãy, anh cảm thấy kỳ lạ: mọi ngày thị trấn hiếm khi mất điện, nhưng đêm nay lại mất, và anh lại nhìn thấy một đứa trẻ con chẳng rõ ở đâu ra. Cứ như đêm nay mất điện là nhằm che chở cho thằng bé ấy xuất hiện. Trước khi gặp thằng bé ấy, Phùng Kinh cứ như bị trúng tà, hỏi cái câu ba trừ một bằng mấy, cứ như đồ dở hơi. Dù sau đó anh ta đã giải thích rằng muốn làm một thực nghiệm nhưng Trương Cổ cảm thấy cái đề toán xui xẻo ấy chẳng hay ho gì.

Lũ chó sủa đã mệt thì phải, bên ngoài rất yên tĩnh. Chỉ còn một con chẳng rõ của nhà nào vẫn cẩu kinh tru tréo, sủa khàn cả tiếng. Nằm trong căn nhà trống vắng, Trương Cổ chợt cảm thấy đứa bé ấy cũng có vẻ xui xẻo.

Chương 2 – Cái đuôi

Quả nhiên, ba người phụ nữ ấy bế thằng bé về thật. Họ bàn bạc một hồi rồi nhanh chóng đi đến thống nhất: cả ba luân phiên nhau nuôi thằng bé, mỗi nhà một tháng. Nếu cha mẹ nó tìm đến thì sẵn sàng trả lại. Nếu vẫn không thấy ai đến nhận, thì họ cùng nuôi nó đến năm 18 tuổi.

Dãy nhà liền mái này có năm gia đình, ngoài Trương Cô và ba người phụ nữ tốt bụng kia, còn một hộ nữa, chỉ có một phụ nữ góa chồng tên là Liên Loại - người đẹp nhất thị trấn nhỏ này. Liên Loại rất ít nói, mọi người cũng không biết nhà mẹ đẻ cô ở đâu, chỉ biết cô là người vùng khác lấy chồng ở thị trấn này. Chồng cô đã mất từ nhiều năm trước, buộc sợi thừng lên xà nhà thắt cổ tự tử, lưỡi thè lè ra rất dài. Anh ta chết rất không đáng, hình như vốn chẳng vì chuyện gì to tát, chỉ vì Liên Loại nói mấy câu quá lời. Kể từ đó mọi người càng không thể biết gốc gác của Liên Loại. Sau khi chồng chết, Liên Loại không trở về nhà mẹ đẻ, cô ở vậy không tái giá, một mình cô ở lại thị trấn Tuyệt Luân Đế này.

Mọi người ở thị trấn đều mong Liên Loại sẽ tìm một người chồng khác. Đàn bà con gái sống độc thân chẳng dễ gì, nhất là cô vẫn còn trẻ. Nhưng không ai có cơ hội giao lưu với Liên Loại, vì cô không muốn quan hệ với bất cứ ai, cô sống rất khép kín. Đôi khi chạm trán hàng xóm thì Liên Loại cũng chỉ gật đầu chào chứ không trò chuyện gì hết.

Nhà Liên Loại kê ngay mặt đường, cô bèn bày bán quần áo, cửa hàng bé tẹo bằng lỗ mũi, nên cũng chẳng kiếm được là bao, chỉ đủ ngày ba bữa cơm thể thôi.

Sau khi ba người phụ nữ đem đứa bé về, chị Lý gọi Liên Loại ra nói với cô về câu chuyện này, hy vọng cô sẽ cùng tham gia. Nhưng hình như Liên Loại rất bài xích đứa bé, cũng chẳng thiết nhìn nó một lần, cô nói: “Tôi không thích trẻ con. Xin lỗi nhé!”

Chị Lý nói: “Cũng được. Từ nay ba chúng tôi là mẹ thằng bé, cô là cô của nó.” Liên Loại cười nhạt, cúi đầu bước đi, và vẫn không hề nhìn thằng bé một lần.

Chị Lý vốn xởi lởi nhanh nhẩu, bế nó về nhà mình trước tiên. Thằng bé trần như nhộng, không quần áo, không họ tên, không ngày tháng năm sinh; nói là nó một tuổi, cũng chẳng có căn cứ gì, chỉ đoán là thế.

Bình thường, một đứa trẻ như thế này sẽ bị bỏ nói được vài tiếng, nhưng nó thì không. Nó cứ ngó ra nhìn người phụ nữ xa lạ này và hình như nó hơi sợ sệt. Chị Lý nấu cho nó bát cháo, cho thêm chút rau thái nhỏ và tí thịt. Nó đã mọc tám cái răng. Bón cho nó ăn, thì nó nhè thịt ra, chỉ ăn cháo và rau. Ăn hết, nó lại chìa tay ú ớ đòi thêm nữa. Chị Lý rất mừng, biết rằng chỉ cần nó chỉ ăn tức là nó không có bệnh tật gì đáng ngại. Chị lại cho nó uống một cốc sữa. Con trai chị Lý đã lên bốn, tên là Hùng Hùng, nó hỏi mẹ, rất thật: “Sao mẹ lại cho nó ăn? Nó cũng là con của mẹ à?”

Chị Lý nói: “Hùng Hùng à, kể từ hôm nay, nó là em trai con, con không được bắt nạt nó.”

Hình như Hùng Hùng không thích đứa em xấu xí này, nó nói dối: “Con không cần nó làm em con.”

Ăn no rồi, thằng bé vụng về bò trên giường, định lấy đồ chơi của Hùng Hùng. Hùng Hùng hét ầm lên: “Không được đụng vào! Đó là của tao chứ?”

Chị Lý nghiêm nghị nhắc nhở Hùng Hùng: “Không đúng, con ơi! Nó bé hơn con, nó không có mẹ, không có đồ chơi, nó rất đáng thương. Con nên yêu nó mới phải.”

Hùng Hùng vẫn gườm gườm nhìn thằng bé. Thằng bé cầm cái ô tô chạy pin của Hùng Hùng rồi chơi. Hùng Hùng đành để cho nó chơi ô tô, nhưng cậu đem các đồ chơi khác cất vào gian trong. Chị Lý thở dài, nói với thằng bé con: “Cung cứ

chơi đi, chơi chán rồi mẹ sẽ đổi cho thứ khác.”

Sáng hôm sau, chị Biện và chị Mộ Dung sang nhà chị Lý. Chị Biện cầm đến vài bộ quần áo xinh xắn, chị Mộ Dung cầm đến cho thằng bé một cái bình sữa và vài túi sữa bột - nhà chị rất sẵn những thứ này. Chị Lý hỏi chị Biện: “Chị không có trẻ con, sao lại có thứ này?”

Chị Biện nói: “Là quần áo cũ của các cháu trong họ hàng nhà tôi.”

Thằng bé mừng rỡ khi thấy có đông người, nó ú ớ gọi, chân tay khua nhắng cả lên. Chị Biện nói: “Đã đặt tên cho đứa con của chúng ta chưa?”

Chị Lý: “Ừ, đúng là phải đặt tên.” Rồi chị nói với chị Biện: “Chị từng học hết trung cấp, chị đặt tên đi!”

Chị Biện nói: “Gọi nó là Xoa!”

Chị Lý bế thằng bé lên, tươi cười: “Cái tên này thật đặc biệt! Xoa, xoa, xoa...”

Trò chuyện một hồi, chị Mộ Dung nói đùa chị Lý: “Ông xã nhà chị mới đi vắng nửa tháng mà chị đã thấy cô đơn rồi à?”

Chị Lý: “Nói linh tinh gì thế? Tôi làm sao?”

Chị Mộ Dung: “Sáng nay tôi thấy một anh tài xế xe tải đến nhà chị. Anh ta là ai vậy?”

Chị Lý: “Anh ta đi tìm Liên Loại, nhưng Liên Loại không có nhà. Xe bị rò két nước, anh ta vào xin nước. Không đầy năm phút sau lại đi luôn.”

Chị Biện ngạc nhiên: “Hai người thao tác nhanh thật!”

Chị Lý: “Hai mục buôn dưa lê quá đáng quá! Chỉ lát nữa sẽ thành ra chuyện thật cũng nên!”

Chị Biện và chị Mộ Dung bật cười vui vẻ.

Chị Lý nói: “Anh lái xe ấy tốt tính, anh ta nói sáng mai sẽ còn đi qua đây, đi vào thành phố chờ đồ gỗ, chiều quay về. Chúng ta sẽ đi nhờ xe anh ta vào thành phố chơi, được không?”

Chồng chị Biện là người kinh doanh, quanh năm đi xa, để chị ở nhà chần đơn gối chiếu. Chị nói luôn: “Hay quá! Tôi vẫn định đi mua vài bộ quần áo...”

Chị Mộ Dung thì chần chừ: “Nhưng, Thiều Thiều nhà tôi...”

Chị Lý nói: “Gửi nó sang nhà bà nội!”

Sáng sớm hôm sau, chị Lý cho hai đứa trẻ ăn xong, chị nói với Hùng Hùng: “Hôm nay con trông em Xoa, mẹ phải đi chợ. Cả hai đứa không được ra khỏi nhà, và tất nhiên không được ra chơi bên cái giếng. Nếu đói thì ăn bánh quy và uống sữa. Chiều mẹ sẽ về.” Hùng Hùng gật đầu.

Chiếc xe tải đã đến, ba người phụ nữ vui vẻ lên xe, xe phóng đi. Hôm nay họ vào thành phố chơi, rất vui, mua rất nhiều

thứ, ngoài những đồ dùng cho trẻ con, họ còn mua cặp tóc, nhẫn, bút tất, son môi, túi xách nữa... Trên đường trở về thị trấn, chiếc xe tải hơi trục trặc một chút, cho nên, trời tối họ mới về đến nhà.

Bé Hùng Hùng vốn ngoan ngoãn, nhưng nó vẫn còn nhỏ nên chị Lý rất lo lắng. Xuống xe rồi, chị chạy ngay về nhà. Vào nhà, chị thấy Hùng Hùng đang chơi trò “đi tàu hỏa”, ngồi trên cái ghế băng, miệng “tu tu...” hú còi. Bé Xoa thì ngồi ghế salon xem ti-vi. Chị thở phào. Hùng Hùng thấy mẹ về liền chạy lại làm nũng. Bé Xoa cũng i i a a hình như cũng nhận ra chị Lý. Chị ngồi với hai đứa trẻ một lúc, rồi vào bếp nấu cơm.

Sau một ngày “cọ xát”, Hùng Hùng đã thân thiết hơn với bé Xoa. Chị Lý thấy nó nói chuyện với thằng bé ôn hòa hơn. Trẻ con chơi với nhau dễ hòa nhập, chị Lý nghĩ vậy.

Vội vã ăn xong cơm thì đã rất khuya. Chị Lý và hai đứa trẻ lên giường, tắt đèn. Bé Xoa lập tức ngủ say tít. Trong nhà tối om, chỉ gần cửa sổ thì hơi sáng, ngoài kia có ánh trăng yếu ớt. Thị trấn nhỏ về đêm rất yên tĩnh. Chị Lý thom Hùng Hùng một cái, rồi nói nhỏ: “Hùng Hùng ngoan lắm, đã biết trông em rồi. Ngày mai mẹ sẽ mua táo cho!”

Hùng Hùng: “Cả sô-cô-la nữa!”

Chị Lý: “Được!”

Hùng Hùng hài lòng, gối đầu vào tay mẹ, nhắm mắt lại. Một lát sau, nó bỗng nhớ ra điều gì đó bèn mở mắt ra: “Mẹ ơi, con nghe thấy nó nói.”

Chị Lý ngớ ra, hỏi: “Ai nói?”

Hùng Hùng chỉ vào bé Xoa nằm bên: “Nó.”

“Nó không biết nói.”

“Con nghe thấy nó nói mà!”

“Nói gì?”

“Nó nói là, tao bóp chết mày.”

“Vớ vẩn!”

“Thật đấy! Trưa nay con ngồi trên giường xem truyện tranh, nó chơi ở cửa, con nghe thấy nó nói: tao bóp chết mày.”

“Nó máng ai?”

“Hình như có con mèo đi vào sân. Con nhòm qua cửa sổ, thấy cái đuôi.”

Thằng bé lên 4 nói thế, tin sao được? CHị Lý mỉm cười, xoa đầu Hùng Hùng. “Con à, con đừng bịa chuyện linh tinh kéo sẽ bị chó sói ăn thịt đấy. Ngủ đi!”

“Con không bịa.” Hùng Hùng vừa nói vừa rúc vào nách mẹ, nhắm mắt lại.

Chương 3 – Con mắt ở sau con mắt

Đã làm rõ nguyên nhân mất điện: dây điện bị kẻ nào đó cắt, ở chỗ cách thị trấn độ một cây số về phía Tây. Thiết Trụ đang điều tra vụ việc. Thiết Trụ là cảnh sát của thị trấn, một anh cảnh sát sẵn sàng nhúng tay vào đủ thứ việc, kể cả những việc bé bằng cái móng tay. Dù chỉ số IQ của anh không cao, nhưng mọi người đều rất tín nhiệm anh vì anh luôn hết lòng phục vụ nhân dân.

Cha mẹ của bé Xoa vẫn không xuất hiện, lai lịch của nó vẫn là một câu hỏi.

Sau một thời gian, chị Lý phát hiện ra một vấn đề: thằng bé Xoa không bao giờ khóc nhè. Nó rất thích xem ti-vi, nếu người lớn bận việc thì cứ đặt nó ngồi xem ti-vi, chương trình gì cũng được, cả ngày cũng không quấy khóc gì hết, ồm cả. Thoạt đầu, chị Lý cho là thế, chương trình nào cũng được, nhưng ít lâu sau chị nhận ra điều này: hình như nó thích xem chương trình “Bình luận sách”. Có những cảnh như người mặc áo dài, tay cầm quạt giấy, trên bàn đặt một cái búa gỗ... hoặc tên thổ phỉ Lý Nhị Lãng vai khoác súng máy đi đến thôn Oa Qua bắt trộm mấy con gà béo...

Lạ thật, nó thích chương trình bình sách? Khi ti-vi phát chương trình này, chị Lý thấy mắt nó sáng lên.

Có lần bé Xoa đang xem ti-vi, Hùng Hùng thì chơi súng phun nước. Ti-vi vừa phát xong một tập phim hoạt hình, sau đó là chương trình bình sách; chị Lý bèn mở kênh khác, cũng là hoạt hình, bé Xoa cũng ngồi xem. Sau đó chị Lý ra ngoài giặt giũ, lúc trở vào nhà thì không rõ ai đã lại bật sang chương trình bình sách!?

Hôm nay bé Xoa hơi sốt. Buổi tối, chị Lý đặt nó vào nằm với mình, ôm lấy nó. Người nó nóng bỏng. Hùng Hùng hơi ảm ức, nói: “Mẹ không được ôm nó đi ngủ!” Hùng Hùng đã chấp nhận bé Xoa nhưng thấy mẹ ôm thằng bé ngủ, nó vẫn ghen tị.

Chị Lý: “Hùng Hùng ngoan nào! Em đang bị ốm.”

Hùng Hùng đành lằm lằm nằm im vậy.

Khi bé Xoa uống thuốc rồi thì Hùng Hùng cũng đã ngủ say. Khoảng nửa đêm, chị Lý nằm mơ. Mơ thấy anh lái xe tải lại tạt vào, nói rằng xe anh cần bổ sung nước, máy quá nóng. Nhưng chị Lý cảm thấy hình như không phải xe tải thiếu nước. Chị hỏi: Tại sao không tìm Liên Loại? Anh ta nói: Cô ấy khóa cửa. Sau đó anh ta ôm chầm lấy chị, người anh ta nóng hầm hập như xe tải mở nắp ca-pô.

Anh sờ nắn ngực chị. Chị Lý rất tò mò, rất thẹn và cũng rất hồi hộp, rất áy náy. Chị vô tình nhìn thấy bàn tay anh lái xe rất bé, trắng trẻo, như bàn tay trẻ con... Lúc này chị bừng tỉnh, nhận ra thằng bé Xoa đang sờ ti mình.

Ánh trăng hắt vào nhờ nhờ, chị hé mắt nhìn nó. Nó đang thức, ánh mắt nó say sưa, rất khác với mọi ngày. Chị nghĩ bụng, cũng chỉ là tình cảm tự nhiên của đứa trẻ con nhớ mẹ, nó sờ ti mẹ, cũng là những lúc đứa trẻ sung sướng khi nằm trong lòng mẹ... Hùng Hùng đã lớn, từ lâu nó đã không còn sờ ti mẹ nữa, nó đã không còn thói quen này. Chị khẽ nhắc bàn tay của bé Xoa ra. Nhưng chị chợt cảm thấy động tác sờ ti của nó rất thuần thục, không có vẻ là động tác của một đứa bé con. Cảm giác - tội lỗi, cũng rất đáng sợ.

Lý Ma to vạm vạm võ đã trở về. Thấy nhà mình có thêm một đứa trẻ, anh rất vui. Anh hôn hít Hùng Hùng, rồi lại bế bé Xoa lên. Nhưng hình như thằng bé không ưa anh, nó ra sức giãy ra, lẩn tránh. Chị Lý nói: “Chắc tại người anh toàn mùi mồ hôi nên nó không thích. Anh mau vào mà tắm đi!”

Lý Ma cười hề hề, tung bé Xoa lên cao. Tay anh rất to, hai bàn tay cứ như hai cái rổ, bé Xoa thì bé tẹo như con cún con.

Tối nay Hùng Hùng ngủ trên cái giường riêng của nó mọi ngày, bé Xoa ngủ chung giường với vợ chồng Lý Ma.

Từng có người giải thích từ “đứa con” là một thứ mà trước khi ngủ nằm giữa, ngủ rồi thì nằm sang bên cạnh! Đúng thế, thoát đầu vợ chồng Lý Ma cho bé Xoa nằm giữa hai người, rồi đùa vui. Lát sau thằng bé buồn ngủ, nó rúc vào nách chị Lý, nhắm mắt. Vợ chồng Lý Ma trò chuyện khe khẽ, cho đến lúc nghe thấy bé Xoa đã thở đều đều... họ tắt đèn, rồi nhắc nó sang một bên.

“Tiêu biệt trại tân hôn” là thế này đây! Cả hai vợ chồng đều rất mạnh mẽ, củi khô lửa hồng! Lý Ma vuốt ve thân hình trần truồng của vợ, mặt đỏ bừng. Vợ anh, người mũm mĩm, cặp vú to tròn, Lý Ma rạo rực đầy ắp ham muốn. Rồi anh đi sâu vào thân thể vợ, bắt đầu gắc gỏi “leo dốc”, như một con giáp xác phục phịch tiến lên không biết mệt mỏi. Hùng Hùng đã lớn, nó cố nén, nằm thật im.

Rất nhanh chóng, vùng kín của vợ anh đã ướt nhòe. Cuối cùng, Lý Ma đã lên đến đỉnh dốc, đôi mắt anh như có chớp sáng, tia điện phóng trúng người anh thì phải, toàn thân anh rung lên như cuồng như say, bên dưới, sức sống đã được giải phóng ào ạt. Đúng vào lúc này, có một đôi mắt lọt vào đôi mắt Lý Ma, người anh cũng nhanh chóng từ đỉnh cao chùng xuống.

Là thằng bé con.

Là thằng bé bỗng nhiên xuất hiện trong nhà anh.

Trong bóng tối, nó mở mắt, chớp chớp, lạnh lùng nhìn cả quá trình làm tình của đôi nam nữ mạnh mẽ này. Chị Lý khẽ hỏi anh: “Sao thế?” Anh nằm ngửa trên giường, “thứ ấy” đã mềm oặt, mềm nhũn. Anh hát hăm về phía sau vợ, ra hiệu, thì thào nói: “Thằng bé đã dậy.”

Chị Lý ngoảnh sáng, nhìn thấy bé Xoa đang lặng lẽ nhắm mắt.

Lý Ma chân chất, đơn giản, anh đã nhanh chóng quên bém cái chuyện này. Dù bé Xoa hình như hơi bài xích anh, anh vẫn rất thích nó. Đi làm về, anh thường mua cho nó đồ chơi, như súng phun nước hoặc cái kèn... Lúc rỗi rãi, anh cũng hay dạy nó gọi: “Bố ơi!”

Xoa: “U a...”

Lý Ma: “Mẹ ơi!”

Xoa: “U a...”

Lý Ma: “Bố ơi bố ơi!”

Xoa: “U a...”

Lý Ma: “Mẹ ơi mẹ ơi!”

Xoa: “U a...”

Anh tiếp tục dạy, thì nó không chịu được nữa, bỏ mặc anh, nhào xuống đất chạy đi chơi.

Tối hôm nay, trời rất nặng nề, đen kịt, hình như sắp mưa. Vợ chồng Lý Ma đỡ Hùng Hùng và Xoa ngủ rồi, lại bắt đầu làm tình. Lúc này đã gần nửa đêm, trong phòng tối đen như mực không nhìn thấy gì hết. Lý Ma cảm thấy phải như thế này mới an toàn, mới thoải mái. Nằm trên người vợ, anh vận động như bồng bồng.

Lại vào lúc anh sắp sửa đi đến cao trào thì trời bỗng có tia chớp sáng lòa. Anh cảnh giác nhìn sang phía thằng bé đang ngủ, thì lại nhìn thấy đôi mắt lóe sáng của nó!

Tia chớp tắt rất nhanh.

Ánh mắt cũng tắt rất nhanh.

Máu nóng trong người anh bỗng nguội lạnh. Anh rời thân thể vợ, mắt nhìn chăm chăm vào vị trí của thằng bé đang ngủ. Rồi anh bỗng bật đèn. Thằng bé đang ngủ rất say, rất yên tĩnh. Lý Ma cau mày nghĩ ngợi, chẳng lẽ mình bị ảo giác à?

Chị Lý đưa tay che mắt, hỏi: “Anh nhìn gì thế?”

Lý Ma tắt đèn, bóng tối lại ập xuống. Anh chỉ im lặng.

Chương 4 – Khóc vô cớ

Một tháng sau, thằng bé được chuyển sang nhà chị Biện. Chồng chị Biện vẫn chưa về. Chị không có con, rất cô đơn, nên chị rất mong sẽ đến lượt mình nuôi bé Xoa. Chị đã mua sẵn cho nó rất nhiều đồ chơi. Trên đường đón con về nhà mình, chị nhảy chân sáo bước đi tung tăng như một đứa trẻ. Vào nhà, chị đưa cho nó chơi bộ lego xây nhả, nó lắp ghép mấy lần đều bị đổ, nó đâm chán. Chị Biện thu lại cất đi, rồi đưa cho nó quả bóng da sặc sỡ. Nó đá rất vụng, đá trượt, chỉ lát sau lại chán. Chị Biện lại đưa ra một tập sách tranh màu. Nó mở xem. Lần này nó chăm chú nhìn lâu hơn nhưng rồi cũng quăng sang một bên.

Chị Biện dọn dẹp, rồi nói với nó: “Xoa à, bây giờ mẹ là mẹ của con, con phải ngoan ngoãn, nếu ngoan, thì thích ăn gì mẹ cũng mua cho.”

Tối đến, theo lời dặn dò của chị Lý, chị đặt cái bô dưới gầm giường nhỏ, rồi bảo: “Đêm, nếu muốn đi tè thì đi vào đây, nhớ chưa?”

Nó hình như rất thích máy tính của nhà chị Biện, nó đã mấy lần chạy đến, sờ sẹt vào cái bàn phím.

Trương Cổ vừa viết xong một bản báo cáo, hơi mệt mỏi, anh bước ra sân vương vai vắn hông. Lúc này trời sắp tối, phía Tây chỉ còn le lói chút ánh hồng nhợt nhạt. Anh ngẫu nhiên nhìn sang sân trước cửa nhà chị Biện, nhà ấy chưa bật đèn, chắc là sợ muỗi vào nhà. Trong sắc trời hoàng hôn, ở ô cửa sổ tối tối bên đó có một đôi mắt đang lặng lẽ nhìn Trương Cổ. Anh bỗng rùng mình, nhìn kỹ, thì ra là thằng bé con hồi nọ.

Trương Cổ thấy ánh mắt ấy hơi quen quen. Đêm đó mất điện, khi nó nhận ra anh bỏ nó lại rồi bước đi, nó cũng nhìn anh như lúc này. Ánh mắt không đơn giản, không giống ánh mắt của một đứa bé con. Trương Cổ nhìn sang chỗ khác, tiếp tục làm vài động tác thư giãn. Anh cho rằng có lẽ tại mình cả nghĩ quá, tại lúc đó anh “nỡ” bỏ nó lại rồi bước đi, vì thế anh cứ cảm thấy ớn lạnh bất an...

Lát sau, Trương Cổ ngẩng đầu lên, thì thấy thằng bé vẫn ngồi sau ô cửa sổ nhìn anh.

Thực ra, đối với đứa trẻ mà anh là người phát hiện đầu tiên này, trong thâm tâm Trương Cổ vẫn có một nỗi sợ hãi mơ hồ khó bề diễn tả. Anh gắng sức né tránh nó, nhưng càng né tránh lại càng thấy sợ. Ánh mắt thẳng bé lúc nào cũng hiện lên trước mắt anh. Càng tránh xa đôi mắt ấy, anh lại càng thấy mơ hồ khó hiểu. Con người ta, khi càng cách xa một trái tim thì lại càng cảm thấy nó phức tạp khó lường. Càng đứng xa một cái bóng đen lại càng cảm thấy nó đậm đặc quý khí. Trương Cổ bỗng muốn tiếp cận thẳng bé này. Anh nghĩ, chắc mình có sự hiểu lầm gì đó đối với đứa trẻ non nớt này. Anh nên gần gũi nó, nó ăn uống, khóc cười, nó tè nó ị... để hiểu rõ tính cách của nó. Anh hy vọng có được cảm giác chân thực, để xua tan cái ảo giác vẫn ám ảnh anh suốt. Nhưng, anh không có can đảm tiếp cận nó, dù chỉ một lần.

Tối nay, mấy người bạn đến nhà Trương Cổ uống rượu, trong đó có cả Phùng Kinh. Trương Cổ hỏi: “Đã điều tra ra kẻ phá hoại dây điện hời hợt chưa?”

Phùng Kinh nói: “Đi đâu mà điều tra chứ?”

Bạn A hỏi: “Đêm đó mất điện, nghe nói dãy nhà 17 nhặt được một bé trai phải không?”

Trương Cổ nói: “Đúng! Thì sao?”

A nói: “Nghe nói nó không bao giờ khóc nhè, đỡ rách việc.”

Bạn B: “Nó là người máy cũng nên? Bụng nó chứa bom hẹn giờ...”

Bạn C: “Cứ như là tình tiết trong tiểu thuyết kinh dị: trẻ con, bom hẹn giờ, đảng Mai Hoa, cầu Trường Giang ở Nam Kinh gì gì đó...”

Trương Cổ ngắt lời họ: “Đừng nói vớ vẩn! Đứa trẻ ấy không cha không mẹ, rất đáng thương.”

Phùng Kinh nói: “Tôi chợt nhớ đến một cô bạn mới quen trên mạng, cô ấy tên là Đứa Bé Vĩnh Viễn.”

Trương Cổ bỗng thấy nặng nề. Đứa trẻ con vĩnh viễn?

Bạn C nói: “Con gái thời nay hay thích giả vờ ngây thơ! Các cậu nghe cái tên ấy mà xem!”

Phùng Kinh: “Cô ấy nói, cô ấy muốn làm quen với tôi, vì bị nickname của tôi thu hút.”

Bạn B: “Cậu tên là...”

Phùng Kinh nói: “Ba Trừ Một Bằng Mấy.”

Hôm đó mọi người đều uống rất nhiều, hát cũng rất nhiều. Trương Cổ cùng vui với các bạn nên tạm thời quên cái ánh mắt đáng ghét của đứa trẻ kia. Anh hát:

Anh muốn chiến đấu với trời

Muốn giao tranh với đất.

Muốn khua vũ khí lên, viết nên vở hài kịch,

Anh muốn hát vang, anh muốn hôn em.

Anh muốn bay lên trời, vào cung trăng ở,

Đàn đây kiếm đây, lấp lánh ánh trong veo.

*Định mệnh đời anh không sống thọ sống lâu,
Tôi xin anh hào phóng rót cho thêm chút rượu,
Để tôi ra sân khấu, tài mọn trở hết mình.
Tôi xin chị đừng e dè trình tiết,
Hãy nắm chặt tay tôi, để cho thế gian này
Muôn hoa nở muôn sắc màu tươi đẹp...*

Trương Cổ hát xong, Phùng Kinh nói: “Có một câu, hơi gở thì phải? Nên sửa là... anh sẽ sống đến 99 tuổi, thì hơn.”

Mọi người vui vẻ đến lúc trời tối hẳn mới giải tán.

Trương Cổ tuy tửu lượng rất khá nhưng cũng đã ngà ngà say. Nằm trên giường, anh nhớ đến lời bài hát vừa rồi: Định mệnh đời anh không sống thọ sống lâu... anh cảm thấy đúng là hơi gở thật.

Bỗng nhiên thằng bé ấy xuất hiện trong tầm mắt anh đang mơ màng trong men say! ANh rùng mình, rồi ngồi dậy.

Chị Biện tay bế thằng bé, vội vã bước vào nhà anh. Chị nói: “Trương Cổ, tôi xin anh giúp với! Bà mẹ chồng tôi lên cơn đau tim đang phải cấp cứu. Tôi phải vào viện xem sao. Anh trông cháu hộ tôi một lúc nhé! Chị Lý và chị Mộ Dung đều đang vào nội thành chưa về. Tôi cuống quá... Sáng sớm mai tôi sẽ về đây.”

Trương Cổ nói luôn: “Được! Không sao, không sao...”

Chị Biện đặt thằng bé xuống, rồi lại vội vã chạy về nhà lấy bình sữa và túi sữa bột. Tình huống này, Trương Cổ có thể nói gì? Nói mình sợ thằng bé à? Người ta đã có lòng tốt nhận nuôi thằng bé, nó đâu có quan hệ họ hàng gì với chị Biện, Trương Cổ này lại không thể nhận nuôi nó một đêm hay sao? Mặt khác, người già đang ngã bệnh, bản anh em xa mua láng giềng gần, mình là hàng xóm lại không thể hỗ trợ một chút à? Và, người ta là phụ nữ, chồng đi vắng, bây giờ gặp khó khăn, mình là đàn ông đàn ang, dám khoanh tay đứng nhìn chắc? Dù xét từ khía cạnh nào, Trương Cổ cũng không thể từ chối. Cho nên, dù thâm tâm rất không muốn, anh vẫn phải nói “không sao, không sao...”

Chị Biện nói: “Cảm ơn nhé!” Rồi chị quay người chạy ra.

Trong nhà chỉ còn Trương Cổ và thằng bé. Hình như thế giới xa xăm đã có ai đó sắp đặt chuyện này? Cực kỳ yên tĩnh, như người ta vẫn hình dung: đánh rơi cái kim xuống đất cũng nghe thấy. Thằng bé lặng lẽ ngồi trên giường của Trương Cổ, nhìn anh. Trương Cổ giả vờ ngẫu nhiên đưa mắt nhìn nó. Lần đầu tiên nó và anh nhìn nhau ở cự ly gần như thế này. Nó nhìn như soi vào đồng tử mắt Trương Cổ như cách nhìn của một bác sĩ nhãn khoa. Trương Cổ phát run, và anh lập tức khẳng định: ánh mắt của nó tuyệt đối không phải ánh mắt của đứa trẻ con! Anh tránh ánh mắt của nó, định nói gì đó nhưng lại không biết nên nói thế nào.

Có hai phương thức nói. Một là, nói theo kiểu giao lưu với con nít: “Bé Xoa ngoan! Ở nhà chú, cháu đừng quậy nhé...” Nhưng Trương Cổ cảm thấy mình không sao nói nổi, vì anh cảm thấy rõ rệt nó không phải đứa con nít, mà là một người lớn nằm trong một hình hài trẻ con, một người đã trưởng thành nhưng hiểm ác. Khi chỉ còn mình nó với Trương Cổ, dường như ánh mắt của nó không hề che giấu điểm này. Ánh mắt của “hai người lớn” giao nhau đều cùng rất hiểu cái điều bí mật to lớn này!

Một phương thức khác là, Trương Cổ trực tiếp lật bức rèm che, rồi đàm phán với nó: “Ta biết ngươi không phải là trẻ con. Ngươi là ai, ta không biết, toàn thể nhân loại cũng không biết, ta chỉ muốn hỏi: ngươi định làm gì?” Nhưng, trước mắt anh là một đứa bé con không biết nói, giả sử anh nghiêm mặt hỏi nó, thì chính anh cũng cảm thấy kinh hãi... Cuối cùng, Trương Cổ chậm chậm bước đến trước cái ngăn kéo cầm ra chiếc kèn Harmonica đưa cho nó, khẽ nói: “Bé Xoa chơi cái này đi!” Rốt cuộc anh vẫn dùng cách nói dành cho trẻ con. Cũng tức là chứng minh rằng, dù anh rất khẳng định trực

giác của mình, thì cuối cùng anh vẫn tin nó nhiều hơn là nghi ngờ nó.

Bé Xoa không nhìn Trương Cổ nữa, nó cầm lấy cái kèn, mân mê chơi chứ không biết thôi. Trương Cổ lại cầm lên thổi mấy tiếng, sau đó lại đưa cho nó. Nó thử thổi, âm thanh chẳng đâu vào đâu. Lúc này Trương Cổ lại cảm thấy nó rất giống một đứa trẻ con.

Một lúc lâu sau, Trương Cổ đã lắp xong cái giường bằng kim loại, anh không muốn nó ngủ cùng. Anh thử cởi quần áo cho nó: “Khuya rồi, chúng ta đi ngủ đi!” Nó nhìn Trương Cổ, rồi đặt cái kèn xuống.

Rất có thể là do hai người mẹ kia huấn luyện, nó rất chịu nghe lời. Trương Cổ cởi bớt quần áo cho nó xong, nó ngoan ngoãn nằm xuống. Trước khi ngủ, Trương Cổ đặt vài miếng đệm mút ở dưới đất bên cạnh giường nó, đề phòng nó cựa mình bị ngã xuống. Sau đó anh tắt đèn. Cả gian nhà chìm trong bóng tối. Bên ngoài, một con chó cô độc nào đó đang “gâu gâu” sủa nhặng cả lên. Hình như nó đứng trước cửa nhà Trương Cổ.

Đêm nay, Trương Cổ và đứa bé mà anh sợ ngủ chung nhà.

Nỗi sợ hãi dâng lên trong anh, anh có cảm giác cái thế giới này hư ảo trống rỗng, anh muốn nắm lấy một cái gì đó chắc chắn có thật, nhưng không có. Anh nín thở, lắng nghe động tĩnh của đứa bé. Không có một tiếng động nào hết. Cứ như một câu đố không bao giờ có lời giải.

Chẳng rõ bao lâu sau đó, con chó ở ngoài cửa cũng ngừng sủa. Trong nhà càng yên tĩnh hơn. Trương Cổ căng tai căng mắt nghe ngóng. “Rắc...” Văng vẳng có tiếng gỗ bị nứt. “Tắc tắc...” Tiếng kêu của thạch sùng bò trên tường. “Xẹt... cộc cạch...” Tiếng chuột chạy. “Ú u...” Tiếng lợn khịt mũi trong chuồng. “Tách...” Tiếng bong bóng nước sủi lên trong ang nước...

Trương Cổ vô cùng mệt mỏi, rất buồn ngủ, anh nhắm mắt lại. Bỗng anh nghe thấy một âm thanh kỳ quái, do thằng bé phát ra. U u i i...

Trương Cổ mở mắt, con buồn ngủ tan biến. Thằng bé vẫn nằm bất động, thậm chí nghe thấy hơi thở của nó. Tất cả rất yên tĩnh. Chờ một lúc rất lâu, anh không gượng nổi nữa, và lại nhắm mắt vào. Mơ màng... hình như anh lại nghe thấy âm thanh u u i i ấy, nhưng lần này thì kéo dài hơn, cứ như là tụng kinh. Nỗi sợ hãi lại xâm chiếm lòng anh, nếu thằng bé bắt ngờ nói ra một câu rõ ràng và hoàn chỉnh... Nghĩ đến đây, toàn thân Trương Cổ nổi gai ốc. Anh không dám cựa quậy, chỉ cố căng tai ra nghe.

Thằng bé lại im bất. Lúc này đã quá nửa đêm. Trương Cổ buồn ngủ kinh khủng, không thể tập trung sức chú ý nữa, mi mắt nặng trĩu dính vào nhau, rồi anh chìm vào giấc ngủ... Trong cơn mơ màng, anh lại nghe thấy những âm thanh kỳ quái do thằng bé phát ra nhưng anh đã đi sâu vào giấc mộng không thể nào gượng nổi...

Thập thoảng nhìn thấy nó từ từ ngồi dậy! Tim Trương Cổ bắt đầu đập như điên, anh muốn hỏi nó: ngươi định làm gì thế? Nhưng anh không sao nói ra thành lời, đành co mình trên giường quan sát cử động tiếp theo của nó. Anh cho rằng thằng bé nhất định sẽ bước lại chỗ anh, nhưng không phải thế, nó chỉ cầm cái máy ghi âm của anh lên vầy vò nghịch ngợm. Rồi bắt ngờ nó khóc, tiếng khóc rất khó chịu, cứ như tiếng mèo hoang đang rít lên.

Nó không bao giờ khóc kia mà?

Nó không bao giờ khóc kia mà?

Nó không bao giờ khóc kia mà?

Trương Cổ sợ hãi đến cùng cực. Anh muốn nhảy ra khỏi giường bỏ chạy ra ngoài nhưng người anh như bị tiêm thuốc tê, không theo bộ não điều khiển nữa, anh không thể cựa quậy...

Đến sáng, Trương Cổ tỉnh dậy thì thằng bé đã thức từ bao giờ, nó nằm trên giường, tay cầm cái kèn Harmonica chơi, miệng nó lẩm bẩm ú ớ các loại âm thanh. Chị Biện đã đến, đôi mắt tấy đỏ chứng tỏ đêm qua thức trắng. “Nó có khóc không?” Vừa bước vào cửa chị đã hỏi ngay.

“Không! Nó rất ngoan.” Trương Cổ đáp.

“Làm phiền anh nhiều quá!”

“Đâu có!”

Chị Biện vừa kể cho Trương Cổ nghe về việc bà mẹ chồng, vừa nhanh nhẹn mặc quần áo cho bé Xoa. Lúc chị bế nó ra cửa, Trương Cổ thấy thằng bé ngoảnh lại nhìn cái máy ghi âm của anh.

Trương Cổ đạp xe đi làm. Hai ống nghe nhét vào tai, anh đang nghe một bài hát mới của ban nhạc Tô Kiến Tín. Bỗng nhiên, bài hát đang phát biến thành một chuỗi tiếng khóc của trẻ con, nghe rất quái dị và thảm thiết: “ú a... u a... ú a...” Trương Cổ giật nảy mình, loạng choạng suýt ngã xe. Anh nhớ rất rõ hôm qua anh vẫn còn nghe bài hát này và không hề có những âm thanh kỳ quái này.

Ai đã ghi vào đây?

Chỉ có một khả năng: đêm qua, sau khi anh đã ngủ say, thằng bé Xoa kia đã dùng máy ghi âm của anh ghi tiếng khóc của nó vào đây. Trương Cổ ngệt ra. Lẽ nào giấc mơ đêm qua là sự thật? Nhưng anh lại nghĩ, tiếng khóc chói tai như thế này thì anh không thể không bị thức giấc! Hay là thằng bé đem máy ghi âm của anh ra ngoài nhà? Nghĩ đến đây, Trương Cổ rùng mình.

Đến cơ quan rồi, cả ngày anh cứ như người mất hồn. Chủ tịch ủy ban thị trấn hỏi anh mấy việc, anh đều trả lời lạc đề, khiến ông ta bức mình, đóng sập cửa lại. Tay anh lật đi lật lại cái máy ghi âm, nghĩ ngợi, rốt cuộc chuyện gì đã xảy ra? Nếu không làm rõ sự thật, anh sẽ rất thấp thỏm bất an. Anh quyết định kể lại việc này với chị Biện.

Tan tầm, rồi về đến nhà, anh thấy chị Biện đang ở ngoài sân chơi đánh đu với thằng bé. Anh gọi to: “Chị ơi, chị lại đây, tôi muốn nói với chị một chuyện này.” Anh vừa gọi vừa quan sát ánh mắt thằng bé, không thấy có phản ứng gì đặc biệt, nó vẫn đang mãi chơi.

Chị Biện bước lại. Trương Cổ vốn định kể với chị toàn bộ mọi nghi ngờ đối với thằng bé, nhưng không hiểu sao anh lại thôi, mà chỉ nói rất khẽ, kể về cái máy ghi âm có hiện tượng kỳ lạ. Chị Biện nghe xong cũng ngớ ra không hiểu. “Có chuyện như thế à? Anh ngờ rằng...”

Trương Cổ hơi ngượng ngịu, nói: “Tôi chỉ đoán, liệu có phải đêm qua nó khóc, rồi ấn bừa vào mấy cái nút ở máy ghi âm... Thế là tiếng khóc bị ghi vào...”

“Thằng bé chưa bao giờ khóc, chúng tôi vẫn thấy khó hiểu về điều này. Cho nên không thể là tiếng khóc của nó. Chắc anh đã nhầm rồi.” Chị Biện nói giọng chắc nịch. Rồi chị bổ sung: “Một đứa trẻ mới độ một tuổi, nửa đêm khóc nhè, rồi vớ được cái máy ghi âm, ấn bừa vào các nút.. làm gì có chuyện ngẫu nhiên kỳ cục như vậy?”

Trương Cổ đành gượng cười khô khan, nói: “Chắc tôi đã nhầm thật...”

Lúc này, ánh mắt anh thoáng nhìn thẳng bé qua vai chị Biện, cái đu đã đứng im, nó đang lặng lẽ nhìn anh, ánh mắt nó sâu một cách khó lường.

Cái đoạn ghi âm tiếng khóc không rõ nguồn cơn ấy vẫn không có lời giải. Trương Cổ đành xóa bỏ bài hát đó. Tiếng khóc kéo dài khoảng ba phút, chiếm một nửa thời lượng của bài hát.

Từ sau đó, Trương Cổ vẫn đi làm bình thường, không có gì trục trặc bất ngờ. Hình như chẳng có chuyện gì hết. Nhưng anh không ngớt bị ám ảnh bởi sự việc này, nó như một đám mây đen càng ngày càng dày đặc, nặng nề. Cuối cùng, Trương Cổ quy tội cho một cậu bạn nào đó đã bày trò quái ác để trêu anh. Anh phải tìm cho ra lời giải thích, dù gượng gạo cũng được. Nếu không, anh sẽ thấp thỏm không yên.

Thực ra mỗi chúng ta cũng rất hay tự lừa dối mình. Trong đời, chúng ta đã tự lừa dối mình không biết bao nhiêu lần, vì thế chúng ta cũng mất đi vô số cơ hội đi tìm chân lý.

Sau một thời gian không lâu, Trương Cổ đã dần dần lãng quên cái chuyện khó hiểu kia.

Sáng sớm hôm nay, Trương Cổ ra khỏi nhà đi làm. Anh vừa đeo tai nghe lên thì nghe thấy vô số những tiếng cười, tiếng cười của trẻ con, âm thanh lanh lảnh, sắc nhọn chói tai. Cực kỳ sợ hãi, anh vội giật tai nghe xuống, rồi bất giác nhìn về phía nhà chị Biện. Từ trong ô cửa sổ, thằng bé đang lặng lẽ nhìn anh...

Một lần nữa, Trương Cổ lại đoán rằng những trò quỷ này đều do nó gây ra!

Chương 5 – Có bán tóc không?

Trương Cổ cảm thấy mình luôn ở vào trạng thái nguy hiểm, dù anh không xác định rõ căn nguyên. Anh cho rằng chị trấn nhỏ này đang bị thứ gì đó chẳng lành bao phủ. Phán đoán này sáng suốt. Anh quyết tâm phải làm rõ tất cả.

Kể từ đây Trương Cổ trở nên nhạy cảm, gan góc, giàu khả năng suy luận và sức tưởng tượng như một thám tử. Trước hết, anh bỏ công sức ra điều tra rõ: vào cái ngày thằng bé xuất hiện có ba người vùng khác đi vào thị trấn nhỏ Tuyệt Luân Đế này. Một người là cháu gái của ông Trương thợ mộc, đến thăm họ hàng, một tuần sau ra về. Một người là cán bộ huyện, đến công tác có việc cần làm, ở chiều dài Sở của ủy ban thị trấn ba ngày rồi đi. Người thứ ba là một ông già từ miền Nam lên, bán đồ tre nan. Cả thị trấn đều biết ông, ông thường đến đây theo thời vụ, chuyên làm đồ tre trúc, cho đến giờ vẫn chưa đi. Mấy người này dường như không có chút liên hệ gì với thằng bé Xoa, Trương Cổ đã lần lượt loại trừ. Nhưng anh vẫn tin hướng đi của mình là đúng. Trương Cổ lúc này như đã biến thành người khác, anh mua chiếc mũ lưỡi trai chụp lên đầu, đeo cặp kính râm, miệng ngậm tàu thuốc. Sau tám tiếng đi làm cơ quan, anh đóng bộ này để đi điều tra. Anh không muốn bất cứ ai nhận ra mình. Như thế vẫn chưa đủ, lúc đi đường, Trương Cổ luôn đeo kính râm, dựng cổ áo lên, kéo mũ sụp xuống để che mặt.

Hình ảnh bí hiểm của anh bắt đầu xuất hiện ở cái thị trấn nhỏ hẻo lánh này. Anh đi đứng hấp tấp kín đáo, luôn cảm thấy mình không còn là mình nữa. Nhưng có người vẫn nhận ra anh từ xa và gọi: “Anh Trương Cổ, anh đi đâu đấy?”

Là Trưởng ban văn hóa của thị trấn - cô Lưu Á Lệ. Trương Cổ hơi ngán, nhưng chẳng thể làm gì khác, thị trấn này quá nhỏ, rất dễ nhận ra nhau. Trương Cổ ngượng nghịu: “Tôi... tôi...”

Cũng không đợi Trương Cổ trả lời, Lưu Á Lệ đã tăng ga xe máy phóng vút đi.

Không lâu sau đó, Trương Cổ phát hiện ra một điều mà dân thị trấn Tuyệt Luân Đế không mấy ai để ý: bỗng dưng xuất hiện một bà già bới rác. Bà ta khoảng hơn 60 tuổi, mặt đầy nếp nhăn, hai tay thô nháp, trông biết ngay là sống rất gian

khổ. Lần đầu tiên bà ta đến nhà Thiết Trụ mua vài thứ: giấy báo cũ, lon bia, lon nước ngọt. Bà ta rút trong túi ra một nắm tiền lẻ nhàu nát lem nhem. Bà mẹ Thiết Trụ nói: “Thôi, tôi không lấy tiền.”

“Thế sao được?”

“Là thứ bỏ đi, có đáng gì đâu? Bác không đến thu gom thì chúng tôi cũng vứt rác mà thôi.”

“Thế thì xin cảm ơn bà.”

Dân thị trấn coi bà già này là người vùng khác, sống vất vả như thế, ai cũng rất thông cảm. Về sau, nhà nào có giấy cũ, sắt phế liệu, giày dép cũ, dây dợ... đều nhét vào túi nylon đặt ngoài cửa, chờ bà già đến đem đi, không ai cầm của bà một xu.

Trương Cổ lặng lẽ theo dõi bà. Anh phát hiện ra rằng bà ta luôn có tâm trạng nặng nề, thu mua phế liệu cũng vì ý đồ gì đó. Anh ngờ rằng đó chỉ là một cách để bà ta công khai bản thân mà thôi.

Hôm nay Trương Cổ lại đi theo dõi bà ấy. Bà ta đẩy cái xe chứa đồ, xe kêu cọt két lộc cộc. Bà đi qua từng nhà, nhặt các túi phế liệu, miệng ê a rao: “Thu mua đồng nát đây!”

Một đứa bé chạy ra đưa cho bà hai cái lon bia. Bà già đưa cho nó mấy hào, nó khoái chí nhét tiền vào túi rồi chạy đi. Đó là thu nhập chính đáng duy nhất của nó. Bọn trẻ như nó sẽ dùng chút tiền này đi mua vài thứ mà cha mẹ chúng không cho phép.

Sau đó bà già lại đi tiếp. Đến dãy nhà số 17, bà đi vòng qua. Trương Cổ bỗng nhớ ra: bà già này chưa từng đến dãy nhà 17 thu mua phế liệu.

Tại sao?

Anh lập tức liên tưởng - thằng bé Xoa và bà già này có mối liên quan gì đó. Anh bỗng háng hái hẳn lên. Anh gọi bà ta đứng lại, đơn thương độc mã quyết hỏi cho ra nhẽ. Bà ta là người lớn, có thể hỏi gì cũng được, sẽ bậm bở nói toạc ra luôn. Thằng bé Xoa đã khiến Trương Cổ biến thành anh chàng không biết sợ gì hết.

Trương Cổ: “Này, yêu cầu bà đứng lại!”

Bà già chậm chậm dừng bước, ngoảnh lại.

Trương Cổ bước đến, đứng trước mặt bà ta. Lần đầu tiên anh đứng gần thế này, nhìn bà ta rất rõ. Anh nhận ra rằng khuôn mặt và thần sắc bà ta hơi giống thằng bé Xoa. Bà già nhìn thẳng vào Trương Cổ. Trương Cổ vào đề luôn: “Bà có nghe nói dãy nhà 17 này nhận nuôi một đứa bé trai không?”

Bà già dờ ra không có phản ứng gì, chỉ nói giọng hờ hững: “Bé trai nào? Tôi không biết.”

Rồi bà thản nhiên quay người đi, tiếp tục đẩy cái xe đồng nát. Đi được mấy bước, bà lại ngoái lại, bất chợt hỏi: “Tại sao anh cứ đi theo tôi?”

Trương Cổ hơi lúng túng: “Tôi...”

Bà già: “Anh mua phế liệu à?”

Trương Cổ: “Không mua.”

Bà già quay trở lại, bước đến gần anh: “Thế thì anh có phé liệu bán không?”

Trương Cổ hơi lấp bắp: “Không... Tôi không có.”

Ngừng một chút, bà già khẽ nói: “Anh có!” Sau đó bà chỉ vào chiếc xe chở phé liệu, trong đó có một đồng tóc rối, là tóc người, chắc là gom ở hiệu làm đầu, còn dính vô số bụi đất. Bà già nói: “Anh xem, tôi còn thu mua cả tóc nữa!”

Đã khá lâu, Trương Cổ chưa đi cắt tóc, tóc anh đã rất dài. Anh ngượng nghịu nói: “Bỗng dưng, tôi lại bán tóc cái gì chứ?” Bà già thờ dãi, nói: “Không bán thì thôi vậy.” Rồi bà bước đi, lần này thì không hề ngoảnh lại nữa. Một làn gió đưa đến, thổi tung mái tóc Trương Cổ, anh cảm thấy xương sọ lạnh buốt. Anh đứng đó nhìn bà già đẩy cái xe, dần dần đi xa...

Anh ngẫm nghĩ xem bà già này có điểm nào giống thằng bé. Anh đánh giá lại thái độ, vẻ mặt và những câu nói vừa rồi của bà ta.

Đêm nay Trương Cổ gặp ác mộng.

Trong bóng tối, có người đang đi qua đi lại ở phía đầu giường anh, anh sợ hãi ngồi bật dậy, hỏi: “Ai đấy?”

Chính là bà già ấy. Bà khẽ nói: “Suyt... đừng nói gì. Tôi đây mà.”

Trương Cổ hỏi: “Bà đến đây làm gì?”

Bà già: “Tôi đến mua tóc của anh.”

Trương Cổ nhìn thấy tay bà đang cầm một cái kéo, loang loáng ánh kim loại. Anh quát: “Bà cút đi!”

Bà ta không hề giận, chỉ cúi xuống rút trong túi áo ra mấy đồng tiền lấm lem nhàu nát đưa cho Trương Cổ, nói: “Chút tiền này, anh cầm đi...”

Trương Cổ bắt giắc lùi lại tránh.

Bà già lúc này mồm rớt dãi, ánh mắt lóc sáng, quan sát Trương Cổ, nói: “Trên người anh có vô số thứ quý giá đáng tiền, tôi không chỉ mua tóc mà còn mua móng tay, con người và...”

Trương Cổ nhìn chăm chăm vào bà ta.

Bà ta ngoảnh nhìn ra cửa sổ, rồi nói nhỏ, vẻ rất bí hiểm: “... thu mua tim gan phổi nữa.”

Trương Cổ co rúm người, kêu lên: “Người ra lò mổ mà mua! Ta không bán!”

Bà già nói: “Lông lợn đâu có thể tốt bằng tóc của anh?”

Trương Cổ bắt đầu nài xin: “Bà tha cho tôi đi!”

Bà già kiên nhẫn nói: “Anh không hiểu gì cả rồi! Mùa thu đến thì nông dân phải gặt lúa mạch, người nào tận số thì phải lấy mạng người đó...”

Nói rồi bà nhẹ nhàng ấn đầu Trương Cổ xuống rồi bắt đầu cắt tóc của anh. Bà thao tác rất siêu, trông biết ngay là kỹ thuật của nhà nghề có hạng. Cây kéo sáng loáng đưa lên đưa xuống, bùa vây Trương Cổ từ bốn phía. Anh chỉ biết ngó ra mà nhìn bà ta, không thể cự quây gì được.

“Xoẹt, xoẹt...” Tóc bị cắt trụi.

“Xoẹt, xoẹt...” Lông mày bị cắt trụi.

“Xoẹt, xoẹt...” Hai tai bị cắt đứt.

“Xoẹt, xoẹt...” Mũi bị cắt hẳn.

“Xoẹt, xoẹt...” Hai con mắt bị khoét ra.

“Xoẹt, xoẹt...” Tim gan phổi bị moi ra.

Trương Cổ chỉ còn lại cổ họng, anh cố hết sức gào lên: “Cứu tôi với!...”

Cái kéo lập tức chĩa vào cổ họng anh...

Chương 6 – Đứa bé vĩnh viễn

Trương Cổ nghi ngờ thằng bé, nhưng anh không dám nói với ai, ngoài Phùng Kinh. Hôm nay sau khi tan tâm, Trương Cổ đến gặp Phùng Kinh và hỏi rằng:

“Đứa Bé Vĩnh Viễn lại xuất hiện à?”

“Sao?”

“Tôi thấy cô ta rất đáng ngờ.”

“Đừng nghi ngờ lung tung. Tôi và cô ấy đã bước vào giai đoạn yêu đương rồi.”

“Hai người đã gặp mặt à?”

“Chưa.”

“Chưa gặp nhau, thì yêu đương cái gì chứ?”

“Cậu đúng là quê một cục.”

“Tôi không định đấu khẩu với cậu, tôi chỉ muốn biết cái Đứa Bé Vĩnh Viễn ấy đã nói với cậu những chuyện gì.”

“Cứ tối thứ ba hàng tuần, chúng tôi đều gặp nhau trên mạng. Hẹn nhau là 12 giờ đêm. Địa điểm chat tên... Vài Ba Người.”

Thứ ba hàng tuần? Gần đây thằng bé Xoa do chị Biện nuôi. Nhà chị Biện có máy tính.

Trương Cổ tạm biệt Phùng Kinh trở về dãy nhà 17 thì nhìn thấy Chủ tịch ủy ban thị trấn, ông ta vừa ra khỏi nhà chị Biện, chị Biện bước ra tiễn. Trương Cổ: “Chào Chủ tịch.”

Chủ tịch: “Cậu Trương Cổ! Cậu đi gặp người yêu trở về à?”

Trương Cổ: “Anh không giới thiệu ai cho tôi thì tôi đi đâu hò hẹn gì được? Anh vào nhà tôi ngồi chơi đã?”

Chủ tịch: “Thôi! Tôi còn có việc.”

Chị Biện nói với Trương Cổ: “Chủ tịch nghe nói chúng tôi nuôi một đứa trẻ mồ côi, nên đến thăm.”

Chủ tịch ngoảnh sang nói với chị Biện: “Có khó khăn gì thì cô cứ nói với ủy ban thị trấn, mọi người sẽ cùng bàn cách giải quyết.”

Chị Biện: “Không gặp khó khăn gì. Chỉ thêm một miệng ăn thôi mà!”

Chủ tịch: “À, cô đừng quên phải làm đủ thủ tục theo quy định, để kê khai hộ khẩu cho cháu bé nhé!”

Chị Biện đáp: “Mấy hôm tới đây tôi sẽ làm.”

Chủ tịch ủy ban thị trấn có đôi mắt to, cặp lông mày rậm, là người rất bình dị dễ gần. Ông ta ra về. Ông là người tốt, mọi việc lớn hay nhỏ ông đều giải quyết mạnh tay, chu đáo và tỉ mỉ, rất được dân chúng yêu mến. Trương Cổ hỏi chị Biện: “Tôi muốn hỏi chị điều này: tối thứ ba hàng tuần, chị đều có nhà chứ?”

Chị Biện nói: “Không! Tôi luôn đi vắng.”

Trương Cổ giật thót tim: “Chị ở đâu?”

Chị Biện hơi ngượng nghịu: “Tôi đi đánh mạt chược.”

Trương Cổ: “Tại sao cứ phải là thứ ba?”

Chị Biện: “Đôi khi thứ tư cũng chơi. Chị Lý, chị Mộ Dung và tôi là ba người vẫn thiếu một, người thứ tư là cô điện thoại viện ở dãy nhà 9, cô ấy nghỉ thứ tư và thứ năm hàng tuần, cho nên chúng tôi chỉ có thể gặp nhau vào tối thứ ba hoặc thứ tư. Hễ chơi thì chơi thâu đêm luôn.”

Trương Cổ: “Bé Xoa thì sao?”

Chị Biện: “Trương Cổ à, gần đây anh có vẻ rất bí hiểm, ngay cách ăn mặc cũng khác.”

Trương Cổ chỉ cười.

Chị Biện: “Không có việc gì khác chứ?”

Trương Cổ: “Không.”

Chị Biện quay vào nhà. Trong đầu Trương Cổ có một dấu hỏi lớn: Liệu có đúng là thằng bé không? Nỗi sợ hãi ghê gớm lại tràn đến xâm chiếm đầu óc anh. Nhưng anh không thể khẳng định Đứa Bé Vĩnh Viễn trên mạng là thằng bé này. Hàng tuần, chị Biện đi vắng hai đêm, tại sao thằng bé ấy không chat với Phùng Kinh vào thứ tư, mà lại chọn thứ ba? Chẳng lẽ tất cả chỉ là ngẫu nhiên? Vấn đề quá phức tạp khiến thám tử nghiệp dư Trương Cổ khó bề phán đoán.

Hôm nay thứ ba, đúng 12 giờ đêm Trương Cổ thâm nhập chat room “Vài Ba Người”. Anh muốn xem xem nhân vật Đứa Bé Vĩnh Viễn kia nói những gì. Nhưng thật kỳ lạ, anh chờ mấy tiếng đồng hồ vẫn không thấy Đứa Bé Vĩnh Viễn xuất hiện. Trương Cổ tức quá chỉ muốn đập bỏ máy tính. Trời sáng, anh gọi điện cho Phùng Kinh: “Thế là sao? Tại sao cô ấy không xuất hiện?”

Phùng Kinh: “Tôi cũng chịu. Có thể là cô ấy không có nhà.”

Trương Cổ tiu nghỉu: “Lần sau cậu gặp cô ấy, cậu copy lại cuộc trò chuyện của hai người, rồi gửi cho tôi một bản.”

Lại đến một thứ ba nữa, Trương Cổ không ngồi trước màn hình máy tính để giám sát thì Đứa Bé Vĩnh Viễn xuất hiện. Phùng Kinh sẵn sàng giúp bạn, rốt cuộc Trương Cổ đã nắm được cuộc đối thoại của hai người:

Ba Trừ Một Bằng Máy: Chào em. Thứ ba tuần trước em đi đâu?

Đứa Bé Vĩnh Viễn: Đi thi. Nước đến chân mới nhảy. Xin lỗi nhé.

Ba Trừ Một Bằng Máy: Chỉ cần em không bắt anh đợi 1001 đêm là được.

Đứa Bé Vĩnh Viễn: Em không phải người vô tình như thế đâu.

Ba Trừ Một Bằng Máy: Thi đỗ chứ?

Đứa Bé Vĩnh Viễn: Cha em cầm quyền, em đi cửa sau.

Ba Trừ Một Bằng Máy: Sẽ có ngày anh nên gặp ông ấy, phải không?

Đứa Bé Vĩnh Viễn: Nếu rủ nhau đi trốn thì khỏi cần động tác ấy.

Ba Trừ Một Bằng Máy: Anh muốn gặp em trước.

Đứa Bé Vĩnh Viễn: Anh vẫn chưa tin giới tính của em ư?

Ba Trừ Một Bằng Máy: Tin một vạn phần trăm. Mỗi lần em xuất hiện, máy của anh đều ngát hương.

Đứa Bé Vĩnh Viễn: Mẹ em bảo, cặp lông mày của em rất đẹp.

Ba Trừ Một Bằng Máy: Thề xác và tâm hồn có mối liên hệ gì không?

Đứa Bé Vĩnh Viễn: Người xấu thì chắc chắn nội tâm rất hiểm ác.

Ba Trừ Một Bằng Máy: Anh không tán thành điểm này.

Đứa Bé Vĩnh Viễn: Thế thì anh sẽ mắc lừa.

Ba Trừ Một Bằng Máy: Tại sao em lại lấy cái tên này?

Đứa Bé Vĩnh Viễn: Em thích trẻ con.

Ba Trừ Một Bằng Máy: Em giàu tình cảm của người mẹ?

Đứa Bé Vĩnh Viễn: Anh có thích không?

Ba Trừ Một Bằng Máy: Có lẽ anh chỉ có thể thích đứa con của em.

Đứa Bé Vĩnh Viễn: Mẹ anh là đứa con của kiếp trước của anh. Con anh là người mẹ của kiếp sau của anh.

Ba Trừ Một Bằng Máy: Thật cảm động quá!

Đứa Bé Vĩnh Viễn: Điều này khác với luân hồi.

...

Toàn là những câu đối thoại na ná như thế khiến người ta nản lòng, nhưng Trương Cổ không thờ ơ, anh nghiên cứu từng chữ một. Đoạn cuối cùng, hai người chat rằng:

Ba Trừ Một Bằng Máy: Chatroom chỉ còn lại hai chúng ta.

Đứa Bé Vĩnh Viễn: Thế giới này chỉ còn lại hai ta.

Ba Trừ Một Bằng Máy: Anh thích được yên tĩnh như thế này.

Đứa Bé Vĩnh Viễn: Em thấy hơi lạnh.

Ba Trừ Một Bằng Máy: Em đang cô đơn.

Đứa Bé Vĩnh Viễn: Dừng lại thôi.

Ba Trừ Một Bằng Máy: Nói thêm một lát nữa.

Đứa Bé Vĩnh Viễn: Anh phải hứa với em, không tiết lộ với bất cứ ai về cuộc gặp gỡ của hai ta.

Ba Trừ Một Bằng Máy: Được.

Đứa Bé Vĩnh Viễn: Tạm biệt.

Có vẻ như không thấy cuộc đối thoại có gì lạ. Lẽ nào Đứa Bé Vĩnh Viễn này là đứa trẻ con thật? Các nickname quái dị

luôn đầy rẫy trên mạng. Tuy nhiên, câu cuối cùng của cô ta “không tiết lộ với bất cứ ai về cuộc gặp gỡ của hai ta” khiến Trương Cổ kinh hãi.

Chương 7 – Cái giếng

Chồng chị Mộ Dung là một quân nhân. Anh đóng quân ở miền thảo nguyên. Vùng ấy rất xa xôi, hình như gọi là Hồng Cách Nhĩ gì đó. Anh chưa được thăng quân hàm đủ để đem vợ đi cùng, nên hai người đành sống hai nơi.

Mỗi năm anh về thăm nhà một lần. Thiều Thiều từ ngày chào đời mới chỉ được gặp bố một lần. Lúc mới sinh nó nặng 3 cân, lâu nay sức khỏe của nó không tốt lắm, luôn chán ăn, hay ốm vặt. Chị Mộ Dung đã nhiều lần đưa Thiều Thiều đi khám bệnh nhưng không có bệnh gì cả, nó chỉ là thể trạng yếu mà thôi. Cả nhà, kể cả ông bà nội ông bà ngoại đều rất quý Thiều Thiều, đặc biệt cưng chiều nó, nó thích gì được nấy.

Hôm nay chị Mộ Dung bế thằng bé Xoa về nhà mình. Không ngờ, Thiều Thiều trông thấy thằng bé thì khóc òa, rồi ra sức nấp sau chị Mộ Dung, nó tỏ ra cực kỳ sợ hãi. Thiều Thiều đã biết nói ít nhiều, nó vừa khóc vừa chỉ thằng bé, sợ hãi nói: “Mẹ ơi mẹ, mẹ đánh... đánh nó đi!”

“Kìa con gái, sao con lại sợ?” Chị Mộ Dung không hiểu ra sao.

“Đánh nó đi, đánh đi!” Thiều Thiều càng khóc dữ hơn.

Hôm đó Thiều Thiều toàn lẩn tránh thằng bé Xoa, và khóc suốt, dỗ dành thế nào cũng không nín. Chị Mộ Dung rất lo lắng, không hiểu tại sao Thiều Thiều nhìn thấy thằng bé Xoa thì lại sợ hãi kinh hoàng như vậy.

Sau vài hôm, Thiều Thiều có khá hơn, không quấy khóc nữa, nhưng nó vẫn không chịu chơi với thằng bé. Lại sau vài hôm nữa, Thiều Thiều mới miễn cưỡng chơi cùng thằng bé nhưng vẫn có ý tẩy chay, không cho nó đụng vào đồ chơi của mình. Có lần, vì tranh giành con búp bê vải, hai đứa liền đánh nhau. Chị Mộ Dung thấy thế bèn chạy lại bốc thằng bé sang một bên. Con búp bê vải nằm trong tay thằng bé. Thiều Thiều khóc ầm lên, chỉ vào thằng bé, nói: “Mẹ ơi mẹ đánh... đánh nó đi!”

Chị Mộ Dung lại cầm con hồ bằng vải đưa cho Thiều Thiều và dỗ dành: “Thiều Thiều ngoan nhé! Con chơi con hồ đi!”

Thiều Thiều vẫn khóc và chỉ vào thằng bé, gào lên: “Đánh! Đánh nó đi!”

Chị Mộ Dung bí quá, đành bước lại chỗ thằng bé: “Thiều Thiều khóc đấy, cháu trả lại Thiều Thiều con búp bê nhé?”

Thằng bé không nói gì, ném con búp bê xuống đất. Chị Mộ Dung nhặt lên, thổi bụi rồi đưa trả Thiều Thiều. Thiều Thiều âm ức cầm lấy, đem ra chơi một mình. Chị Mộ Dung đặt thằng bé lên ghế đệm, rồi bật ti-vi, tìm phim hoạt hình. Chị nói: “Chúng ta xem ti-vi vậy. Nhìn kìa! Chó sói sắp ăn thịt con thỏ trắng...” Thiều Thiều bước đến tắt luôn ti-vi, rồi nó gườm gườm nhìn thằng bé. Mấy hôm trước Thiều Thiều vừa học được cách bật tắt ti-vi.

Thằng bé chỉ vào Thiều Thiều rồi “u a u a” với chị Mộ Dung, ý chừng là mách chị. Chị Mộ Dung lại bật ti-vi, nói với Thiều Thiều: “Con à, con làm thế là không đúng rồi.” Thiều Thiều rất ương, lại tắt ti-vi lần nữa. Chị Mộ Dung bèn bế thiều thiều vào phòng ngủ, rồi quay ra định bật ti-vi thì nghe thấy tiếng Thiều Thiều khóc thét lên. Hết cách, chị Mộ Dung đành nói: “Xoa à, chúng ta không xem ti-vi nữa vậy.” Thằng bé nghiêm chỉnh ngồi trên ghế ngẩng nhìn chị Mộ Dung, tỏ ra rất ngoan ngoãn.

Đến tối, chị Mộ Dung đặt Thiều Thiều ngồi bên trái mình, đặt thằng bé bên phải mình. Thiều Thiều vẫn còn bú mẹ. Nó

vạch áo nịt của mẹ ra và ghé mồm vào bú chùn chụt. Thằng bé ngồi bên kia lặng lẽ nhìn. Chị Mộ Dung cảm thấy thế nào ấy, bèn nói: “Xoa có bú không?”

Thằng bé vẫn đang nhìn, mồm nó hơi động đậy. Chị Mộ Dung đưa cánh tay ra choàng đầu nó, kéo lại, cho nó bú ti bên phải. Thiều Thiều thấy vậy rất tức, nó đẩy thằng bé ra nhưng không được, nó bèn cấu thằng bé một cái thật mạnh. Mấy vết móng tay lập tức xuất hiện trên mặt thằng bé, chị Mộ Dung sợ quá vội đẩy thằng bé ra. Thằng bé vẫn không khóc, nó chỉ ngây nhìn Thiều Thiều.

Chị Mộ Dung mắng Thiều Thiều: “Sao con lại bắt nạt nó? Xấu quá!” Thiều Thiều khóc òa, vừa khóc vừa giã đập lung tung. Chị Mộ Dung đành ôm nó, nựng: “Thôi nào, đừng khóc! Mẹ không mắng nữa, không mắng nữa...”

Thiều Thiều vẫn khóc. Chị Mộ Dung nói: “Vậy con thích gì, mẹ cũng sẽ cho con?”

Thiều Thiều nghĩ một lát rồi thôi khóc, lè nhè nói: “Kẹo”.

Dù rất cưng chiều con gái nhưng mọi ngày chị Mộ Dung chưa từng cho Thiều Thiều ăn kẹo, vì khí quản của nó vốn không tốt, rất hay bị ho. Chị Mộ Dung nghiêm nghị xua tay: “Riêng kẹo thì không được. Sẽ bị đen răng.”

Thiều Thiều lại khóc ầm lên.

Chị Mộ Dung: “Thôi được, bà cô ơi, kẹo đây!” Nói rồi chị xuống giường đi lấy kẹo mềm, bóc ra đưa cho con. Nó ăn kẹo, có vẻ rất hài lòng. Hài lòng được một lúc, nhìn thấy thằng bé Xoa, nó lại không vui, giơ tay dọa đánh thằng bé và nói: “Không cần, không cần!”

“Ừ, không cần nó!” Chị Mộ Dung vừa nói vừa đưa tay ra tắt đèn. “Em bé ấy đi rồi”. Thiều Thiều không nghĩ ngờ gì, nó vui vẻ ôm chặt lấy mẹ...

Khoảng nửa đêm thì gió to, thổi vào cửa sổ kêu vù vù. Hình như Thiều Thiều lại ngủ mê, sợ hãi, nó bỗng khóc văng lên. Chị Mộ Dung bị thức dậy, chị ôm nó dỗ dành, hát ru mấy câu. Nhưng nó vẫn cứ khóc hoài, miệng lí nhí nói: “Mẹ ơi mẹ... đánh... đánh nó đi...” Trong nhà tối đen như mực, chị Mộ Dung sờ sờ, run rẩy.

Thiều Thiều cứ bải xích thằng bé Xoa, khiến chị Mộ Dung hơi lo lắng: nếu sau này lớn lên nó vẫn “hống hách” kiểu này không chấp nhận ai, thì sẽ ra sao?

Thực ra, chị lo lắng là không cần thiết. sau khoảng hơn nửa tháng, Thiều Thiều và thằng bé đã chơi với nhau bình thường.

Chị Mộ Dung đan chiếc áo len cho chồng đang ở biên cương. Chị ngẩng nhìn ra ngoài cửa sổ, Thiều Thiều và bé Xoa đang chơi bóng bay, quả bóng màu xanh lục, Thiều Thiều và bé Xoa đều mặc quần áo đỏ, một hình ảnh bọn trẻ nô đùa thực đẹp mắt.

Thiều Thiều đang cười khanh khách, thằng bé cũng đang cười hì hì. Bầu trời xanh lơ lửng trên đầu. Chị Mộ Dung cảm thấy cuộc sống tốt đẹp làm sao!

Khi lại ngẩng đầu lên nhìn ra, chị giật mình kinh hãi: hai đứa trẻ đuổi theo quả bóng bay, chúng đã chạy đến bên cái giếng! Đó là cái giếng công cộng, dãy nhà 17 đã từng sử dụng, về sau có nước máy thì bỏ nước giếng nhưng không lấp giếng đi, mọi người múc nước giếng để tưới vườn rau.

Thieu Thieu chỉ còn cách cái giếng khoảng một mét, nếu quay người thì sẽ ngã xuống; còn thằng bé thì đang áp người vào thành giếng cúi nhìn xuống dưới. Chị Mộ Dung định gọi to nhưng không dám gọi, sợ chúng giật mình. Chị bèn nín thở, từ từ đi ra chỗ hai đứa, vừa bước đi vừa run... Chị rón rén bước đến bên hai đứa trẻ và ôm chầm lấy thằng bé Xoa bồng nó lên, tay kia choàng lấy Thieu Thieu. Chị thở phào.

Vào nhà rồi, chị mắng cho hai đứa một chập. Thieu Thieu khóc văng lên, thằng Xoa sợ quá ngồi thu lu vào xó nhà, im lặng nhìn chị Mộ Dung. Kể từ sau lần đó, Thieu Thieu và bé Xoa không dám ra bờ giếng nữa.

Từ sau khi bé Xoa chuyển đến nhà chị Mộ Dung, Trương Cổ gọi điện cho Phùng Kinh một lần hỏi: “Gần đây Đứa Bé Vĩnh Viễn có lên mạng gặp cậu không?”

Phùng Kinh: “Không.”

Trương Cổ: “Thế thì đúng rồi.”

Phùng Kinh: “Thế là sao? Cô ấy nói là sắp phải thi cử.”

Trương Cổ: “Đó là nói dối cậu! Gần đây Đứa Bé Vĩnh Viễn đến nhà chị Mộ Dung ở, nhà ấy không có máy tính.”

Phùng Kinh: “Đừng dọa nhau...”

Trương Cổ: “Nếu chưa tin thì cậu cứ chờ mà xem. Tới đây, người đẹp của cậu sẽ không có tin tức gì hết.

Nhưng chỉ vài ngày sau, Phùng Kinh đã gọi điện cho Trương Cổ, anh ta cười: “Cậu đừng nghi ngờ suy đoán vớ vẩn! Đêm qua chúng tôi vừa chat với nhau rất lâu.” Trương Cổ lại thấy dao động: Hay là mình đã nhầm?

Nếu Đứa Bé Vĩnh Viễn đúng là thằng bé Xoa, thì chỉ có một khả năng: đêm thứ ba trong tuần, khi chị Mộ Dung và chị Biện đều đi chơi bãi mát chược, nó sẽ lẳng lặng lên vào nhà chị Biện, lên mạng, gặp gỡ Ba Trừ Một Bằng Mấy. Tình hình an ninh ở thị trấn này rất tốt, ban đêm không cần khóa cửa là chuyện bình thường. Trương Cổ tưởng tượng:

Trong chốn nhân gian ồn ào, tràn ngập ánh mặt trời này, thằng bé âm thầm lạnh lẽo ấy rất cô độc. Trên cõi đời này, mọi người ai cũng như ai đều có quyền nói, mọi người đều đang nói lao xao suốt ngày đêm, có người ăn nói tử tế, có kẻ ăn nói linh tinh, chỉ riêng bé Xoa không thể nói một chữ nào. Nó chỉ có đôi tai để ngày ngày nghe mọi người mở miệng lao xao. Và, trên đời này chỉ có Ba Trừ Một Bằng Mấy trò chuyện với nó. Trước đó, thằng bé không có máy tính, nó nhợt nhạt, thoi thóp như một con quỷ hút máu nhưng lâu ngày bị đói khát, nó không chịu nổi nữa, nhân lúc chị Biện vắng nhà, nó bèn lên vào...

Trương Cổ nhận định rằng, nếu giả thiết này là đúng, thì chúng ta thằng bé có thể đã lên vào nhà anh, đoạn ghi âm tiếng cười trẻ con là một bằng chứng.

Trương Cổ đi ra ngoài nhà, hít thở, thụ hưởng ánh sáng mặt trời. Ánh nắng ấm áp khiến người ta có cảm giác yên tâm. Vào lúc này Trương Cổ lại hoài nghi đối với sự tưởng tượng của mình. Những cảm giác chẳng lành của anh chẳng qua chỉ là dự cảm vớ vẩn thôi, thị trấn nhỏ này đến giờ vẫn rất bình yên không xảy ra chuyện gì hết, không có ai chết vô cớ, không có động đất, không có dịch bệnh, không có ai hóa điên... chỉ có chuyện máy ghi âm của anh bỗng có một chuỗi tiếng cười chẳng đâu vào đâu, có đáng là vấn đề gì chứ? Rất có thể, chính cậu bạn Phùng Kinh đã bày trò trên người! Thằng cha ấy từng dùng cái đề bài toán Ba Trừ Một Bằng Mấy để hù dọa anh kia mà!

Chị Mộ Dung bế thằng bé Xoa bước lại. Bầu trời rất xanh, mây rất trắng, gió rất nhẹ. Trong cái ngày đẹp trời như thế này, ngay kẻ thù cũng có thể thân thiện với nhau. Chị chào hỏi Trương Cổ: “Chưa đi làm à?”

Trương Cổ mỉm cười: “Hôm nay nghỉ phép.”

Chị dừng lại trước mặt Trương Cổ, đặt thẳng bé xuống. Gần đó có mấy con gà con đang bới tìm thức ăn, thẳng bé mặc quần thủng đít, nó thích thú khua tay, miệng ú a ú ó gọi. Nhưng nó chỉ đứng tại chỗ giơ tay lên dọa đánh chứ không dám bước lại gần mấy con gà nhép. Chị Mộ Dung vui vẻ nhìn thẳng bé nói: “Nó rất thông minh, lúc mới về nhà tôi nó còn không biết chơi lego xây nhà, bây giờ nó đã biết xây rất cao.” Rồi chị kể những mẫu chuyện thú vị về thẳng bé, hẳn là chị rất mừng, bật cười mãi không thôi. Lúc này Trương Cổ cảm thấy bé Xoa thực sự là một đứa trẻ con.

Còn Thiều Thiều, nó vẫn chưa thật sự hết tẩy chay thẳng bé. Nó vẫn hay giằng lại chiếc ô tô chạy pin hoặc tắt mở ti-vi... làm thẳng bé bị xước tay rớm máu. Nhưng thẳng bé không hề đánh lại Thiều Thiều. Nó cao hơn Thiều Thiều một chút, và cũng khỏe hơn Thiều Thiều nhưng nó chưa bao giờ đánh trả con bé. Thiều Thiều cào nó thì nó lùi lại. Mọi người đều khen thẳng bé tốt nét. Thiều Thiều vẫn chưa hết sợ, đêm đêm nó vẫn khóc nỉ non, gào lên: “Mẹ ơi đánh đi, đánh nó đi...”

Chị Mộ Dung kể cho mọi người nghe về chuyện Thiều Thiều không ưa thẳng bé Xoa, kể cho vui. Không ai bận tâm về những chuyện của con nít. Ngoại trừ một người cảm thấy kinh ngạc, đó là Trương Cổ. Đầu óc anh nảy ra một giả thiết đáng sợ: thị trấn này không chỉ có một mà là có hai thẳng bé, thẳng bé này công khai, thẳng bé kia bí mật không hiện thân. Hoặc, một đứa ở bên ngoài, một đứa ở bên trong. Chắc chắn Thiều Thiều đã nhìn thấy thẳng bé thứ hai bị bé Xoa nạy che khuất; hoặc Thiều Thiều đã nhìn thấy trong cơ thể bé Xoa ẩn chứa thẳng bé kia...

Trương Cổ nổi da gà vì cái giả thiết này.

Lần trước đi cùng chị Lý vào thành phố, chị Mộ Dung mua về một mảnh vải màu xanh lơ, rất dịu mắt, chị định dùng nó may một chiếc váy liền. Tối đây chồng chị sẽ về thăm nhà, chị phải ăn mặc cho đẹp một chút. Cho hai đứa trẻ ăn xong, chị Mộ Dung bày các đồ chơi lên giường cho chúng chơi, sau đó chị lấy mảnh vải đó ra, cầm đến hiệu may của Liên Loại ở cùng dãy nhà. Liên Loại chỉ cách nhà chị trăm mét, cầm vải đến nơi, lấy các số đo xong xuôi, không đến 10 phút.

Liên Loại ngăn nhà mình thành hai gian, bên ngoài mở hiệu may, đi qua cửa bước vào trong là nơi sinh hoạt của Liên Loại. Chị Mộ Dung bước vào, Liên Loại không có nhà. Chị gọi vọng vào gian trong: “Liên Loại!”

Không thấy trả lời. Chị lại gọi lần nữa: “Liên Loại ơi!”

Vẫn im lặng không ai đáp. Chị đành bước ra. Ra đến cửa, chị lại gọi: “Liên Loại, có nhà không đấy?”

Lần này thì nghe thấy tiếng Liên Loại từ bên trong vọng ra: “Chị Mộ Dung đấy à? Chị chờ một lát nhé!”

Chị Mộ Dung dừng bước. Chừng năm phút sau, Liên Loại bước ra. Chị Mộ Dung cảm thấy hình như bên trong còn có người, chị rất lấy làm lạ: Liên Loại ở trong đó đang làm gì nhỉ?

Chị Mộ Dung: “Liên Loại à, tôi muốn may một chiếc váy liền.”

Liên Loại cố giấu nét không tự nhiên trên mặt, nói: “Miếng vải này đẹp quá, chắc là đắt lắm?”

Chị Mộ Dung: “Thực ra rất rẻ thôi.”

Liên Loại tìm cái thước dây. Hình như cô ta đang mất tập trung, cứ lục tìm mãi mấy lần. Nhưng rồi cũng tìm thấy. Cô bắt đầu đo người chị Mộ Dung, lấy các kích thước. Chị Mộ Dung dặn Liên Loại đừng may bó quá.

Rất nhanh, chị Mộ Dung đã lại về đến nhà. Sân trước nhà rất yên tĩnh, bình thường như mọi khi. Không hề có dấu hiệu gì của bi kịch. Chị bước vào nhà, thấy thằng bé vẫn đang ngồi trên giường chơi các đồ chơi, nó đang cố giật cái tai con thỏ như muốn vạt tai thỏ ra. Không thấy Thiều Thiều đâu. Chị Mộ Dung bỗng giật mình.

Rồi chị vội đi tìm nó khắp các gian trong ngoài, không thấy. Tìm dưới gầm, tìm ở gầm giường, phía sau các bức rèm, trong tủ áo... đều không thấy. Chị sững sờ, rồi gọi ầm lên: “Thiều Thiều! Thiều Thiều ơi...”

Không có hồi âm. Chị chạy ra sân, ngoài sân vắng tanh: “Thiều Thiều! Thiều Thiều...”

Chị bỗng nhìn về cái giếng. Không hiểu sao lúc đó chị đoán chắc đứa con gái yêu quý của mình đang ở dưới cái giếng. Hai chân chị run bắn, phải vận hết sức, rất chật vật mới có thể cất bước. Chị bước đến bên giếng, nhìn xuống và lập tức nhận ra bộ quần áo bé xíu màu đỏ. Đó là con gái chị. Hình như đầu nó cắm xuống dưới. Người chị mềm nhũn, đổ vật xuống, kêu thét lên: “Bà con ơi... cứu người...”

Lý Ma là người đầu tiên chạy đến. Bà con hàng xóm cũng nhanh chóng chạy lại. Lưng buộc dây thừng, Lý Ma nhanh chóng tụt xuống giếng, rồi bế Thiều Thiều đáng thương lên. Bụng Thiều Thiều không trướng, nó chưa uống mấy nước giếng, tức là bị sặc rồi ngạt thở, mũi rỉ ra mấy giọt máu đen. Ở trán có dính nhiều máu, tức là nó bị ngã xuống giếng, trán bị va đập. Chị Mộ Dung ngất ngay tại chỗ. Mọi người vội bấm huyệt nhân trung của chị, một lúc sau chị tỉnh lại, ôm lấy Thiều Thiều mà khóc thảm thiết, nghẹn ngào... Ông bà nội và ông bà ngoại của Thiều Thiều đều đến, họ đau xót vô cùng vô tận, tất cả đều khóc. Tình cảnh thực thê thảm.

Thi thể của Thiều Thiều được đặt trên cái giường nhỏ. Bà con hàng xóm đứng lặng người, phụ nữ, thấy đều khóc. Hình như thằng bé Xoa lần đầu tiên nhìn thấy cảnh này, lần đầu trông thấy đông người như thế này, nó hiền lành ngồi thu mình ở góc giường, sợ sệt nhìn xung quanh. Trương Cổ cũng có mặt, anh đang khổ sở suy nghĩ: thực ra có mấy thằng bé này?

Xảy ra chuyện bất hạnh, chị Mộ Dung không thể chăm sóc bé Xoa được nữa, nó được đưa sang nhà chị Lý trước thời hạn. Cha của Thiều Thiều nhận được điện báo tin, anh lập tức bay về. Người đàn ông đáng thương mới chỉ gặp đứa con gái một lần. Anh đau đớn như đứt từng khúc ruột, âm thầm, không nói một câu, rồi lặng lẽ lo hậu sự cho con.

Tro của Thiều Thiều được rắc xuống cái giếng ấy. Bà Con ở đây nhà 17 cùng chung tay lấp cái giếng đi, nó trở thành ngôi mộ của Thiều Thiều. Cha Thiều Thiều phá lệ, anh ở lại nhà thêm ít ngày chăm sóc vợ, chị Mộ Dung khóc suốt từ sáng đến tối.

Chương 8 – Ma ẩn hiện

Mọi người đều cho rằng chuyện bất hạnh ở gia đình chị Mộ Dung chỉ là tai nạn. Không ai có ý cảnh giác gì hết.

Ngoại trừ Trương Cổ.

Anh đội mũ lưỡi trai, đeo kính râm, ngâm tẩu thuốc, ngoài ra còn trang bị thêm cái can nữa. Anh không thể khẳng định cái chết của Thiều Thiều là do thằng bé đó gây ra, không thể khẳng định thực ra nó là thứ gì, cũng không thể khẳng định đây nhà 17 có mấy đứa bé như nó, nhưng anh ngày càng cảm nhận rõ rệt một thứ âm khí tang tóc tỏa ra từ thằng bé này. Thứ không khí này lan tỏa khắp không trung bên trên thị trấn.

Hôm nay Trương Cổ đi xem phim, rồi trở về nhà. Dưới ánh trăng, bên trên cái giếng cũ mà Thiều Thiều chết đuối, anh nhìn thấy một khối gì đó đen đen đang cựa quậy, hình như là một đứa trẻ con. Trương Cổ hít sâu một làn khí lạnh. Lẽ nào là oan hồn không tan của Thiều Thiều?

Bước về phía đó, còn cách vài chục mét thì anh dừng bước, neho mắt nhìn. Hình như là bóng thẳng bé.

Là nó hay sao?

Hình như nó cũng đang nhìn Trương Cổ.

Một lúc sau, nó quay người chạy đến lan can nhà chị Lý rồi nhanh nhẹn vượt qua, mắt hút. Nó chạy còn nhanh hơn mèo. Trương Cổ rảo bước đến trước cửa sổ nhà chị Lý nhìn vào, thấy thẳng bé Xoa đang chăm chú chơi trò xếp hình xây nhà. Đúng là nó đã có thể xếp rất cao, một ngôi nhà trông hết sức kỳ quái. Trương Cổ lẳng lặng lùi trở về. Anh hơi có phần không tin ở mắt mình nữa. Liệu có phải là con ly miêu to của nhà chị Lý? Hay là một con cáo hoang đã lần mò vào đây?

Nếu đó là một đứa bé con thì nó là đứa bé nào?

Trương Cổ và anh cảnh sát Thiết Trụ vốn là bạn học cũ. Anh quyết định kể lại chuyện này với Thiết Trụ.

Tối nay anh đến nhà Thiết Trụ. Nhà Thiết Trụ không khá giả gì, không có món gì đãi khách, Trương Cổ cầm theo một gói trà ngon. Cả hai ngồi đối diện nhau, Trương Cổ vào đề và nói ra tất tần tật mọi tình tiết đáng ngờ về thẳng bé kia. Rồi nói: “Rất có thể cháu Thiều Thiều đã bị nó làm hại.” Thiết Trụ lắc đầu quầy quậy: “Thẳng bé đó ư? Không thể!”

Trương Cổ: “Cậu hãy tin ở trực giác của tôi. Nếu không, coi chừng sẽ có một đứa trẻ nào đó sắp gặp tai nạn.”

Thiết Trụ: “Cậu bảo nó là ma à?”

Trương Cổ: “Giả sử nó đúng là ma thì tôi cũng không sợ đến thế. Được gặp ma, thì coi như tôi cũng được mở rộng tầm mắt. Nhưng đáng sợ nhất là tôi không biết nó là thứ gì.”

Thiết Trụ: “Tôi nghĩ, cậu đã xem quá nhiều phim kinh dị, rồi bị kích thích đó thôi.”

Trương Cổ: “Còn một khả năng nữa, tôi đã nghĩ rất nhiều lần rồi: thẳng bé này là đứa trẻ bình thường nhưng vẫn còn một thẳng bé khác mà chúng ta không thể nhìn thấy...”

Thiết Trụ vội nói ngay: “Trương Cổ, cậu đừng nói về chuyện này nữa, chúng ta chuyển kênh đi, kéo đêm nay tôi không dám dậy để đi tè nữa cũng nên.”

Dù Trương Cổ nói gì thì Thiết Trụ vẫn cứ không tin. Hơn 10 giờ tối thì Trương Cổ ra về. Vừa ra khỏi nhà Thiết Trụ thì chân vấp phải hòn đất, suýt ngã. Đúng lúc loạng choạng ấy anh nhìn thấy phía trước có bóng người, người ấy định tránh mặt anh nhưng không kịp nữa. Trương Cổ đứng ngay ngắn, nhìn cho rõ. Thì ra là bà già thu gom phế liệu. Bà ta đứng ngoài cửa nhà Thiết Trụ, vẻ lấm lét, không biết đang định làm gì.

Bà ta và Trương Cổ đứng đờ ra nhìn nhau mấy giây, sau đó bà ta cúi đầu, vội vã bước đi. Trương Cổ sững sờ mất một lúc. Bà già này đang theo dõi anh? Chẳng lẽ bà ta định mua tóc của anh thật hay sao?

Hôm nay đến cơ quan làm việc, Trương Cổ gọi điện cho Phùng Kinh.

Trương Cổ: “Gần đây Đứa Bé Vĩnh Viễn có tiếp xúc với cậu không?”

Phùng Kinh: “Thứ ba tuần trước chúng tôi đã chat rất lâu.”

Trương Cổ: “Sao cậu không cho tôi biết?”

Phùng Kinh: “Tôi cho rằng cậu bị tẩu hỏa nhập ma rồi.”

Trương Cổ: “Tại sao?”

Phùng Kinh: “Cậu tự nghĩ xem, cậu đội mũ sụp xuống mặt, đeo kính râm, ngậm tẩu thuốc, cầm can, nghi ngờ đủ thứ, cậu khao khát làm thám tử sắp hóa rồ đến nơi! Hãy tỉnh lại đi, ông bạn thân ơi!”

Trương Cổ: “Các cậu mới cần tỉnh lại!”

Phùng Kinh bỗng hỏi: “Cậu có cảm thấy tôi rất đáng sợ không?”

Trương Cổ: “Hôm nọ cậu hỏi tôi ba trừ một bằng mấy, tôi thấy cậu rất bí hiểm.”

Phùng Kinh: “Chỉ có thế mà cũng sợ thì cậu sống sao nổi? Ai đó hỏi trong túi cậu có bao nhiêu tiền thì cậu sợ à? Có ai đó hỏi cậu sinh nhật ngày nào, hoặc hỏi đi Bắc Kinh nên đi thế nào, cậu cũng sợ hay sao?”

Trương Cổ: “Những điều này khác với câu hỏi của cậu.”

Phùng Kinh: “Thế thì từ nay tôi cam đoan khi nói chuyện với cậu sẽ không đưa ra bất kỳ câu hỏi nào nữa.”

Trương Cổ: “Cậu cho tôi biết với: Đứa Bé Vĩnh Viễn lại nói những chuyện gì?”

Phùng Kinh: “Tôi kể với cô ấy chuyện về thằng bé, vừa mở đầu vài câu cô ấy đã cấm tôi kể tiếp, vì cô ấy sợ.”

Trương Cổ: “Còn nói gì nữa?”

Phùng Kinh: “Tôi không muốn nói với cậu nữa.”

Trương Cổ: “Phùng Kinh, cậu có thể yêu cầu gặp mặt cô ấy không?”

Phùng Kinh: “Cô ấy ở tận Giang Nam, một thành phố phong cảnh tuyệt đẹp nên thơ, cách đây hàng vạn dặm đường mây nước trắng sao, đâu dễ gì mà đến được?”

Trương Cổ: “Thế thì cậu bảo cô ấy truyền cho cậu bức ảnh, chắc là được?”

Phùng Kinh: “Nếu cô ấy là người giả, gửi bừa một bức ảnh nào đó cho tôi, thì quá dễ dàng à? Dù cô ấy nói mình là Chương Tử Di thì cũng không vấn đề gì.”

Đặt điện thoại xuống rồi, Trương Cổ mới biết có một người đang đứng sau anh, anh giật nảy mình, định thần nhìn, thì ra là Lưu Á Lệ, trưởng ban văn hóa của thị trấn. Sao cô ấy chẳng đánh tiếng gì cả?

Lưu Á Lệ mỉm cười: “Đứa Bé Vĩnh Viễn cái gì thế? Hình như anh đang nói tiếng lóng thì phải?”

Trương Cổ: “Một người bạn trên mạng.”

Lưu Á Lệ nói sang đề tài khác: “Chủ tịch thị trấn sắp xuống xã để kiểm tra các trường tiểu học của các thôn, ông ấy bảo tôi đi theo ghi chép. Anh bố trí xe giúp tôi nhé?”

Trương Cổ: “Được.”

Lưu Á Lệ nhìn Trương Cổ đầy ngụ ý, rồi quay người bước đi. Trương Cổ ngăn người nhìn theo Lưu Á Lệ, anh cảm thấy bất cứ ai cũng trở nên rất đáng nghi.

Nhà các chị Lý, chị Mộ Dung, nhà Liên Loại đều không có máy tính. Trương Cổ bỗng nảy ra một ý định táo bạo. Hôm nay thứ ba, sau khi trời tối, anh sẽ mai phục ở sân trước cửa nhà chị Biện. Anh muốn tận mắt nhìn thấy thằng bé Xoa lúi vào nhà chị Biện như thế nào, thao tác máy tính ra sao...

Nhóm chị Biện đêm nay sẽ chơi bài mạt chược như mọi lần, cả thầy là bốn người. Chồng chị Mộ Dung đã lên đường trở về doanh trại. Chị Mộ Dung vẫn chưa được giải thoát khỏi nỗi bi thương, chơi mạt chược là cách tiêu khiển duy nhất của chị.

Trước sân nhà chị Biện có mấy luống hoa nhỏ, bên cạnh có cái ang nước khá to dùng để tưới cây. Trương Cổ nấp sau cái ang nước. Trục giác mách bảo anh đêm nay thằng bé ấy nhất định sẽ đến. Nó sẽ phải nói - kể cả đội lốt một hình tượng nào đó để nói...

Trời rất tối, gió khá mạnh, hoa lá xào xạc. Con chó hay lượn trước cửa nhà Trương Cổ lại sủa ầm lên, tiếng sủa của nó nghe như từ rất xa vọng đến. Trương Cổ chốc chốc lại ngoảnh nhìn về phía cái giếng cũ Thiều Thiều đã chết đuối, dù rất mền chấu Thiều Thiều nhưng anh vẫn cảm thấy sợ. Cửa nhà chị Biện vẫn lặng lẽ khép kín. Trương Cổ vừa hồi hộp nhìn cái cửa đó vừa căng thẳng tưởng tượng...

Được màn đêm yểm hộ, thằng bé sẽ xuất hiện, nó lên vào nhà chị Biện, không bật đèn lên, nó lẩn mò rồi thành thạo mở máy tính. lên mạng, vào chat-room, ngón tay đánh chữ để đối thoại. Nhà chị Biện rất tối, màn hình máy tính hắt ánh sáng vào mặt thằng bé, xanh rớt, nhợt nhạt. Thằng bé nói với Phùng Kinh: cặp lông mày của em rất đẹp...

Bỗng có một bóng đen nhảy vọt qua trước mắt Trương Cổ, anh sợ phát run. Bóng đen ấy kêu lên hai tiếng “meo... meo...”

Trương Cổ thờ phào.

Thời gian từng phút từng phút trôi qua, gió càng lúc càng mạnh. Hình như con chó chưa từng lộ diện ấy không bao giờ ngủ, nó vẫn đơn độc sủa “gâu, gâu, gâu...”

Trương Cổ muốn trở về nhà, đóng hết cửa sổ lại rồi ngủ một giấc cho đầy. Chỉ là nghĩ vậy thôi, chứ anh vẫn mím môi, kiên trì mai phục. Anh thề với mình đêm nay nhất định sẽ nhìn thấy người thật, phanh phui ra sự thật, bắt hẳn phải khai thật, tìm thấy đáp án thật sự. Anh kéo áo khoác, ôm chặt vào người hơn, quyết ý tử thủ. Nhưng rồi cơn buồn ngủ kéo đến, đã mấy lần anh suýt nữa ngủ mất nhưng anh vẫn kịp tỉnh trở lại, phản ứng đầu tiên là ngoảnh nhìn về phía cái giếng cũ mà Thiều Thiều đã chết đuối, sau đó ngoảnh lại xem nhà chị Biện tình hình ra sao.

Trời đã dần sáng mà thằng cha giáo hoạt ấy vẫn chưa xuất hiện. Nếu tiếp tục mai phục, sẽ là vô nghĩa vì ánh mặt trời đang dần chiếu đến tận lưng anh. Trương Cổ tức giận thề nguyện rửa, không rõ là nguyện rửa thằng bé kia hay nguyện rửa chính anh. Sau đó anh há miệng rõ to ngáp một cái, rồi đứng lên, đi về nhà. Vào nhà, Trương Cổ lập tức gọi điện cho Phùng Kinh, anh muốn xác định xem có phải đêm qua Đứa Bé Vĩnh Viễn không lên mạng để chat không. Chuông điện thoại reo rất lâu, đối phương mới nghe máy.

Trương Cổ: “Phùng Kinh đấy à?”

Phùng Kinh: “Sao cậu quá đáng thế? Sớm tỉnh mơ đã gọi người ta.”

Trương Cổ: “Cho đến giờ tôi chưa ngủ một phút nào đây này.”

Phùng Kinh: “Cậu phải làm gì?”

Trương Cổ: “Tôi thức trắng đêm trước cửa nhà chị Biện.”

Phùng Kinh: “Có thu hoạch gì không?”

Trương Cổ: “Hắn không đến. Đứa Bé Vĩnh Viễn không lộ mặt ra chứ gì?”

Phùng Kinh: “Sao lại không lộ mặt ra? Cô ấy và tôi trò chuyện gần như suốt đêm. Tôi vừa mới đi ngủ.”

Trương Cổ ngây đờ. Thế là chuyện gì? Chẳng lẽ Đứa Bé Vĩnh Viễn không hề liên quan đến các sự việc xảy ra ở thị trấn nhỏ này thật? Và người ấy đúng là cô gái ở một thành phố nhỏ miền Nam? Trương Cổ ngao ngán đặt điện thoại xuống, đi vào gian trong.

Khung cảnh trước mắt khiến anh kinh hoàng muốn ngất: máy tính của anh đang bật, rõ ràng là có người đã dùng nó!

Anh vẫn nhớ rất rõ, tối qua trước khi ra khỏi nhà anh đã tắt máy tính và nhả cả phích cắm ra khỏi ổ điện. Thế mà bây giờ máy tính của anh đang chạy! Và, trên màn hình còn xuất hiện một con cá lạ hoắc đang bơi qua bơi lại, êm đềm như một giấc mơ...

Như một con gà chơi vừa thua trận, Trương Cổ ngồi phịch xuống ghế. Bóng đen ám ảnh trong lòng đã nuốt chửng anh. Cái thứ bí hiểm kia đang ngày càng tiếp cận, ngày càng nhìn rõ hơn. Anh muốn không tin cũng không xong!

Chương 9 – Diệt tận gốc

Vài tháng đã trôi qua, thằng bé Xoa vẫn chỉ cao chừng ấy, nó dường như không lớn. Nó vẫn không biết nói, không biết khóc. Đôi lúc nó cũng cười khặc khặc, nét cười hơi kỳ quái, mặt nó khô không khóc như bị phết keo. Chồng chị Lý là Lý Ma thậm chí ngờ rằng nó bị câm, tuy nhiên anh vẫn kiên trì dạy nó tập nói.

“Bố ơi!” Lý Ma nói.

Thằng bé ngồ ngộ nhìn anh: “U a...”

“Mẹ ơi!” Lý Ma lại nói.

Xoa: “U a...”

Bé Hùng Hùng thấy thế phì cười, bắt chước nó: “U a... Tao thấy mày rất giống con quạ.”

Lý Ma và vợ đều là người mạnh mẽ về tình dục, họ hầu như đêm nào cũng làm tình toi bởi khói lửa. Đời sống tình dục mỹ mãn khiến Lý Ma càng thêm tốt tính, anh đóng riêng cho thằng bé Xoa một cái giường nhỏ, bố trí nó và Hùng Hùng vào ngủ ở gian trong.

Hôm nay bạn của Lý Ma kết hôn, anh đi dự tiệc cưới. Người bạn ấy đã từng ly hôn, lần này cưới vợ lần thứ hai. Chị Lý biết Lý Ma dễ uống quá chén, lúc anh sắp đi, chị đã dặn dò: “Anh nên uống in ít thôi.” Chị lại ghé tai anh nói nhỏ: “Chỉ cần anh đừng uống say, đêm nay em sẽ gắng hết sức chiều anh!”

Trời đã tối mà Lý Ma vẫn chưa về. Chị Lý biết chồng chị còn lâu mới về. Lần nào anh đi uống rượu cũng đều như vậy. Hôm nay vừa khéo là thứ năm, chị lại có thể tập trung đủ người để đánh mạt chược. Chị dỗ Hùng Hùng và bé Xoa ngủ, sau đó chị ra khỏi nhà. Trong nhà chị Biện, các chị vui vẻ ngồi đánh mạt chược. Lúc gần nửa đêm, chị Lý hơi cảm thấy bất an. Liệu Lý Ma có say rượu ngã vật trên đường không? Chú rể là bạn rất thân của anh, chắc anh sẽ uống say bết nhè...

Ngần này tuổi rồi, nhưng đây là lần đầu tiên Lý Ma uống nhiều rượu trắng đến thế: hai chai rượu Bạch Thảo Nguyên 60 độ! Và cũng là lần đầu tiên sau khi uống rượu anh nhớ vợ mãnh liệt như thế này.

Chú rể dìu Lý Ma ra. Lúc đó anh biết rất rõ và cố không để chú rể ra tiền, anh loạng choạng đi về nhà. Dù uống nhiều đến mấy, anh vẫn có thể đi về nhà được, nhưng quá lạ, anh không đi nổi nữa, anh phải bò. May mà đã tìm về đến cửa nhà mình, anh bò qua bậc cửa rồi bò lên đi-văng, nằm vật ra ngủ, ngáy to như sấm, dù có đánh đòn cũng không dậy nổi.

Chị Lý càng lúc càng thấy lo, rồi chị bỗng nghe thấy tiếng kêu thảm thiết.

Là giọng Lý Ma!

Chị gạt các quân mạt chược sang bên rồi nói với ba chị kia: “Hình như có tiếng gì đó, tôi phải về nhà xem sao. Các chị cứ chờ tôi.” Nói rồi chị hấp tấp chạy về. Đúng thế, chị nghe thấy tiếng kêu rên của Lý Ma càng lúc càng to. Chị chạy bỏ vào nhà, bật đèn lên, thấy chồng đang hai tay ôm bụng quằn, kêu ầm ỹ. Cơ thịt trên mặt anh co giật vằn vẹo như sắp chết đến nơi, máu đầm đìa: của quý của anh đã bị kẻ nào đó cắt! Chị Lý rụng rời, cuống cuống chạy ra ngoài nhà kêu ầm lên: “Mọi người ơi, mau đến đây!”

Hàng xóm nhanh chóng chạy đến. Trương Cổ là người rất tinh táo, khi mọi người đang hỗn loạn rối tinh rối mù thì anh bấm điện thoại gọi chiếc tắc-xi duy nhất của thị trấn - chiếc xe việt dã công kênh, đưa Lý Ma và cả cái mẩu kia lên xe, phóng đến bệnh viện thị trấn.

Cấp cứu.

Bác sĩ trực ban xử lý những việc cần thiết, nhưng vì thiết bị và kỹ thuật có hạn, họ bảo gia đình hãy chuyển Lý Ma lên bệnh viện huyện. Ngay trong đêm, chị Lý ôm người chồng bất hạnh chạy lên bệnh viện huyện. Chiếc xe cà tàng máy nổ inh tai dần biến mất trong màn đêm nặng nề. Những vì sao chứng kiến sự kiện chỉ biết ngậm ngùi im lặng.

Thiết Trụ đã kịp thời chạy đến. Anh xem xét hiện trường rất tỉ mỉ nhưng không thu được kết quả gì. Anh ngờ rằng hung khí chính là con dao mổ lợn cực sắc nhọn của Lý Ma. Nhưng mỗi khi nghĩ ngờ này lập tức bị xóa bỏ, vì con dao mổ lợn ấy được cài ngay ngắn trên cao sát trần nhà, vì Lý Ma sợ bé Hùng Hùng đụng phải. Thiết Trụ bắc thang trèo lên lấy dao xuống, nó rất sáng sủa sạch trơn không một vết máu. Sau đó Thiết Trụ hỏi một số người xung quanh và ghi biên bản. Hôm sau, Thiết Trụ đến bệnh viện huyện, hỏi Lý Ma về tình hình lúc xảy ra sự việc.

Lý Ma nói: “Tôi quá say, nằm lì đi không biết gì nữa. Chỉ cảm thấy hình như bên dưới bị con gì cắn, cắn rất ác. Lúc đó tôi cũng không kêu. Khi tôi lơ mơ nhồm dậy, sờ tay vào thì mới biết mình đã bị mất cái ấy, máu đầm đìa. Lúc đó tôi mới cảm thấy đau...”

Thiết Trụ: “Cậu khẳng định rằng mình về nhà rồi mới bị chứ?”

Lý Ma ngẫm ngợi: “Gần như có thể khẳng định.”

Thiết Trụ: “Lúc đó cậu có thấy ai ở bên cạnh cậu không?”

Lý Ma: “Không”.

Chỉ có thể hỏi được ngần ấy.

Thiết Trụ cảm thấy sự việc này hết sức quý quyết, quái dị khó hiểu. Hung thủ là một gã cao tay, một nhát dao đưa ra tựa như “nhỏ cỏ nhỏ tận gốc”, lặng lẽ không tiếng động, rồi lặn mất tăm mất tích...

Lý Ma vĩnh viễn mất cái của quý, anh bị một kẻ tàng hình tước mất “vũ khí”. Cả thị trấn đều khao nhau chuyện này. Có người đoán rằng: Lý Ma say rượu, rồi sà vào đầu ghẹo gái, bị chồng cô ta xử lý “cắt bỏ”, có người lại nói chắc là anh ta tự cắt. Nhưng dù là ai, thì vật chứng quan trọng phải là một con dao, tiếc rằng không thể tìm thấy con dao có vai trò rất quan trọng ấy.

Nửa tháng sau, vợ chồng Lý Ma trở về. Thời gian qua, cháu Hùng Hùng và bé Xoa được chị Mộ Dung chăm sóc. Khi thể đàn ông hùng mạnh của Lý Ma dường như xẹp hẳn, mặt mũi anh nhợt nhạt, đi đứng lom khom. Còn chị Lý thì hết sức tiêu tụy, chị bỗng dưng già đi hàng chục tuổi. Dầu hỏi hặn thì đã muộn, giả sử hôm đó chị không đi chơi mạt chược, chỉ ở nhà chờ anh, thì sẽ không xảy ra cái chuyện oái ăm này. Mấy người bạn đánh mạt chược đều đến thăm. Họ là phụ nữ, không tiện nói nhiều về chuyện này. Họ rất áy náy, nếu tối hôm đó họ không kéo chị Lý sang hội ngộ mạt chược thì...

Chú rẻ đang hưởng tuần trăng mật kia cũng đưa vợ đến thăm. Họ cũng rất băn khoăn áy náy, giả mà hôm đó đừng để Lý Ma uống nhiều rượu như vậy... Lý Ma nói rất thoáng: “Chuyện này chẳng thể trách gì ai, là số phận đó thôi. Dù sao tôi cũng đã có con rồi, chuyện không có gì là ghê gớm cả!” Rồi anh mỉm cười, nói: “Có những hai đứa con!”

Sau khi mọi người ra về, thì Trương Cổ xuất hiện, anh rất quan tâm sự kiện này.

Trương Cổ: “Anh Lý Ma thử cố nhớ lại, tình hình lúc đó là gì?”

Anh lại nói: “Lúc đi trên đường, anh có nhìn thấy ai bám theo không? Hoặc là có nghe thấy phía sau có tiếng động lạ gì không? Và, sau khi về nhà rồi, trong nhà có tình hình gì khác thường không?”

Lý Ma nghĩ ngợi hồi lâu, rồi nói: “Hoàn toàn không thấy gì lạ.”

“Đừng vội, anh cứ nghĩ thêm xem...”

“... Trước khi xảy ra sự việc, hình như tôi nằm mơ.”

“Mơ ra sao?” Trương Cổ cảnh giác.

“Tôi mơ thấy có một đứa bé cứ đi xung quanh tôi, đòi tôi bế nó...”

Trương Cổ lập tức thót tim. Anh đã có những kinh nghiệm tương tự:

Ví dụ, có lần ban ngày anh chợp mắt, không tắt ti-vi, thì nội dung của kênh đó biến thành nội dung trong giấc mơ của anh nhưng ít nhiều cũng có biến dạng khác đi. Khi bản tin thời sự đang nói về lúa mỳ được mùa thì anh mơ thấy mình đi đến ruộng lúa mỳ vàng óng, nông dân rất vui sướng và nói với anh rằng: anh kéo xe đi đi... Hoặc ví dụ như có hôm vào lúc sẩm tối anh ngủ lịm đi, mẹ anh đang ngồi ghế salon đối diện đan áo len, thỉnh thoảng bà bước lại gần chỗ anh ngồi để lấy thứ gì đó, anh vẫn lơ mơ nhận ra. Nhưng anh lại mơ thấy bà vừa đan áo len vừa nói với anh: “Đây là chiếc áo cuối cùng mẹ đan cho con, sau đó dù mẹ muốn đan cũng không đan được nữa, mắt mẹ kém rồi...”

Trước khi xảy ra sự việc, Lý Ma lại mơ thấy trong đêm tối một đứa bé chạy đi chạy lại xung quanh...

Chương 10 – Đùng hòng trốn khỏi

Thực ra không chỉ Trương Cổ cảm thấy những điềm chẳng lành, chị Biện cũng cảm thấy thế. Chị nhớ về cái đêm bị mất điện, thằng bé này đã xuất hiện ở thị trấn một cách rất không rõ ràng. Chị lại nhớ rằng, khi thằng bé đến ở nhà Trương Cổ một đêm, thì máy ghi âm của Trương Cổ xuất hiện tiếng cười kỳ quái. Còn nữa: thằng bé đến nhà chị Mộ Dung ở, thì cháu Thiều Thiều bị rơi xuống giếng. Và, cuối cùng: khi nó sang nhà Lý Ma ở thì Lý Ma bị tàn phế cực kỳ khó hiểu...

Hiện nay chị còn nhà chị chưa xảy ra chuyện. Có phải tiếp theo sẽ đến lượt chị không?

Sáng nay chị Biện gọi điện cho chồng đang ở tỉnh xa, bảo anh hãy về nhà ngay. Chồng chị tên là Biện Cương. Biện Cương nói: “Việc làm ăn đang bận lắm, anh không về được.”

Chị Biện: “Nhà ta sắp xảy ra chuyện lớn.”

Biện Cương hỏi: “Sao thế?”

Chị bèn kể cho anh nghe các sự việc kỳ quái xảy ra ở dãy nhà 17. Biện Cương bật cười: “Chẳng lẽ những chuyện này đều do thằng bé đó gây ra?”

Chị Biện lo lắng sắp phát khóc: “Em cũng không rõ nữa. Em chỉ cảm thấy thằng bé đó không bình thường.”

Biện Cương nhỏ nhẹ: “Thôi được! Anh sẽ về ngay.”

Quả nhiên, chiều ngày hôm sau, chị Biện thấy chồng bước vào nhà, phờ phạc bụi bặm. Biện Cương là nhà buôn, anh chỉ tin tiền chứ không tin cái gì khác. Thực ra anh về cũng chỉ nhằm an ủi người vợ lủi thủi cô đơn, dù vợ nói về thằng bé con đáng sợ ra sao, anh vẫn cười nói như không.

Chị Biện kiên quyết đòi chuyển nhà.

Biện Cương: “Hoàn toàn không cần thiết, em ạ.”

Chị Biện: “Hoặc là, anh đừng đi xa buôn bán nữa, trở về đây với em.”

Biện Cương nghĩ ngợi, rồi nói: “Được! Chuyển nhà. Anh sẽ mua cho em căn nhà đẹp nhất ở thị trấn.” Nhà anh chị rất sẵn tiền, coi như là người giàu nhất thị trấn nhỏ này.

Chị Biện: “Em muốn nhà gác. Hoắc Tam Cửu buôn lương thực mới xây ngôi nhà gác, hai tầng, họ lại sắp chuyển ra thành phố ở, ít hôm nay đang rao bán căn nhà ấy. Nhà ấy ở phía nam thị trấn, cách đây xa nhất.”

Biện Cương: “Bây giờ chúng ta đi xem nhà luôn!”

Cả hai vợ chồng đi đến phía nam thị trấn xem ngôi nhà hai tầng ấy, và rất hài lòng. Chỉ hiềm giá quá cao. Hai vợ chồng gặp chủ nhà nói chuyện, nhưng đôi phương quyết không lùi bước không xuống thang. Biện Cương hơi do dự. Nếu mua ngôi nhà này thì gần như phải chi hết toàn bộ tiền anh chị đã dành dụm được. Nhưng vợ anh nói rằng nhất định phải mua. Anh đành “chào thua” vợ, nghiêng răng, nhất trí. Hai bên hẹn nhau ba ngày nữa sẽ trao nhận tiền.

Trên đường trở về nhà, chị Biện rất vui. Vậy là chị sắp đi khỏi đây nhà 17 đáng sợ!

Trưa hôm đó, Biện Cương và vợ ra ngân hàng rút tiền, ẵm về một bọc to tướng toàn Nhân dân tệ. Hai vợ chồng vừa về đến nhà thì đã nghe thấy chị Lý gọi ầm lên: “Chị Biện ơi, tôi đưa thằng bé sang cho chị đây!” Tiếng bước chân “huych huych” rõ mạnh, rồi chị Lý bước vào nhà.

Chị Biện hơi căng thẳng nhìn

chồng. Biện Cương tuy không tin những mối nghi ngờ của vợ nhưng mấy hôm nay vợ anh không ngớt miêu tả về thằng bé đáng sợ, nghe mãi, anh cũng bị “lây nhiễm”, lúc này anh cũng hơi chần chợn.

Chị Lý bế thằng bé vào nhà.

Biện Cương chăm chú nhìn đôi mắt thằng bé. Ngồi trong lòng chị Lý, thằng bé đang mãi ăn que kem, miệng cầm dính nhớt lăm lăm.

Chị Lý nói rõ to: “Kìa, anh Biện Cương đã về à?”

Biện Cương vừa cất bọc tiền vào cái tủ đầu giường vừa nói: “Đi làm ăn xa mệt quá, tôi về nghỉ ít bữa.”

Chị Lý: “Về nghỉ là phải, kiếm tiền biết bao nhiêu mới là đủ?”

Biện Cương: “Cũng chẳng kiếm được là mấy.”

Chị Lý đặt thằng bé lên giường, nói với Biện Cương: “Nhà anh có thêm thằng cu đây này!” Rồi chị lại nói với chị Biện: “Đến lượt nhà chị đây!”

Chị Biện giả bộ thân thiện xoa đầu xoa mặt thằng bé: “Được rồi! Chị cứ yên tâm.”

Biện Cương không ngớt quan sát thằng bé, tuy trông hơi xấu xí một chút nhưng anh cảm thấy nó dường như rất bình thường, chứ không như anh hình dung.

Chị Lý: “Tôi về nhé!”

Chị Biện: “Chị ngồi chơi đã?”

Chị Lý: “Tôi còn phải ra lò mổ lợn để xách nước.”

Chị Lý ra về rồi, Biện Cương bế thằng bé lên, thử đùa vui với nó: “Xoa... bé Xoa... hì hì hì hì...”

Thế rồi thằng bé toe toét cười.

Biện Cương nói nhỏ với vợ: “Thằng bé này chẳng làm sao cả.”

Chị Biện liếc thằng bé một cái, định nói gì đó nhưng lại thôi.

Rồi Biện Cương đặt thằng bé lên đi-văng, để nó chơi các đồ chơi, anh và vợ vào bếp nấu cơm.

Trong bếp, chị Biện khẽ nói: “Anh đừng nên nói gì trước mặt thằng bé.”

Biện Cương: “Nó có hiểu gì đâu?”

Vợ: “Em cảm thấy cái gì nó cũng hiểu hết.”

Biện Cương: “Em đừng nên tự hù dọa mình. Đêm nay anh sẽ ôm nó ngủ.”

Vợ: “Đừng! Nó là người hay là ma còn chưa biết, chúng ta cứ nên thận trọng thì vẫn hơn.”

Biện Cương tỉnh tứ: “Thế thì anh ôm em ngủ vậy!”

Lúc ăn cơm tối, thằng bé Xoa rất háu ăn, ăn rất nhiều, nhưng nó không ăn thịt cá, chỉ ăn rau.

Chị Biện vừa nhẩn nha ăn vừa lạnh lùng nhìn đôi mắt có vẻ như rất vô tội của thằng bé...

Đêm đến, Biện Cương nằm bên thằng bé, dỗ nó ngủ. Anh khẽ vỗ lưng nó và ê a hát ru: “Cung ơi cung à, cung ngủ cho ngoan...”

Thằng bé ngủ rất yên. Ánh trăng hắt trên khuôn mặt của nó, trông hơi âm âm tối tối. Con người nó bị vô số mối nghi ngờ bao bọc, tầng tầng lớp lớp, nhiều như tóc trên đầu, khó mà nhìn thấy thực chất bên trong.

Biện Cương nhẹ nhàng bế nó lên rồi đặt vào giường ở gian trong. Lúc này chị Biện cảm thấy cái bọc tiền mua nhà kia cất trong tủ đầu giường không an toàn, chị lấy nó ra rồi nhét dưới gầm đi-văng.

Hai vợ chồng chui vào chăn.

Trong bóng tối, sau khi ân ái, chị Biện khẽ nói: “Anh đừng ngủ vội.”

Biện Cương: “Tại sao?”

Vợ: “Em ngủ trước đã, rồi anh hãy ngủ.”

Biện Cương: “Được! Anh chờ. Em cứ ngủ trước đi.” Nói rồi anh ôm chặt chị.

Trong kia, nơi thẳng bé ngủ, im ắng không một tiếng động.

Một lát sau, chị Biện lại khẽ hỏi: “Biện Cương, anh đã ngủ chưa đây?”

Biện Cương đáp: “Chưa! Anh vẫn chờ em.”

Sau một lát nữa, chị Biện lại nói: “Biện Cương...”

Thì anh không nói gì. Nỗi sợ hãi dâng lên trong lòng, chị Biện nói to: “Anh đã ngủ rồi à?”

Một giọng nói cực nhỏ: “Chưa! Vẫn đợi em.”

Chị Biện run rẩy, ngoảnh lại nhìn, gian phòng thẳng bé nằm ngủ tối om. Chị đẩy anh thật mạnh: “Anh vừa nói phải không?”

Biện Cương mơ màng hỏi lại: “Nói gì cơ?”

Vợ: “Chưa, vẫn đợi em... Anh nói thế phải không?”

Biện Cương hơi khó chịu: “Ừ, đúng! Thôi, ngủ đi!”

Trời sáng.

Ăn sang xong, Biện Cương phải mang tiền đi trả cho chủ nhà.

Mở tủ đầu giường ra, anh không nhìn thấy cái túi đựng tiền. Chị Biện đang bắt đắc đi bón cơm cho thẳng bé ăn, chị nói: “Em cất nó ở dưới gầm đi-văng.”

Biện Cương cúi xuống nhìn gầm đi-văng, nói: “Không có!”

Vợ: “Làm gì có chuyện không có?”

Chị bỏ bát bỏ thìa xuống, chạy đến trước đi-văng, tìm hết hơi cũng không thấy! Chị đứng ngệt ra.

Biện Cương nói: “Em cố nhớ lại xem có đúng là cất dưới gầm đi-văng không?”

Chị Biện mếu máo nói: “Đúng thế mà!”

Chị như hóa điên, lật cả chiếc đi-văng lên, bên dưới chỉ có một miếng lót giày cũ kỹ. Chị ngã sập xuống đất, nước mắt tuôn như suối. Biện Cương cũng đứng ngây như tượng.

Toàn bộ số tiền tích lũy của họ, không thấy đâu nữa.

Thằng bé Xoa vẫn ngồi trước bàn lạng lẽ nhìn hai người. Chị Biện có cảm giác hình như nó đang nói rằng: các người có đi nổi không?

Đôi mắt chị như bắn ra lửa, chỉ muốn quát thẳng bé: cút đi! Nhưng chị không quát.

Chị thấy sợ nó.

Nhà họ Biện bị giam chân ở đây nhà 17.

Bất cứ ai cũng đừng hòng đi khỏi đây.

Tâm trạng của Biện Cương cực kỳ sa sút. Số tiền ấy anh đã phải ky cốp dành dụm suốt bao năm trời, nó là tiền mồ hôi nước mắt của anh. Chẳng lẽ nó mọc cánh bay đi mất? Lẽ nào có ai đó trong thế giới vô hình không cho phép vợ chồng anh đi khỏi đây nhà 17 này?

Nghĩ nát óc cũng không tìm ra lời giải.

Hình như thằng bé Xoa cũng hiểu nhà này đang gặp chuyện xui xẻo gì đó, nó tỏ ra càng ngoan hơn, thậm chí không đi lại lung tung nữa, nó chỉ lạng lẽ ngồi thu mình ở một góc, nhìn mọi hành động của người lớn bằng ánh mắt như mắt mèo.

Sau khi mất đám tiền ấy, chị Biện càng thêm thù hằn nặng nề với thằng bé. Chị rất ít nói với nó, những lúc gọi nó ăn cơm hoặc đi ngủ, chị cũng sảng giọng, gay gắt, mặt mũi hầm hầm rất dữ dằn. Mỗi khi chị Biện quát tháo, nó đều rất sợ hãi, thấp thỏm nhìn về mặt của chị, nó không biết mình phải làm gì.

Biện Cương cũng bắt đầu tẩy chay nó, anh cảm thấy hình như đằng sau vẻ thuần phục của thằng bé này ẩn náu một thứ gì đó rất khác.

Mấy hôm nay chị Biện cứ như cánh hoa bị dâm sương độc, trông tiêu tụy hẳn đi. Chị lúc nào cũng ngồi trùm chần khóc thút thít.

Biện Cương khuyên nhủ vợ: “Đừng khóc nữa, khoác, có tìm lại được tiền đâu? Vô ích thôi. Con người có thể kiếm ra tiền, chỉ cần chúng ta cố gắng sống cho ổn thì tất cả sẽ tốt đẹp trở lại, sẽ rất nhanh thôi! Dân ta vẫn nói: của đi thay người!”

Chị Biện lau nước mắt, liếc nhìn thằng bé đang ngồi chơi ở gian trong, khẽ nói: “Chỉ sợ, mất của rồi mà vẫn chết người!”

Biện Cương: “Không đâu!”

Vợ: “Em đã cảm nhận thấy...”

Chương 11 - Vòng hoa giống như vành hoa

Liên Loại và Hồ Dương quen nhau đã rất lâu.

Anh là lái xe tải, nhà ở thị trấn bên cạnh, anh và chồng của Liên Loại khi xưa còn sống vốn rất thân nhau.

Sau khi chồng Liên Loại chết, Hồ Dương rất ít đến chơi, nhưng chỉ cần anh chạy xe qua thị trấn Tuyệt Luân Đế, nếu là ban ngày, anh nhất định rẽ vào thăm Liên Loại, giúp cô làm một vài việc nặng cần sức vóc của đàn ông. Có một năm nọ Liên Loại sửa nhà, thì Hồ Dương giúp đỡ suốt.

Liên Loại rất cảm kích. Cô cũng luôn rất cô đơn.

Hồ Dương cao ráo khôi ngô, nhà anh không ở thị trấn này. Mặt đường là nhà của anh.

Cứ thế lâu ngày, quan hệ giữa hai người nảy sinh bước ngoặt. Tuy nhiên, Liên Loại rất có chừng mực, cô không để cho Hồ Dương thường xuyên đến, cô không muốn gây nên chuyện xôn xao ầm ĩ.

Cách khoảng chừng nửa năm, họ có một lần giao hoan.

Cho nên dân thị trấn Tuyệt Luân Đế này hiếm có ai nghi ngờ, họ không hề biết về chuyện của Liên Loại.

Hôm cháu Thiều Thiều bị ngã xuống giếng, chị Mộ Dung đến nhà Liên Loại may áo, thì Hồ Dương đang ở trong nhà Liên Loại.

Lúc đó đang là ban ngày, cả hai đều hấp tấp vội vàng cho nên không tính đến việc giữ an toàn, họ đã mạo hiểm.

Ít lâu sau, Liên Loại có cảm giác ghê cổ buồn nôn, cô lập tức ngờ rằng mình đã có thai. Cô nhắm tính ngày tháng... vậy thì đúng rồi, cô bị tắt... không thấy như mọi ngày nữa.

Liên Loại đã ngủ với chồng chẵn 365 ngày mà không có thai, còn Hồ Dương thì một lần đã trúng đích. Liên Loại lúng túng, không biết nên thế nào đây.

Cô gọi điện cho Hồ Dương, hỏi anh xem phải làm gì. Hồ Dương nói : “Bỏ đi!”

Liên Loại run rẩy sợ hãi.

Mọi ngày, ngay một con kiến cô cũng không nỡ giẫm chết, cô cảm thấy tàn nhẫn, chứ đừng nói là giết gà hay mổ cá. Nhưng bây giờ phải hủy bỏ một sinh linh, nó lại là đứa con của cô.

Nhưng dù nói gì đi nữa, cô vẫn không có can đảm để sinh đứa bé này, dù cô rất mong có một đứa con bầu bạn với mình để đi suốt chặng đường đời cô đơn và dài dằng dặc.

Hai tháng sau, Hồ Dương lái xe đến. Anh lặng lẽ đưa Liên Loại đi lên huyện. Họ đương nhiên không dám vào bệnh viện thị trấn nhỏ Tuyệt Luân Đế để nạo thai.

Đến nơi, họ vào một phòng khám tư nhân khang trang sạch sẽ. Lúc nằm trên bàn phẫu thuật, Liên Loại không ngừng run sợ, cô muốn nắm chặt tay Hồ Dương nhưng Hồ Dương bị cách ly ở bên ngoài.

Đau.

Giá lạnh. Dụng cụ sắc nhọn.

Sinh mệnh ẩm áp, yếu ớt...

Mồ hôi vã ra, ướt đầm khuôn mặt Liên Loại.

Cuối cùng, như một cơn mơ sáng, Liên Loại nhìn thấy cái sinh mệnh nhỏ bé vô tội, nó tươi mới, đỏ hồng, bị bác sĩ đặt vào một cái khay rồi bung đi.

Nó là đứa con của cô.

Cô rất tin khu vực gọi là tử cung của người mẹ. Cô tin rằng, nó ở trong đó thì không ai có thể làm hại nó.

Đúng thế. Nếu tử cung của người mẹ còn không được an toàn thì trên đời này làm gì có nơi nào an toàn nữa?

Nó vẫn ngủ yên trong đó, không cần phải cảnh giác.

Nó chưa thật sự thành hình người, nó không có bất cứ khả năng nào để phản kháng. Nó đâu có thể mạnh hơn ai?

Đột nhiên, đao phủ áo trắng bước lại, họ dễ dàng nghiền nát nó...

Liên Loại cảm thấy chính mình là đồng phạm, là kẻ giúp sức cho những đao phủ ấy.

Hồ Dương dìu Liên Loại ra khỏi phòng khám, cô òa khóc nức nở.

Hồ Dương khuyên nhủ cô những gì, tai cô đều không nghe lọt. Cô luôn nhìn thấy một cái khay giá lạnh chập chờn đưa qua đưa lại trước mắt, trong cái khay là đứa con của cô, tươi mới, đỏ hồng...

Liên Loại trên đường trở về nhà.

Giống như một nhà văn nào đó miêu tả: cô thấy những cây dương ở hai bên đường mọc ra vô số con mắt. Những con mắt ấy không thành cặp thành đôi, hình dáng cũng rất khác nhau, bố trí hỗn loạn, tất cả đều đang trân trân nhìn, nhìn chăm chăm vào cô.

Trong đời sống hiện thực, những vụ án hung sát như thế này không ai cảm nhận được. Thường ngày, Liên Loại rất ít tiếp xúc với mọi người, dường như không ai để ý đến cô.

Đêm hôm đó, Liên Loại ra ngoài nhà, đi vệ sinh. Cô nhìn thấy ở cửa có một gói giấy, nó đang bị gió thổi “loạt soạt”. Cô giật mình.

Rồi cô bước lại, nhìn cho rõ. Thì ra nó là một vòng hoa nho nhỏ!

Vòng hoa này không có màu đen màu trắng, mà là vòng hoa được kết bằng các mảnh giấy màu, trông tươi tắn bắt mắt, thậm chí nó rất giống một cái vành hoa đội đầu trang trí khi dự các cuộc vui. Nhưng nó đúng là một vòng hoa.

Liên Loại thót tim, cô lặng lẽ cầm cái vòng hoa này vào nhà, châm lửa đốt.

Rồi cô lên giường nằm, càng nghĩ lại càng thấy sợ. Ai đã đưa vòng hoa này đến đây? Chẳng lẽ người ấy luôn bám theo cô? Người ấy luôn ẩn thân ở nơi kín đáo quan sát cô?

Suốt đêm cô không ngủ.

Rất nhiều ngày sau đó, Liên Loại mới dần hết sợ.

Cô rất ít ra khỏi nhà, cô luôn cảm thấy hổ thẹn. Cô hiểu rằng trên đời này còn có ít nhất một người nữa biết bí mật của cô, dù cô không biết người đó là ai. Một người biết, cũng tức là mọi người đều biết...

Đầu óc tâm trạng cô dần trở nên hoang mang. Hàng ngày khi trời sắp tối, cô đều nhìn thấy đứa bé ấy lướt qua lướt lại trước mặt cô, tươi mới, đo đỏ...

Đêm nay cô nằm mơ. Mơ thấy đứa bé. Nó không có thân mình, chỉ có một đôi mắt non nớt. Đôi mắt ấy không có thần, bất lực, nhìn cô: mẹ ơi, cứu con, cứu con với...

Liên Loại không cứu nổi nó. Đôi mắt ấy càng lúc càng xa, rồi nó chìm vào màn đêm vô tận. Nó nhìn thẳng vào Liên Loại, ánh mắt oán hận, âm ứ, và cả sợ hãi nữa...

Liên Loại bỗng bừng tỉnh.

Bốn bề tối đen. Cô cảm thấy có rất nhiều linh hồn đang dập dờn di chuyển bên ngoài cửa sổ.

Liên Loại rất muốn gọi điện cho Hồ Dương, nhưng cô đã nén lại được. Anh ta là người đã có gia đình...

Chiếc điện thoại màu trắng bỗng đổ chuông, giữa đêm yên tĩnh như còi chết, tiếng chuông hết sức chói tai.

Mấy lần đưa tay ra, đều không dám cầm điện thoại lên nghe. Người gọi là ai? Mọi ngày không có bất cứ ai kể cả Hồ Dương gọi điện cho Liên Loại vào giờ này. Liệu có phải Hồ Dương không?

Điện thoại vẫn tiếp tục đổ chuông. Cuối cùng, cuối cùng Liên Loại cầm nó lên: “A lô...”

Một giọng trẻ con vang lên! Nó vừa thút thít vừa kể lể: “Mẹ ơi... mẹ đừng bỏ con.. mẹ đừng bỏ con...”

Liên Loại bỗng quăng điện thoại xuống, toàn thân cô run bắn.

Rất nhanh, điện thoại lại đổ chuông. Cô không dám nghe nữa, chỉ mở to mắt nhìn nó.

Nó vẫn kêu, rất bức thiết, cho đến khi con gà trống ngoài kia cất tiếng gáy hồi thứ nhất, nó mới bất ngờ im bật.

Đêm dài dằng dặc, ngày thì ngắn ngủi.

Mặt trời rất nhanh khuất sau núi. Liên Loại run run gọi điện cho Hồ Dương, cô muốn anh đến ở bên cô một đêm, cô không sao trụ nổi nữa.

Nhưng Hồ Dương lại đi vắng. Con trai anh nói bố cháu sang huyện khác để chở hàng, phải tuần sau mới về.

Liên Loại hết hy vọng. Cuối cùng cô đành sang nhà chị Mộ Dung, nói phứa rằng đêm qua có kẻ gọi điện quấy rối, cô rất sợ và muốn chị Mộ Dung tối nay sang ngủ với cô.

Chị Mộ Dung xởi lởi nhận lời ngay. Chị vẫn chưa nguôi đau đớn vì mất đứa con gái, chồng chị lại đi làm tận nơi xa lắc, tối đến, chị cũng sẽ có bạn trò chuyện cho đỡ cô quạnh.

Chị Mộ Dung ngủ với Liên Loại liền ba đêm. Cả ba đêm, điện thoại không hề đổ chuông. Sang ngày thứ tư, Liên Loại ngượng ngịu nói không dám phiền chị Mộ Dung nữa, chị cứ về nhà.

Vậy là chỉ còn lại một mình Liên Loại.

Cô tự an ủi mình: có lẽ hôm đó mình ngủ mê, mình đã rối trí, nhầm lẫn gì đó...

Trước khi trời tối, Liên Loại rút giắc cắm điện thoại ra.

Điện thoại không kêu. Điện thoại đương nhiên không thể kêu. Lúc gần nửa đêm, Liên Loại đã tạm hết thấp thỏm rồi mở màn đi vào giấc ngủ.

Bỗng nhiên cô bị thức dậy bởi một tiếng động gì đó. Cô sợ hãi chăm chú lắng nghe: lại là tiếng khóc thút thít của đứa trẻ con ấy!

Cô sợ tái mặt. Dây điện thoại đã ngắt rồi kia mà?

Cái âm thanh kia vẫn bồng bênh bên ngoài cửa sổ: mẹ ơi... mẹ đừng vứt bỏ con... con rét lắm.. con rét lắm...

Liên Loại vội vàng điện thoại để báo công an, nhưng cô bỗng nhớ ra mình đã nhỡ giắc cắm dây điện thoại, cô hét lên: “Có ma! Có ma!”

Hàng xóm bị thức giấc, họ đều chạy sang.

Họ nhìn thấy Liên Loại đang mặc nội y đứng trong cửa sổ, tay cầm cái quần dài khua lên xua đuổi cái gì đó ra ngoài. Bên ngoài tối om. Động tác của cô khiến người ta cảm thấy kinh sợ.

Chị Mộ Dung lớn tiếng gọi: “Liên Loại, cô đang làm cái gì thế?”

Liên Loại sợ hãi nói: “Đứa con của tôi... đứa con của tôi...”

Mọi người đều nghĩ có lẽ Liên Loại đã hóa điên.

Chị Mộ Dung lại hỏi: “Đứa con nào của cô?”

Liên Loại rất tức giận lườm chị Mộ Dung: “Tôi có con hay không, việc gì đến chị?”

Chị Lý cố giảng lại cái quần dài trong tay Liên Loại, rồi đỡ cô ta ngồi xuống giường. Liên Loại ngồi thu mình trong lòng chị Lý như một con mèo con, nhưng không ngớt run rẩy. Chị Mộ Dung mở tủ lạnh rót cốc nước ép lê đưa cho Liên Loại. Chị Biện đứng trước mặt Liên Loại, nói: “Liên Loại hãy bình tĩnh, mọi người đều đang ở đây, cô đừng sợ. Có chuyện gì cô cứ nói ra, cô sẽ thấy dễ chịu hơn.”

Liên Loại bỗng òa khóc: “Đứa con của em trở về, nó không muốn đi! Em đã gây nên tội lỗi.”

Chị Biện: “Con của cô ở đâu?”

Liên Loại sợ hãi chỉ ra ngoài cửa sổ: “Nó đứng ngay ngoài cửa sổ, các chị mau đuổi nó đi đi!”

Đúng lúc này Trương Cổ chạy sang.

Trương Cổ, Trương Cổ đáng mến, anh là người duy nhất hiểu rõ tận chân tơ kẽ tóc, người duy nhất hiểu được rằng mọi chân lý đều xuất phát từ sự nghi ngờ, từ sự ham suy nghĩ, quyết ý truy tìm cho ra sự thật, anh là con người kiên quyết đấu tranh đến cùng với mọi thế lực tà ác, không sợ nguy hiểm thậm chí dù bị người ta ngờ rằng mình tâm thần lẫn lộn cũng mặc kệ... Anh đã có mặt.

Anh đứng trước mặt Liên Loại, hỏi cô vài câu, và còn ghi lại nữa. Những câu hỏi này, người khác sẽ cho rằng chẳng có tác dụng gì, thậm chí là kỳ quặc, nhưng Trương Cổ lại rất tin rằng mình đang đi đường tắt tiếp cận với đáp án...

Liên Loại vật vờ mãi, đã mệt, cô ngủ lịm đi trong lòng chị Lý.

Trương Cổ khẽ hỏi mọi người: “Lúc Liên Loại còn tỉnh táo, người cuối cùng mà cô ấy tiếp xúc là ai?”

Chị Mộ Dung nói: “Tôi! Cô ấy nói rằng có kẻ gọi điện quấy rối, và bảo tôi sang cho có thêm người.”

Trương Cổ ngẫm nghĩ, rồi ghi vào sổ tay, đánh thêm một dấu hỏi to tướng nữa. Sau đó anh bắt đầu xem xét máy điện thoại, nhận ra dây điện thoại đã bị rút ra.

...cả đêm nay, mọi người đều nán lại đây.

Sáng ra, có người báo tin cho gia đình nhà chồng Liên Loại. Họ đến đón cô đi khỏi dãy nhà 17 này.

Nhà chồng Liên Loại lại báo tin cho nhà mẹ đẻ của cô. Họ đến đón cô đi khỏi thị trấn Tuyết Luân Đế.

Vậy là dãy nhà 17 có một căn hộ bỏ trống.

Mẹ chồng Liên Loại muốn bán căn hộ này, nhưng bên mua đến xem nhà rồi, lại từ chối không mua nữa, nói rằng, tại vì họ nhìn thấy ngoài sân có một vòng hoa trông giống như vành hoa đội đầu.

Chương 12 - Kết cục của một cuộc hôn nhân

Nhà chị Biện mất trộm món tiền lớn, Thiết Trụ rất quan tâm vụ việc này.

Nhận được tin báo, anh lập tức đến khám nghiệm hiện trường. Cũng như các vụ án trước đó, anh không phát hiện được

bất cứ manh mối nào.

Cửa ra vào, cửa sổ đều khóa kín chót chặt, không một dấu vết bị cậy phá. Trong nhà chỉ có hai vợ chồng Biện Cương và một đứa bé mới biết đi chập chững và không biết nói.

Thế là chuyện gì đây? Anh không sao hiểu nổi.

Tối nay, Biện Cương nói với vợ: “Ngày mai anh sẽ đi!”

Vợ anh hơi hoảng, ôm chầm lấy anh: “Ở nhà một mình, em sợ lắm.”

Biện Cương: “Anh buộc phải đi. Việc buôn bán đã bị lờ nhiều rồi.”

Vợ: “Em cũng đi theo anh.”

Biện Cương: “Không được! Bọn anh toàn là đàn ông, hợp tác làm ăn, cùng ăn cùng ở, em đi thì sẽ sống ra sao? Và, người ta không ai mang theo vợ con cả. Bọn anh buôn bán lại không cố định, nay đây mai đó, ngày nào cũng ngồi trên xe, luôn luôn biến động.”

Vợ: “Nhưng anh cũng không thể cứ bỏ em ở nhà mãi.”

Biện Cương: “Anh nhớ em còn hơn cả em nhớ anh. Nhưng phải đợi đến khi anh làm ăn đạt đến một quy mô nào đó, ổn định, anh sẽ đón em đến ngay và không trở về đây nữa.”

Vợ: “Anh phải mau đón em đi! Em rất sợ cái nơi này.”

Biện Cương: “Anh sẽ làm được như thế.”

Vợ: “Anh đừng ngủ. Chờ em ngủ rồi thì anh hãy ngủ.”

Biện Cương: “Được! Anh đợi. Em cứ ngủ đi.”

...Lúc nửa đêm, Biện Cương bị tiếng động gì đó làm cho thức giấc. Anh mở to mắt, nghe thấy vợ nằm bên đang vừa khóc vừa nói: “Anh đừng đi, anh đừng đi...”

Xung quanh quá tối, quá yên tĩnh, tiếng khóc của vợ anh nghe rất bất thường, rất đáng sợ. Biện Cương đẩy mạnh một cái vào vai vợ, hồi lâu sau vợ anh mới tỉnh lại, ôm chặt lấy anh, rất ảm ức, rồi càng khóc dữ hơn.

Biện Cương: “Em sao thế?”

Anh hỏi mấy lần, vợ anh mới thôi khóc, rồi buồn bã nói: “Anh còn nhớ cái năm chúng ta lấy nhau, gặp một ông già thầy bói không?”

Biện Cương: “Ông già, thầy bói? Là ai nhỉ?”

Vợ: “Lúc chúng ta lên thành phố mua máy tính, ông già ấy mặc áo dạ ngồi bên đường.”

Biện Cương: “Ừ! Anh nhớ ra rồi.”

Vợ: “Ông ấy xem bói cho chúng ta, nói là cuộc hôn nhân của chúng ta sẽ không bền...”

Biện Cương: “Em tin những lời vớ vẩn đó à? Bao năm qua chúng ta vẫn sống ổn cả đấy thôi?”

Vợ: “Vừa nãy em mơ thấy ông ấy đến, kéo anh đi. Nói là hai chúng ta không nên làm vợ chồng. Anh cũng không phản kháng, cứ thế đi theo ông ấy. Em chạy theo nhưng không sao đuổi kịp...”

Biện Cương: “Đừng nghĩ ngợi lung tung nữa! Ngủ đi!”

Vợ: “Em có linh cảm... Hình như sắp xảy ra chuyện chẳng lành, chúng ta đã đi đến chỗ kết thúc...”

Vợ anh vừa nói vừa thút thít, nước mắt.

Biện Cương khẽ hôn lên trán vợ, nói: “Không thể có chuyện đó.”

Vợ anh vẫn khóc, tiếng khóc khiến lòng anh trĩu nặng. Những lời nói của vợ anh vẫn văng vẳng bên tai: chúng ta đã đi đến chỗ kết thúc...

Sáng hôm sau, chị Biện sang gặp chị Lý và chị Mộ Dung, nói là không muốn tham gia nuôi dưỡng thằng bé Xoa nữa.

Chị Lý và chị Mộ Dung đều rất ngạc nhiên.

Chị Lý thẳng thắn nhanh mồm nhanh miệng nói luôn: “Chị làm thế là sai rồi. Hồi đầu ba chúng ta đã nhất trí sẽ thay phiên nhau nuôi nấng thằng bé, cho nên mới đem nó về. Nay chị lại nói là rút lui, thế là sao?”

Chị Biện: “Chồng tôi hôm nay phải đi...”

Chị Lý: “Anh ấy đi hay ở, thì liên quan gì đến thằng bé?”

Chị Biện: “Hai chị cũng biết rồi, nhà tôi mất trộm...”

Chị Lý: “Chắc chị không thể cho rằng thằng bé lấy trộm chứ?”

Chị Biện: “Tôi không nói là nó lấy, tôi chỉ nói rằng hiện giờ gia đình tôi nghèo rớt mùng tơi rồi. Biện Cương nhà tôi không có thu nhập cố định, cuộc sống tới đây phải trông vào anh ấy kiếm từng hào từng xu. Tôi không đủ khả năng nuôi thằng bé nữa.”

Khuôn mặt chị Biện có nét băn khoăn của người có lỗi. “Ngoài ra, tôi cũng muốn nhắc hai chị một câu...”

Cả chị Lý lẫn chị Mộ Dung đều nhìn chị Biện.

Chị Biện lấy hết can đảm, nói: “Thằng bé này có vấn đề.”

Chị Lý: “Vấn đề gì?”

Chị Biện hạ thấp giọng: “Tôi cảm thấy nó là hai đứa, một đứa công khai, một đứa giấu mặt.”

Chị Lý: “Chỉ nói vớ vẩn!”

Chị Mộ Dung thì không tỏ thái độ, chị đang mãi nghĩ gì đó.

Chị Biện về nhà, rồi bế thằng bé Xoa ra. Chân bước đi, nhưng chị không nhìn nó một lần nào.

Chị giao nó cho chị Mộ Dung, rồi vội vã quay ra. Bước đến cửa, chị liếc nhìn nó. Nó ngậy ra nhìn chị, ánh mắt nó khiến chị ớn lạnh bần rần.

Ra khỏi nhà chị Mộ Dung rồi, tâm trạng chị Biện đã khá hơn rất nhiều. Cuối cùng, chị cũng đã rũ bỏ được cái của nợ đáng sợ ấy.

Biện Cương đang thu xếp hành lý.

Vợ anh nói: “Anh chờ đã, để em sang hiệu tạp hóa gần đây mua cho anh mấy chai nước tinh khiết.” Nói rồi chị bước ra khỏi nhà.

Ngoài cửa sổ, nắng rất đẹp, chim chóc trên cây đang hót líu lo, chúng đang bàn tán về thời tiết ngày mai.

Biện Cương bỗng nghĩ ra, mình nên đem theo cuốn sách để ngồi ô tô đọc, giết thời gian. Anh tìm trên giá sách, cuối cùng anh đưa tay về phía cuốn tiểu thuyết kinh dị của Chu Đức Đông.

Nhưng bàn tay anh dừng ở giữa chừng.

Anh nhìn thấy trên giá sách có một tệp chừng vài chục tấm ảnh chụp những hình người nhưng nhúc nhúc những thịt là thịt thu hút ánh mắt của Biện Cương. Là những tấm ảnh hot mà anh vẫn nhìn thấy trên các trang mạng khiêu dâm.

Ở nhà mình sao lại có những tấm ảnh này?

Cầm xuống, rồi anh bỗng mở ta mắt – gã đàn ông này chính là Chủ tịch thị trấn.

Nhưng ở góc chụp này, anh không nhận ra người phụ nữ nằm dưới Chủ tịch thị trấn.

Ảnh lõa thể của Chủ tịch thị trấn bỗng xuất hiện ở nhà anh, nên anh phải xem kỹ từng tấm ảnh. Sau đây tạm gọi là gã.

Sắc mặt của gã thể hiện vô số trạng thái, nhăn nhó đau khổ, sung sướng hạnh phúc, mím môi nghiêng răng, mắt mũi trợn ngược dữ dội...

Biện Cương lần lượt giờ xem, mặt người phụ nữ kia dần lộ ra nhiều hơn. Cuối cùng, Biện Cương đã nhìn rõ, người ấy chính là vợ anh.

Nơi bọn họ làm tình là ngay tại nhà này.

Vợ anh, lúc thì nằm dưới gã, lúc thì ngồi trên gã, trong lòng gã, bên ngoài gã, vế mặt dê mê hết nhẽ.

Biện Cương chết đứng.

Anh như một con sư tử phát cuồng, co chân đạp đổ cái ghế. Tiếp đó, tất nhiên không dừng lại, anh đạp tan tành mọi thứ xung quanh. Xả giận xong, anh ngồi phệt xuống đất, đờ đẫn.

Như có một trái núi đang đè nặng trong lòng anh. Anh tin rằng suốt đời mình cũng không thể đẩy đổ nó.

Anh bôn ba khắp chốn, gian lao vất vả kiếm tiền cho cái nhà này, ngâm ngùi đắng cay không ít. Thế mà vợ anh ở nhà lại điên cuồng dâm dúi với thằng cha này.

Vợ anh vẫn chưa về đến nhà.

Vào giờ phút này, Biện Cương đã có một quyết định. Anh chỉ muốn khóc vì cái quyết định này.

Cuối cùng vợ anh cũng đã về, tay xách mấy chai nước tinh khiết. Chị không hề chuẩn bị tâm lý nào, bước vào nhà, rất kinh ngạc: “Gi thế? Sao lại loạn thế này?”

Biện Cương nhìn vợ, không nói gì.

Chị Biện cảm thấy không khí “có vấn đề”, bèn nhìn khắp bốn bề, và nhìn thấy ngay tập ảnh trên giá sách. Chị bước lại

cầm xuống xem, và lập tức đòi người ra.

Người chị mềm nhũn, đứng tựa vào giá sách. Người đầu tiên mà chị nghĩ đến là thằng bé con kia!

Chị đan díu với Chủ tịch thị trấn, không thần thánh ma quỷ nào biết, không một ai biết, nhưng chị lại không đề phòng thằng bé con ấy! Có một lần chị và gã kia gọi điện hẹn hò nhau, thì nó đang lặng lẽ chơi gần đó. Tính ra, trong một tháng chị nuôi thằng bé, có ba đêm Chủ tịch đã nằm với chị ở nhà này...

Cách đây không lâu, đã có lần chị nhận ra hình như các cuốn phim của nhà mình không đủ tập, lúc đó chị cũng không nghĩ gì, chỉ cho rằng mình đã nhớ nhầm...

Thằng ranh con đáng ghét, chắc chắn là nó đã làm trò này! Nó không những đã khiến nhà chị bị trắng tay không còn đồng nào, mà còn làm cho gia đình này nát như tương...

Nhưng, nó đã chụp như thế nào?

Chị Biện bỗng nhớ đến giấc mơ đêm hôm qua: đã đến hồi kết...

Chị lần lượt xé hết các tấm ảnh, nước mắt tuôn trào. Chị nói: “Biện Cương, anh cứ đánh em đi!”

Biện Cương lạnh lùng: “Ly hôn.”

Chị thần thờ nhìn chồng, nói: “Không thể cứu vãn ư?”

Biện Cương: “Cô cho là thế nào?”

Chị nhận ra, ý anh đã quyết.

Anh đứng dậy, mở hòm mở tủ, rồi tìm ra tờ Chứng nhận kết hôn, anh nhét nó vào túi áo, bình tĩnh nói: “Tôi đi trước, hay cô đi trước?”

Vợ: “Em.”

Chị chậm chậm bước ra ngoài nhà, lúc đi qua bên cạnh Biện Cương, chị bỗng khóc òa, ôm chặt lấy anh: “Biện Cương, anh hãy tha thứ cho em, em không dám thế nữa...”

Sắc mặt Biện Cương không thể hiện gì.

Chị vừa khóc vừa nói: “Em ở nhà một mình gần ba năm trời, em thực sự không thể... Anh có hiểu cho em không?”

Sắc mặt Biện Cương không thể hiện gì.

Vợ: “Em xin dành cả quãng đời sau này bù đắp cho anh, được không?”

Sắc mặt Biện Cương vẫn không thể hiện gì.

Vợ: “Ông già thầy bói kia đã nói chúng ta không thể ở mãi bên nhau. Anh Biện Cương, chuyện này xảy ra là do số phận sắp đặt, anh đừng hận em như thế, được không? Chúng ta sẽ cùng nhau chống lại số phận, được không? Anh đừng bỏ em, được không...?”

Biện Cương rót nước mắt.

Vợ anh nói giọng run run: “Tất cả là tại cái thằng bé con kia giờ trò, nó ăn trộm tiền của chúng ta, nó ép chúng ta phải ly hôn...”

Biện Cương lớn tiếng quát: “Tại ai giờ trò, không quan trọng. Dù nói gì đi nữa, tôi hỏi cô, có phải cô đã ngủ với gã kia không?”

Vợ anh tắc họng không nói gì được nữa.

Biện Cương lau nước mắt, anh đã bình tĩnh trở lại: “Cô đi rửa mặt đi. Tôi đi trước vậy, tôi chờ cô ở ủy ban thị trấn.” Nói rồi anh sải bước đi ra.

Chị Biện ngồi sụp xuống đất mà khóc.

Biện Cương và vợ anh nhanh chóng làm xong thủ tục ly hôn.

Dù hai người không nói rộng ra cho bất cứ ai biết, nhưng rất nhiều người ở thị trấn nhỏ này vẫn cứ biết tin.

Biện Cương đi. Anh để lại nhà cửa và toàn bộ đồ đạc cho chị Biện. Anh lại đi phiêu bạt nơi chân trời góc biển.

Hôm anh rời thị trấn, cứ như cảnh tượng trong phim ảnh, trời xam xám âm u, mưa bụi bay lất phất.

Chị Biện biết rằng người đàn ông này sẽ không bao giờ trở lại nữa. Chị đứng cửa, chờ đợi như hóa dại, nhìn theo bóng Biện Cương đi xa dần, cho đến lúc không nhìn thấy anh nữa... Con người có trái tim đá ấy không một lần ngoái đầu lại.

Chị đã khóc hết nước mắt.

Ngày lại ngày trôi qua, chị Biện ngóng chờ người chồng cũ nghĩ lại rồi bỗng nhiên xuất hiện.

Nhưng người ấy không bao giờ trở lại nữa.

Hôm nay chị Biện bỗng nhớ ra. Hôm chị xem các tấm ảnh chụp lên, thì một tấm ảnh trong đó có hình thằng bé Xoa, nó đang ngủ bên cạnh chị và Chủ tịch thị trấn!

Chị thấy choáng váng, chỉ một tấm ảnh có hình thằng bé là quá đủ để nói rằng không phải nó đã chụp những tấm ảnh này.

Không phải nó chụp!

Tức là phải có một kẻ thứ ba mai phục ở đâu đó, ẩn náu ở một góc nào đó trong nhà này, nhìn trộm hai người giao hoan, nghe trộm những câu yêu đương rô dại của hai người?

Chị bỗng thấy sống lưng lạnh toát.

Chương 13 - Tinh rác

Trương Cổ theo dõi bà già thu gom phế liệu, nắm được chỗ ở của bà.

Bà ta ở ngoại vi phía Tây thị trấn, một căn nhà tường đất, nền lát gạch, nằm lơ lửng giữa đồng không mông quạnh. Nó vốn là nơi ở của một đạo sĩ, về sau ông ta chết, căn nhà này bỏ không.

Phần lớn thời gian, bà ta ở trong căn nhà lơ lửng ấy, không biết bà ta làm những việc gì. Đôi khi bà ta đẩy cái xe thu gom phế liệu ra đi một vòng, rồi cũng rất sớm quay trở về.

Vẫn như mọi ngày, bà ta không hề đến dãy nhà 17 thu gom đồ đồng nát. Không ai chú ý đến chi tiết này, ngoại trừ Trương Cổ.

Trương Cổ lâu nay vẫn suy nghĩ một vấn đề: Có phải bà ta sợ người ở dãy nhà 17 không?

Trương Cổ đương nhiên còn phải đi làm, phải viết tài liệu, phải gặp gỡ bạn bè, phải ăn phải ngủ, phải đi vệ sinh, anh không thể từng giờ từng phút theo dõi sát sao bà già này.

Một hôm, đã rất muộn, Trương Cổ đang ngồi viết bản báo cáo tổng kết gì đó.

Anh đặt lon bia bên cạnh, vừa uống vừa đánh máy.

Điện thoại reo, anh nhấc máy lên: “A lô...”

Phùng Kinh gọi đến, nói: “Trương Cổ, tôi muốn nói với cậu chuyện này...”

Trương Cổ: “Là gì nào?”

Phùng Kinh: “Tôi và Đứa Bé Vĩnh Viễn lại vừa trò chuyện với nhau trên mạng.”

Trương Cổ: “Có phát hiện gì mới không?”

Phùng Kinh: “Thực ra cũng không có gì. Tôi vẫn rất tin cô ấy. Có điều...”

Trương Cổ chờ anh nói tiếp.

Phùng Kinh: “Một vài câu nói của cô ấy khiến tôi hơi nghi ngờ.”

Trương Cổ: “Cô ấy nói gì?”

Phùng Kinh: “Khi chúng tôi nói đến vấn đề khóc, thì cô ấy bảo em chưa bao giờ rơi lệ. Tôi hỏi cô ấy tại sao, thì cô ấy bảo vì xung quanh em toàn là sa mạc. Và còn nói rằng, dù nước mắt của con người chứa đựng những nỗi uất ức lớn đến mấy, rơi xuống sa mạc cũng sẽ biến mất tăm mất tích chỉ trong chớp mắt, sẽ là không đáng kể, kết quả duy nhất chỉ là chấm bón cho sa mạc mà thôi. Cô ấy thường nói mình được sống trong nhung lụa, được cưng chiều, tôi cho rằng cô ấy không nên có cái tâm trạng như vậy.”

Trương Cổ: “Còn gì nữa không?”

Phùng Kinh: “Không.”

Trương Cổ: “Tôi cảm thấy đó là lời nói của một cô gái giàu nghị lực, chứ chẳng có gì đáng ngạc nhiên.”

Đặt điện thoại xuống rồi, Trương Cổ tiếp tục uống bia, đánh máy.

Có lẽ tại uống hơi nhiều, Trương Cổ muốn đi vệ sinh.

Anh bước ra cửa, bên ngoài tối đen như mực. Con chó “vô danh không thể xác định” lại bắt đầu sủa gâu gâu, đến giờ Trương Cổ vẫn chưa biết nó là chó của nhà ai, cũng không biết nó đang đứng ở đâu sủa.

Anh vừa “xả” vừa nhìn về phía nhà chị Mộ Dung, nhận ra có một người đang đứng trước sân nhà chị.

“Việc nhỏ” đã làm xong, anh kéo phéc-mơ-tuya, rồi nấp vào chỗ tối để quan sát cho kỹ. Anh đã nhìn rõ: người ấy là bà già thu gom phế liệu.

Bà ta áp người vào khe cửa sổ nhà chị Mộ Dung nhòm vào, vẻ mặt rất quý quái. Ánh đèn lọt qua khe cửa sổ hắt lên mặt bà ta, trắng nhợt.

Trương Cổ biết thằng bé Xoa đang ở trong nhà chị Mộ Dung.

Bà ta nhòm vào để nhìn cái gì?

Anh lặng lẽ bước đến, đứng sau lưng bà ta, và bất ngờ hỏi: “Bà làm gì thế?”

Ai đó dù can đảm thế nào, bị hỏi bất thành linh như thế cũng phải phát run, nhưng bà già này thì không. Bà ta bình tĩnh quay người lại nhìn Trương Cổ, hồi lâu sau mới nói: “Tôi nhìn xem có đồ phế liệu gì không.”

Sau đó bà ta lững thững bước đi.

Trương Cổ nhìn qua khe cửa sổ, thấy thằng bé Xoa đang ngồi trên đi-văng xem tập tranh ảnh.

Trở về nhà mình, Trương Cổ không đánh máy thêm được một chữ nào nữa.

Anh đang ngẫm nghĩ, bà già bí hiểm ấy lên nhìn cái gì? Bà ta có nhìn đứa trẻ còn bí hiểm hơn nữa kia không? Bà ta và nó có mối liên hệ gì? Là đồng bọn? hay là địch thủ lớn của nhau?

Anh cảm thấy câu nói vừa nãy của bà già rất có chiều sâu: nhìn xem có đồ phế liệu gì không?

Trong con mắt Trương Cổ, thằng bé đó là một thứ như thế này: khi ta bước vào một căn nhà bỏ hoang lâu năm, bên trong rất tối, nếu ta bật một viên gạch lên, thấy bên dưới đó rất ẩm ướt và hắt hiện ra một thứ cổ quái đang lặng lẽ nằm bất động và nhìn ta...

Trương Cổ luôn cảm thấy thằng bé đó u ám, xấu xí, bẩn, ảm thấp, quái dị, ma mãnh; dù nó là kẻ dị dạng biến hình hay là một thứ vi-rút đang gặm nhấm cuộc sống hiện thực, hoặc là một loài quỷ my như dân chúng vẫn kháo nhau, hoặc là một loài kỳ dị siêu tự nhiên nào đó, thì quê hương của nó phải là bãi rác; nói cách khác, nó là tinh rác. Nó đối kháng với loài người.

Nếu bà già kia đem xe thu gom phế liệu đến hút nó về thì không có gì thích hợp hơn.

Có phải bà già ấy là người thu phục nó?

Trương Cổ cảm thấy cuộc sống này đã xuất hiện mùi vị của tiểu thuyết.

Chương 14 - Con mèo to vô địch

Lưu Á Lệ là một cán bộ được Chủ tịch thị trấn đích thân bồi dưỡng nên.

Một lần vào sớm tinh mơ, Chủ tịch (để cho tiện, tạm gọi tắt là Chủ tịch) đã xoi Lưu Á Lệ, khi đó cô mới 17 tuổi.

Bao năm qua, cô vẫn duy trì mối quan hệ lén lút với Chủ tịch. Bao năm qua, cô chỉ theo Chủ tịch, không lấy chồng. Cô tự nguyện suốt đời làm người tình của Chủ tịch.

Cô cảm thấy mình và ông ta đều có tình yêu duy nhất tương tác với nhau, cô cảm thấy tình cảm của ông ta và cô là vĩnh viễn.

Cô không biết Chủ tịch và chị Biện – người phụ nữ nội trợ, cũng có cuộc tình lén lút. Nay cô đã ở tuổi xế chiều, người đã nhão, chẳng phải hoa cũng không phải lá, Biện phu nhân thì non tơ hơn cô.

Tối nay lúc sắp đi ngủ, cô bỗng nghe thấy ngoài cửa sổ có tiếng động.

Cô nghĩ là Chủ tịch đến. Lắng nghe một hồi, lại cảm thấy không đúng, cô bèn lăm lăm trong tay cái kéo, bước ra.

Bên ngoài tối mịt mùng, không có gì hết.

Cô vừa định quay vào nhà thì lại thấp thoáng nhìn thấy phía xa xa có một bóng đen, nhỏ thôi, giống con mèo. Cô khẳng định không phải người, vì nó không đứng mà là nhào người phủ phục, bất động, và hình như nó đang nhìn cô.

Chỉ lát sau mắt cô đã quen với bóng tối bên ngoài, rồi cô nhận ra cái thứ đó có mắt, hai con mắt đang lóe ánh sáng xanh âm u trong đêm tối.

Một động vật sống!

Cảm thấy sợ hãi, cô nín thở, tuyệt đối không dám động đậy, nhìn chăm chăm vào nó. Cô cố suy nghĩ xem nó là con gì.

Nó ngoặt sang bên, chạy vào vùng tối hơn, rất nhanh nhẹn, bốn chân bước đi không tiếng động. Cô cảm thấy hình như nó có ý ra hiệu gì đó với cô.

Chắc chắn phải có điều bí ẩn gì đây, tay càng nắm chặt cái kéo rồi cô bước theo.

Nó đi được một quãng, lại phủ phục xuống, đôi mắt xanh âm u nhìn cô không chớp. Cô không dám tiến lại gần, bước chân cô chậm lại. Khi cô đứng lại rồi thì nó lại chạy vụt vào chỗ tối hơn nữa...

Nó nằm lặng lẽ như khúc gỗ mục nhưng chạy thì nhanh hơn thỏ.

Lưu Á Lệ thót tim: Mình đang gặp phải thứ gì thế này? Nó đang định làm gì?

Cô tiếp tục bị nó dụ đến trước căn nhà của chị Biện. Rồi nó bỗng biến mất. Cô nhìn thấy rèm cửa sổ nhà chị Biện kéo kín, bên trong sáng đèn màu hồng hồng.

Cô tò mò bước lại gần cửa sổ. Bên trong vắng vắng có âm thanh nhưng nghe không rõ. Cô lập tức có một thứ linh cảm... Cô bèn áp sát tai vào cửa sổ, tập trung lắng nghe...

Phía sau lưng bỗng có tiếng rít, cô bủn rủn suýt ngã sập xuống đất.

Cô lập tức ngoảnh lại, thì nhìn thấy một con mèo to vật vờ đang nhìn thẳng vào cô. Đôi mắt nó màu xanh âm u.

Vừa nãy là nó hay sao?

...Kể từ sau đó, Lưu Á Lệ bắt đầu trả thù.

Cô là Trương ban văn hóa thị trấn, kỹ thuật chụp ảnh không vấn đề gì. Nhà cô lại có buồng tối, có thể tráng phim rửa ảnh.

Đêm nay, cô gái độc thân lại lên chụp ảnh thành công. Cô rón rén trở về nhà mình, đi vào buồng tối, bắt đầu tráng phim...

Có rất nhiều người sợ buồng tối, đúng thế.

Nhiều câu chuyện đáng sợ bay ra từ buồng tối.

Phim, thuốc rửa, hiện hình, cố định hình ảnh... buồng tối luôn luôn có những nỗi khiếp sợ thật khó diễn tả.

Dưới ánh đèn đỏ sẫm, vẻ mặt của cô gái độc thân rất đậm màu sắc ma quỷ.

Từng tấm ảnh dần dần hiện lên. Chủ tịch thị trấn, chị Biện, vẻ mặt của họ dần rõ nét, dần dần rõ nét.

Cô cảm thấy bọn họ hết sức gớm ghiếc.

Cô bỗng rung mình. Vì có một tấm ảnh, bên cạnh Chủ tịch và chị Biện là một thứ gì bé nhỏ, nó dần dần hiện ra rõ nét...

Là một đứa trẻ con!

Chẳng hiểu sao cô lại nhớ đến con mèo to vật vờ kia.

Chương 15 - Màn kinh dị nhất

Quyết tâm của Trương Cổ ngày càng vững chắc: Phải làm rõ tất cả sự thật.

Anh đã quyết ý dứt khoát không lùi bước, sinh tử cũng coi thường.

Lúc trời gần tối, anh sang nhà chị Mộ Dung. Anh muốn bóc trần bé Xoa về nhà mình ở qua đêm. Anh phải đánh một trận giáp lá cà với nó.

Trước khi đi, anh cầm cái kéo của nhà nhét xuống dưới cái gối đặt ở đầu giường, đặt cái đòn cán mỳ vào khoảng trống bên cạnh giường, chỉ cần thò tay xuống là cầm được ngay...

Rất có thể mọi người sẽ băn khoăn: đối phó với một đứa bé con, đâu cần dùng đến dao kéo và quả ru-lô cán mỳ? Thực ra Trương Cổ chỉ muốn tự củng cố lòng can đảm mà thôi. Hãy thông cảm cho anh ta. Nếu là chúng ta, rất có thể sẽ không dám đón thằng bé ấy về nhà. Trương Cổ cũng là người như ai, chứ đâu phải Tôn Ngộ Không?

Trương Cổ đành hoàng mang mẽ bước vào nhà chị Mộ Dung.

Chị Mộ Dung đang cùng thằng bé chơi trò xếp lego.

Kể từ sau khi cháu Thiều Thiều mất, người phụ nữ đáng thương này gửi gắm tình cảm của mình vào thằng bé Xoa. Khi ở bên nó, chị hình như nhìn thấy đứa con gái Thiều Thiều, cảm giác này vừa đầm ấm vừa tê lương.

Đôi mắt chị không rạng ngời như trước nữa, bên trong đó có nét bi thương không thể xóa bỏ.

Chị đang xây một ngôi nhà đẹp.

Thằng bé đựng tay vào, “roạt” một tiếng, các mảnh gỗ đổ sụp.

Chị kiên nhẫn nói: “Không sao, mẹ sẽ xây lại cho con. Lần này mẹ sẽ ghép một cái nhà trẻ...”

Trương Cổ bước vào cửa, lặng lẽ đứng nhìn.

Chị ngẩng đầu, thấy Trương Cổ, bèn nói: “Anh làm tôi giật cả mình.”

Trương Cổ nhìn thằng bé: “Chị ơi, tối nay chị cho cháu sang ngủ với tôi một đêm được không?”

Thằng bé vẫn đang cắm cúi xếp các miếng gỗ.

Chị Mộ Dung nói: “Chỉ sợ nó không chịu theo anh.”

Trương Cổ: “Không sao đâu. Lần trước chị Biện để nó ở nhà tôi ngủ một đêm rồi, nó rất ngoan.”

Chị Mộ Dung nhẹ nhàng nói với thằng bé: “Thieu Thieu...” Chị lại gọi nhầm tên. Sau khi Thieu Thieu mất, chị cứ hay gọi nhầm. Chị thở dài, nói lại: “Xoa à, con sang nhà chú ấy ngủ đêm nay được không?”

Thằng bé làm đổ các mảnh gỗ.

Trương Cổ bế nó lên, nhìn vào mắt nó: “Đi nào! Nhà chú có rất nhiều thứ để cháu chơi. Có cả máy ghi âm nữa.”

Ba chữ “máy ghi âm” không mấy may tác động đến thằng bé, mắt nó nhìn hết bên này sang bên kia.

Rồi Trương Cổ bế nó bước ra khỏi cửa.

Chị Mộ Dung đứng phía sau nói: “Nếu nó khóc, thì anh lại bế nó về đây nhé!”

Trời đã tối hẳn.

Trương Cổ bế thằng bé vào nhà mình, đặt nó xuống cái giường nhỏ mà anh đã chuẩn bị sẵn. Giường của anh là giường đôi, rất rộng rãi. Anh lắp cho thằng bé chiếc giường kim loại, hẹp hơn nhiều.

Thằng bé ngồi xuống, nó lại rất chăm chú nhìn vào mắt trái của Trương Cổ, vẻ mặt nó giống như của một bác sĩ nhãn khoa. Trương Cổ cảm thấy chông chênh vì bị nó nhìn.

Anh né tránh ánh mắt của nó, quay người bước đi tìm cho nó hai thứ: một là máy ghi âm, hai là chiếc kèn Harmonica.

Rồi ánh mắt nó cũng chuyển sang chỗ khác.

Nó đẩy chiếc máy ghi âm sang một bên, cầm lấy chiếc kèn Harmonica sắc sỡ, nó rất thích, tay khua đi khua lại.

Lúc này nó thật sự là đứa trẻ con, không có gì khác thường. Tuy nhiên Trương Cổ vẫn không lơ lỏng cảnh giác.

Thằng bé ngồi chơi rất lâu, rồi cũng bắt đầu chán, nó lại đặt chiếc kèn sang bên.

Trước mặt nó chẳng còn đồ chơi nào nữa, nó lại cầm lấy chiếc máy ghi âm.

Lúc này Trương Cổ dường như thót tim vì hồi hộp.

Nó vầy vò một chập, sau đó lại thấy chán và lại vút sang bên.

Đã khuya rồi, Trương Cổ chuẩn bị chần đệm, và cởi bớt quần áo cho nó.

Nào ngờ nó tỏ ra không đồng ý, miệng nó ú ớ mấy tiếng, rồi nó tụt xuống đất, chập chững đi đến trước cái giường to của Trương Cổ, vụng về trèo lên.

Ở khu vực này có cái kéo, cây đòn cán mỳ của Trương Cổ.

Trương Cổ lo lắng. Anh bốc nó trở về cái giường nhỏ, nhưng nó lại phát ra âm thanh ú ớ tỏ ra khó chịu, nó lại chuôi xuống đất bước đến cái giường to, trèo lên.

Trương Cổ bốc nó về, nó lại tụt xuống rồi trèo lên giường to, cả thảy mấy lần.

Cuối cùng, Trương Cổ đành thỏa hiệp, cho nó nằm giường to của anh, còn anh sang giường nhỏ nằm ngủ.

Lên giường của Trương Cổ, thằng bé đã hài lòng. Nó để cho anh cởi áo quần giúp, rồi chui vào chăn.

Trương Cổ cố ý đặt chiếc máy ghi âm lên mặt bàn, cố ý gây tiếng động rất rõ. Sau đó anh nằm xuống giường.

Tắt đèn.

Đêm ngày càng tối đen thì phải? Cả thế giới đều chìm trong màn đêm. Nỗi khiếp sợ bao trùm vây kín Trương Cổ.

Chiếc giường to kê gần sát cửa, chiếc giường nhỏ mà Trương Cổ nằm kê trong cùng gian nhà, nếu anh đi ra ngoài thì buộc phải đi qua chỗ thằng bé nằm.

Vậy là thằng bé đã lặng lẽ chiếm cứ địa bàn của anh, tước đoạt vũ khí của anh! Lúc này, cái kéo nằm dưới cái gối thằng bé đang gối, cái đòn cán mỳ cũng đặt bên cạnh nó. Nếu Trương Cổ muốn lấy thì quá khó.

Tình thế hiện giờ rất bất lợi cho anh.

Con chó lêu lổng khắp nơi kia lại bắt đầu sủa rồi. Tiếng sủa của nó đêm nay hết sức kỳ quái, âm thanh rất mãnh, mềm mại, cứ như một phụ nữ đang hát.

Trương Cổ cố gắng không bận tâm đến thứ tiếng hát lạc điệu ấy, anh chăm chú lắng nghe động tĩnh của thằng bé, không bỏ sót một âm thanh rất khẽ nào.

Nhưng nó đang rất im ắng, như đã chết rồi.

Chiếc máy ghi âm vẫn lặng lẽ nằm trên bàn, rất gần thằng bé. Thứ ấy đang kết nối con tim Trương Cổ và cả tâm tư của thằng bé.

Sau một hồi rất lâu, Trương Cổ đã nghe thấy tiếng ngáy khe khẽ, đều đều và êm dịu của thằng bé.

Nghe tiếng thở của người đang ngủ, rất dễ khiến ta buồn ngủ. Với Trương Cổ cũng vậy, anh buồn ngủ lơ mơ, rồi dần chìm sâu hơn nữa, đặc quánh. Anh như con muỗi bị mắc vào mạng nhện, càng giãy giụa lại càng bị dính chặt hơn.

Anh cố trụ lại.

Anh biết, nếu anh ngủ lịm đi thì thằng bé sẽ có cơ hội. Đêm nay anh chỉ được phép thành công, nếu không, sẽ càng không có ai có thể nhìn rõ bộ mặt thật của thằng bé này.

Để có thể dụ rắn ra khỏi hang, anh đã từ từ phát ra tiếng ngáy khe khẽ, ngáy y như thật, và không đồng bộ với tiếng thở của thằng bé.

Mô phỏng tiếng ngáy lại càng khiến người ta dễ ngủ thật sự. Sau một hồi khá lâu, thì Trương Cổ không thể trụ nổi nữa...

Lúc này, ngoài tiếng ngáy của anh và của thằng bé, Trương Cổ còn nghe thấy một âm thanh khác. Anh bỗng tỉnh táo hẳn lên.

Nhẹ nhàng cất đầu lên, lơ mơ nhìn thấy thằng bé vẫn đang ngủ và thở chậm chậm, anh đồng thời rón rén xuống giường, từ từ, từng tí một, bước lại gần chiếc máy ghi âm đặt trên cái bàn làm việc.

Con chó ngoài kia bỗng ngừng sủa.

Trương Cổ sợ muốn chết đứng luôn: anh đã tận mắt nhìn thấy một khía cạnh khác của thằng bé con!

Nó cầm chiếc máy ghi âm lên, rón rén bước ra ngoài nhà, động tác của nó nhanh, êm ru không tiếng động. Tiếng thở của nó dần dần biến mất cùng với chính nó.

Trương Cổ đứng thẳng dậy, chân đất, chạy ra. Anh phải liều phen này.

Thằng bé ra khỏi nhà rồi chạy biến về phía sau nhà, khéo léo như một con mèo.

Trương Cổ bám theo.

Đoạn trên đã nói: dãy nhà 17 này nằm ở rìa bắc thị trấn, phía sau nhà Trương Cổ là bãi cỏ cao, um tùm, đi tiếp về hướng Bắc sẽ là ruộng đồng trải rộng. Gió lộng, cây cối hoa màu lao xao hưởng ứng.

Trương Cổ nấp ở nóc nhà nghe ngóng.

Trong bóng đêm dày đặc, thằng bé bất ngờ mở miệng nói!

Nó nói rất già dặn thành thạo, Trương Cổ nhận ra là chất giọng Hà Bắc. Nó nói vào máy ghi âm, nói to, những câu kỳ quái: “Câm rồi, điếc rồi, lục phủ ngũ tạng chảy mù rồi! Câm rồi, điếc rồi, lục phủ ngũ tạng chảy mù rồi...”

Sau đó nó khóc rống lên, tiếng khóc như của người lớn bị bỏ vào vạc dầu, khiến Trương Cổ rùng mình sồn gai ốc!

Anh sợ hết hồn, rồi quay người bỏ chạy về nhà, lên giường nằm run bần bật.

Cũng rất nhanh, thằng bé lại trở vào nhà, nhẹ tay khép cửa, đặt máy ghi âm lên bàn, rồi nhẹ nhàng leo lên giường. Còn anh, anh không gây ra bất cứ tiếng động nào, ngáy liên tục, êm êm dễ chịu, và còn lẩm bẩm mấy âm thanh như nói mê...

Trời đã sáng.

Trương Cổ đã thức trắng đêm, hai mắt đỏ ngầu.

Trời sáng cũng khiến anh yên tâm hơn một chút.

Anh cho rằng thằng bé này chắc chắn thuộc về một giống nòi khác, nó kỳ ban ngày. Bây giờ mặt trời đã mọc, Trương Cổ cảm thấy mình đã trở về không gian thời gian của mình, anh không thấy sợ nữa.

Lúc này Trương Cổ tràn ngập hận thù với thằng bé. Anh đã cơ bản khẳng định, mọi bi kịch xảy ra ở dãy nhà 17 đều

do thằng nhãi này gây nên.

Thằng bé đã thức. Nó nằm trong chăn đùa nghịch, miệng “u u i a...” vẫn là cái âm thanh con nít của nó.

Trương Cổ thấy kinh hãi và ghê tởm trước hành vi nguy trang của nó.

Anh giả bộ thân nhiên không vấn đề gì, bước đến bên giường nói: “Đi nào! Chú đưa cháu trở về nhà bà Lý!”

Thằng bé vẫn ú a ú ó nói theo kiểu của nó.

Lúc mặc quần áo cho nó, tay Trương Cổ bắt đầu run. Anh nhìn thấy trên mái tóc nó có một cọng cỏ. Rành rành là dấu vết đêm qua nó ra khỏi nhà.

Mặc quần áo cho nó xong xuôi, anh bế nó bước ra cửa, đồng thời tiện tay cầm luôn chiếc máy ghi âm nhét vào túi áo.

Anh cầm tay thằng bé mà tìm anh đập “thình thịch thịch” không ngớt. Anh rất sợ bàn tay nho nhỏ, trắng trắng, mềm mại của nó bất chợt cào cào anh ngứa ngáy.

Nhưng tay nó không cào cào gì hết, nó ngoan ngoãn bám lấy anh, ra khỏi nhà.

Sau khi đưa trả thằng bé vào nhà chị Mộ Dung, Trương Cổ gọi mấy vị hàng xóm đến nhà chị.

Vợ chồng Lý Ma, chị Biện, chị Mộ Dung đều không biết Trương Cổ định làm gì. Thằng bé thì đang cầm quả bóng chơi, động tác của nó rất vụng về.

Trương Cổ bỗng chỉ tay vào thằng bé, nói to: “Thằng bé này biết nói!”

Mọi người đều sửng sốt.

Trương Cổ nói tiếp: “Đêm qua tôi cố ý đón nó về nhà tôi ngủ. Lúc nửa đêm, chính mắt tôi nhìn thấy nó cầm chiếc máy ghi âm của tôi lủi ra phía sau nhà, ghi âm những câu kỳ quái và còn khóc rống lên nữa. Nó là đồ quái vật! Tôi cho rằng mấy vụ hung án xảy ra trước đây đều là nó gây ra!”

Mọi người đều nhìn thằng bé. Nó đang mãi tung quả bóng, bị ngã phệt xuống đất nó lại chồm lên và tiếp tục tung bóng.

Chị Lý kể nói: “Nó còn bé thì hiểu gì chứ? Trương Cổ, sao anh lại bịa chuyện, cứ như thằng Hùng Hùng ấy thế?”

Trương Cổ lớn tiếng: “Chị vẫn chưa tin tôi à?”

Chị Mộ Dung: “Chắc anh ngủ mê rồi!”

Trương Cổ lấy máy ghi âm trong túi ra, nói: “Các vị nghe đi!”

Anh bật máy ghi âm, toàn là các âm thanh ồn ào, lè nhè say rượu của những người đang nhậu nhẹt. Đó là khung cảnh ngày sinh nhật của một người bạn Trương Cổ, từ nhiều ngày trước, mọi người đang ăn uống. Trong đó, Trương Cổ nói nhiều nhất, nghe rõ nhất.

Trương Cổ đỡ ra.

Thằng bé thì vẫn mãi chơi đùa.

Lý Ma từ nãy chỉ im lặng, bây giờ mới nói: “Trương Cổ! Có thể là gần đây sức khỏe của anh có vấn đề. Anh nên đi viện khám xem sao.” Sau đó Lý Ma ghé sát tai Trương Cổ thì thầm: “Có phải anh rất sùng bái các thám tử trong phim ảnh không? Coi chừng bị tẩu hỏa nhập ma thì gay, nhất là đừng nên đội cái mũ lưỡi trai, đừng cầm cái can ấy nữa, dân thị trấn đều thấy buồn cười, chẳng qua không ai nói với anh đó thôi.”

Chẳng lẽ đêm qua mình ngủ mê?

Trương Cổ hơi dao động.

Ba người cùng nói thì thấy hồ chạy ngoài phố, thế là khối người tin đó là chuyện có thật! Hơn chục người nói anh là hồ, thì anh gần như cho rằng trán anh không có chữ “vương” là tại cái gương méo mó. Nếu có hơn trăm người nói anh là cứt chó, thì chắc chắn anh sẽ nghĩ thấy người mình có mùi thum thum!

Còn thằng bé, nó không hiểu người lớn đang nói gì, nó tiếp tục chơi với quả bóng, miệng nó phát ra âm thanh u i i a...

Vợ chồng Ma Lý ra về.

Chị Mộ Dung vào bếp nấu cơm.

Có người giặt giặt vạt áo Trương Cổ, anh ngoảnh sang, là chị Biện. Chị khẽ nói với Trương Cổ: “Tôi tin anh.” Rồi chị cúi đầu với vẻ rất sợ sệt, sau đó bước đi.

Chỉ còn lại Trương Cổ và thằng bé.

Lúc này nó không chơi bóng nữa, nó ngẩng lên nhìn Trương Cổ, ánh mắt của nó hoàn toàn là ánh mắt của một người khác.

Chương 16 -Chuột sợ mèo hay mèo sợ chuột?

Hôm nay chị Mộ Dung ra bưu điện gửi thư bảo đảm cho chồng, chị đưa thằng bé Xoa cùng đi.

Phòng nghiệp vụ của trạm bưu điện đang rất đông người xếp hàng chờ, chị Mộ Dung cùng thằng bé đứng xếp hàng cuối cùng.

Bà già thu gom phế liệu đang đẩy chiếc xe đi về phía bưu điện, vừa đi vừa rao: “Thu mua phế liệu đây...”

Bà ta còn cách bưu điện khoảng hai trăm mét.

Nếu lúc này chị Mộ Dung đi ra, thì thằng bé Xoa và bà già sẽ không chạm trán nhau, vì ra khỏi bưu điện, chị sẽ rẽ sang hướng khác.

Nhưng vẫn chưa đến lượt chị Mộ Dung là thủ tục gửi thư bảo đảm, phía trước chị còn bốn người nữa xếp hàng, người đứng đầu là một nông dân, ông ta rất lớ ngớ, nhân viên bưu điện phải giải thích cho ông ta cách điền họ tên địa chỉ...

Chị Mộ Dung vừa đùa với thằng bé Xoa vừa chờ đến lượt mình, hai người đang chơi trò “đoán ngón tay”: bàn tay này nắm các ngón của bàn tay kia, chỉ thò ra các đầu ngón tay, phải xem đầu là ngón giữa...

Thời gian bà già đồng nát đi hết hai trăm mét hơi ngắn hơn thời gian bốn người làm thủ tục gửi thư. Nhưng có một người thợ giày bước lại, ông ta có vẻ hơi “ấm đầu”, gặp ai cũng khoe rằng mình là người duy vật, tuy nhiên ông có tay nghề rất khá. Ông ta bước đến trước mặt bà già đồng nát, nói: “Nếu bà thu gom được giày da chưa cũ lắm, thì cứ bán cho tôi, tôi vá chữa lại vẫn đi được rất tốt.”

Bà già nói: “Phần nhiều là không thành đôi.”

Ông thợ giày: “Vứt bỏ chiếc này thì chắc chắn sẽ vứt nốt chiếc kia. Tôi là người tiết kiệm...”

Thông thường, ông ta hay nói dài dòng lung củng, tốn thời gian bằng mười người xếp hàng gửi thư bảo đảm.

Còn chị Mộ Dung, khi đến lượt chị thì lại có chút trục trặc: phong bì thư của chị không đạt chuẩn nên không thể gửi. Chị đành mua tại chỗ một phong bì khác, xé bỏ phong bì cũ, thay vào. Sau đó lại điền các thông tin địa chỉ cần thiết.

Ông thợ giày lại bước đi. Bà già tiếp tục đẩy xe thu gom đi về phía bưu điện.

Chị Mộ Dung đã gửi xong thư, rồi dắt thằng bé đi ra.

Rốt cuộc, bà già đồng nát và thằng bé đã chạm trán ở cửa trạm bưu điện thị trấn Tuyệt Luân Để.

Lúc này là đầu giờ chiều, mùa thu, trời cao, ít mây, không có chim nhận bay về nam. Ánh dương rất đẹp, hơi có vẻ uể oải tri tri. Đường phố thị trấn rất vắng người qua lại, không khí rất yên bình, tĩnh lặng.

Khi nhìn thấy thằng bé Xoa, bà già dờ ra, đôi mắt bà đầy vẻ sợ hãi.

Còn thằng bé, nhìn thấy bà già, nó cũng phát hoảng, cũng rất sợ hãi.

Chị Mộ Dung không biết có chuyện gì xảy ra, chị kéo tay thằng bé, giục nó: “Kìa, sao lại không đi? Theo mẹ, về nhà

thôi!”

Thằng bé cúi đầu, rồi lập tức đi theo chị Mộ Dung, không ngoảnh lại lần nào nữa.

Bà già cũng đẩy xe rất vội vã, chuồn thẳng.

Chương 17 - Một thằng bé Xoa khác

Tâm trạng của Trương Cổ rất sa sút.

Đến cơ quan làm việc thì làm lì ít nói, về nhà thì toàn lên giường là ngủ. Anh bắt đầu ngờ rằng, có phải mọi chuyện anh trải qua chỉ là ảo giác? Minh đã nghĩ, có phải là một chứng bệnh?

Hôm nay anh phải làm thêm giờ, rất muộn mới ra về.

Trên đường đi, anh nhìn thấy bà già đồng nát đang đẩy xe bước lại. Đèn đường lờ mờ, sắc mặt bà ta vàng nhợt.

Trương Cổ quá sợ hãi.

Anh hiểu rằng mình đã “bại trận”. Hiện nay anh giống như quả bóng đã xì hơi. Anh sợ thằng bé kia, sợ bà già quái dị này. Anh cảm thấy mình không bao giờ có thể biết rõ mối liên hệ bí hiểm giữa nó và bà già. Anh quá chán nản, buông xuôi, anh chỉ còn muốn thu mình lại như con rùa mà sống, không sắc sảo va chạm gì hết, lại chắc chắn sống thọ dài lâu. Hy vọng lớn nhất của anh là không bao giờ gặp hai kẻ xúi quẩy nặng vía này nữa.

Vô số kinh nghiệm trên đời cho chúng ta thấy rằng, ghét của nào trời trao của ấy, không sai đâu: trong lúc âm u tối trời, bà già ấy đang bước đến.

Trương Cổ muốn quay bỏ chạy luôn, nhưng lại nghĩ, sau khi chạy một quãng, ngẩng đầu lên, rất có thể bà già này lại đứng ngay trước mặt, thế thì mình sẽ sợ chết ngất.

Anh quyết định không bỏ chạy, đành gượng gạo tiến thẳng về phía bà già đang đi lại.

Vẫn như trước kia, bà già đi rất chậm, cứ như các khớp xương đã bị gỉ hết.

Rồi Trương Cổ và bà già đối diện nhau. Anh sợ sệt, mặt cúi gằm.

Bà già không dừng lại, cứ thế đẩy xe đi lên, cũng không nhìn Trương Cổ, mắt bà ta nhìn thẳng về phía trước.

Sau khi cả hai lướt qua nhau, Trương Cổ cảm thấy bà ta từ từ dừng bước. Anh không dám ngoảnh đầu lại, nhưng nghe thấy phía sau, bà ta gọi anh giọng chắc nịch: “Anh đứng lại!”

Trương Cổ rùng mình.

Anh đứng nhìn, đúng thế, bà già đã dừng lại, lưng quay về phía anh, chứ không xoay người lại.

“Anh có muốn biết chuyện thằng bé con ấy kỳ quái là thế nào không?” Bà già hỏi. Giọng nói cứ như là giọng người máy phát ra, không có màu sắc tình cảm gì hết.

Trương Cổ khẽ nói: “Tôi muốn...tôi không...muốn biết.”

Bà già lạnh lùng nói: “Anh cứ sang thị trấn Thái Bình mà xem!”

Đời nào Trương Cổ lại tin bà già này? Anh thậm chí ngờ rằng bà ta điều hổ ly sơn, lừa anh đi để bọn họ thực hiện một âm mưu lớn nào đó.

Anh can đảm nêu câu hỏi: “Bà đâu có thể khiến tôi tin bà được?”

Bà già thở dài, nói: “Anh không tin thì thôi!”

Sau đó bà ta lại đẩy xe phé liệu đi. Trương Cổ nhìn theo, cho đến khi bóng bà ta chìm vào vùng tối mà đèn đường không chiếu tới.

Anh nhanh chóng đi về phía nhà mình. Trên đường đi, thỉnh thoảng anh lại ngoái đầu nhìn, anh rất sợ bà già ấy bám theo.

Nằm trên giường, Trương Cổ suy nghĩ mãi về câu nói của bà già. Anh lại khẳng định những suy đoán của mình trước đây và lại bắt đầu tin ở đôi tai, đôi mắt và thần kinh của mình.

Anh cảm thấy mình nên đi một chuyến.

Anh cảm thấy hành động của mình rất nghiêm túc, giống như hành động chống tha hóa biến chất.

Từ thị trấn Tuyệt Luân Đế đến thị trấn Thái Bình chỉ một trăm cây số, nhưng đường khó đi, phải chuyển hai lần ô

tô.

Tối hôm nay Trương Cổ đến thị trấn Thái Bình. Thị trấn này rộng gấp ba thị trấn Tuyệt Luân Đê.

Anh vào ở một khách sạn, bắt chuyện làm quen với chủ khách sạn để nghe ngóng các tin tức liên quan. Chủ nhân là một người rất nhiệt tình, Trương Cổ nhanh chóng thu lượm được một thông tin quan trọng.

Trương Cổ: “Bác có nghe nói về một đứa bé kỳ quái không?”

Chủ khách sạn: “Chắc anh nói đến đứa bé của một người hát rong?”

Trương Cổ: “Người hát rong?”

Chủ khách sạn: “Gần đây có một người hát rong đến thị trấn này, đem theo đứa con mới 1 tuổi mà đã biết hát ca kịch, hát rất siêu!”

Trương Cổ: “Thế thì nó là thần đồng, nên quan tâm bồi dưỡng nó.”

Chủ khách sạn: “Đi giang hồ hát rong kiếm bữa đực bữa cái, đâu có dư dật gì?”

Lẽ nào là thằng bé Xoa?

Hôm sau, khá sớm, Trương Cổ đã ra phố tìm người hát rong kia.

Cuối cùng anh cũng nhìn thấy họ ở ngoài đường. Đám đông vây kín trong ngoài xem họ biểu diễn.

Trương Cổ cũng chen vào xem thằng bé trở tài.

Nó bé tẹo, được mặc trang phục hý kịch cổ điển sắc sỡ đủ màu may riêng cho nó. Mặt nó cũng được son phấn hóa trang rất đậm, trông kỳ quái thực khó diễn tả. Trương Cổ không thể nhìn rõ gương mặt thật của nó nhưng anh có cảm giác nó chính là thằng bé Xoa, mặt mũi miệng, ánh mắt, Trương Cổ đều rất quen...

Trương Cổ bắt giác thu mình lùi lại. Nhưng rồi lại nghĩ, nó đâu có thể là thằng bé Xoa? Cho nên anh lại chen lên.

Giọng thằng bé thanh mảnh, nhòn nhòn. Nó đang hát: “Mặt trời khuất sau núi, màn đêm buông xuống; Ta phi ngựa vượt ải Âm Dương...” Đó là lời ca của phù thủy lên đồng.

Một người lớn ngồi phía sau đang kéo đàn nhị, tiếng đàn nhị cũng thanh mảnh, nhòn nhòn.

Nhìn thấy người lớn này, Trương Cổ lập tức thót tim. Trên mặt ông ta có vết sẹo dao chém. Anh cảm thấy ông ta chính là một ác nhân như sách bói toán vẫn nói.

Ông chủ khách sạn đã kể với Trương Cổ rằng, người hát rong ấy nói thằng bé là con của ông ta. Nhưng Trương Cổ cảm thấy nó rất giống một con rối không có sức sống, còn gã ác nhân chính là kẻ đứng sau giật dây thao túng nó.

Mọi người đứng xem ném tiền vào thưởng. Trương Cổ làm theo họ.

Anh kiên nhẫn chờ đến lúc kết thúc. Anh muốn tiếp cận thằng bé để biết rõ nó có phải là con rối không, hay nó là một sinh mệnh bằng xương bằng thịt. Anh có rất nhiều câu hỏi để hỏi nó: Cháu mấy tuổi rồi? Cháu từ đâu đến? Cháu sẽ đi đâu? Cháu có biết đang có một thằng bé giống hệt như cháu không? Thực ra cháu là gì? Có bao nhiêu nhân vật như cháu? Các cháu định làm gì?

Trời sắp tối, khán giả vẫn dần, gã ác nhân kia cũng bắt đầu thu dọn.

Trương Cổ giả bộ như ngẫu hứng, thong thả bước lại gần họ: “Hôm nay ông thu nhập có khá không?”

Gã ác nhân liếc nhìn Trương Cổ, không đáp. Ánh mắt đã lờm. Gã tăng tốc thu dọn các thứ.

Trương Cổ hơi mất tự nhiên.

Anh nhìn đứa bé. Nó vẫn đang mặc bộ áo hý kịch sắc sỡ, son phấn trát đầy mặt, chẳng khác gì đeo mặt nạ. Trương Cổ không thể nhìn thấy khuôn mặt thật của nó. Như một con rối gọt bằng gỗ, nó ngồi trên phiến đá, không nói một câu, bất động.

Trương Cổ ngồi xuống thử hỏi nó: “Cháu lên mấy tuổi?”

Thằng bé chẳng thiết nhìn anh.

Gã ác nhân ngồi gần đó bỗng huyết sáo, tiếng huyết kỳ quái, hình như là một ám hiệu. Giống như một con khi đã được thuần hóa, đứa bé nghe thấy tiếng huyết sáo lập tức chạy lại rất nhanh nhẹn.

Gã ác nhân tóm tay nó rồi vội vã bước đi.

Gã hoàn toàn không muốn để Trương Cổ tiếp cận đứa bé.

Trương Cổ thậm chí không dám chắc, đứa bé đó có phải một động vật giống hình người hay không.

...Đêm nay, Trương Cổ lại nghe thấy tiếng sữa của con chó mọi ngày. Anh thầm nghĩ: đang cách xa hàng trăm cây số, chắc chắn không phải con chó ấy. Nhưng tiếng sữa lại rất giống, giống hệt.

Hôm sau, Trương Cổ lại ra phố.

Anh vẫn muốn tiếp cận đứa bé ấy.

Gã ác nhân thấy vậy càng ra sức đề phòng. Tuy người đứng xem rất đông, khu vực “sàn diễn” rất ồn ào, nhưng gã vẫn nhận ra Trương Cổ. Thấy Trương Cổ, gã như nhìn thấy khắc tinh, lập tức huyết sáo một tiếng lạ lùng với đứa bé, đứa bé bèn ngừng hát, lùi ngay đến bên gã. Gã nhanh chóng thu dọn đồ nghề, rồi dắt đứa bé đi.

Lúc bước đi, gã trợn mắt, lườm Trương Cổ. Gã đã đi xa rồi mà Trương Cổ vẫn cảm thấy những tia hung ác trong ánh mắt của gã khiến người ta phải rùng mình.

Anh cảm nhận, dường như gã ác nhân này có một sự uy hiếp khiến đứa bé bất khả kháng; anh còn cảm thấy hình như đứa bé là một phần của gã ác nhân.

Đêm, Trương Cổ không thể chợp mắt. Anh nhớ lại ánh mắt của gã ác nhân. Anh phân tích, suy đoán...

Thằng bé Xoa kia xuất hiện ở thị trấn Tuyệt Luân Đế bằng phương thức bị bỏ rơi.

Thằng bé này xuất hiện ở thị trấn Thái Bình bằng phương thức hát rong.

Nhưng thằng bé ở Tuyệt Luân Đế hoàn toàn không phải bị bỏ rơi.

Và thằng bé xuất hiện ở Thái Bình chắc chắn không nhằm đi hát rong.

Chúng đều có mục đích riêng của mình.

Trương Cổ không biết mục đích của chúng là gì, anh chỉ biết thằng bé kia đã gây ra bao bi kịch cho thị trấn Tuyệt Luân Đế, thì chắc chắn thằng bé này cũng sẽ đem lại tai họa cho thị trấn Thái Bình.

Sang ngày thứ ba, Trương Cổ lại đi tìm gã nghệ nhân bí hiểm ấy.

Lần này anh không muốn đánh động để họ phải dè chừng.

Anh dành cả buổi sáng để hóa trang; mặc bộ quần áo của thể hệ mới, nhuộm tóc thành màu nâu và thay cặp kính râm mới.

Anh đứng xa xa, bên ngoài đám đông xem hát, chờ kết thúc buổi hát rong.

Anh đã hóa trang thành công, hình như gã ác nhân không phát hiện ra anh. Buổi trình diễn vẫn đang tiếp tục, cho đến khi trời gần tối mới kết thúc.

Trương Cổ thấy gã ác nhân kéo thằng bé đi, anh liền bám theo cách họ một quãng xa xa, anh muốn xem xem họ đi về đâu.

Ánh trăng chỉ sáng mờ mờ.

Đôi mắt Trương Cổ căng ra làm việc, khỏi cần nhìn đường, đôi lúc bị vấp anh vẫn bước đi.

Anh bám theo hai người, đi từ ngõ này sang ngõ khác, họ đi miết không biết dừng chân. Cuối cùng Trương Cổ đi theo họ ra vùng ngoại thành.

Hai thầy trò người hát rong vẫn không dừng lại, họ vẫn rảo bước về phía trước.

Từ lúc ra khỏi thị trấn, Trương Cổ cảm thấy hình như bọn họ không phải người lớn dắt đứa bé mà là đứa bé dắt người lớn đi.

Họ đi mỗi lúc một nhanh hơn.

Khoảng cách giữa họ và Trương Cổ càng lúc càng xa.

Trương Cổ phải chạy, anh quyết bám riết lấy họ.

Gió nổi lên, cây cối hai bên đường thì thầm với nhau. Một con cú mèo bỗng bay ra, rồi phóng thẳng về miền xa xa, nó vỗ cánh “rào, rào, rào...”

Trương Cổ cảm thấy rờn rợn: chắc không phải bọn họ dẫn dụ anh đến nghĩa địa, như các câu chuyện ma vẫn nói chứ?

Anh nghĩ đến đây thì thằng bé kia bắt ngờ quay người lại!

Nó vẫn mặc bộ áo diễn kịch, mặt nó vẫn đầy son phấn hóa trang, dưới ánh trăng mờ, trông bộ dạng nó cực kỳ đáng sợ.

Gã có vết sẹo dao chém trên mặt cũng quay người lại.

Thằng bé lên tiếng, giọng nó ồm ồm: “Này! Chúng ta cùng đi, được chứ?”

Trương Cổ sợ hết hồn, anh quay người co cẳng bỏ chạy. Đương nhiên là chạy về phía có ánh đèn sáng.

...Hôm sau, người có vết sẹo dao chém và đứa bé con không xuất hiện.

Ba ngày liền, không thấy bóng dáng họ đâu.

Trương Cổ đứng giữa ngã tư thị trấn Thái Bình nhìn bốn phía đông tây nam bắc, không hề thấy tung tích bọn họ. Anh biết, bọn họ đang ẩn thân nơi kín đáo và từng giờ từng phút quan sát mọi hành vi động tác của anh. Nếu anh không đi khỏi thị trấn Thái Bình này thì họ sẽ không lộ mặt ra: họ như những con cuốc mùa hè lủi trong đồng cỏ, không ai biết đâu mà lần.

Có phải gã người lớn thao túng đứa trẻ con chỉ là một động tác bề ngoài để che mắt thiên hạ? Liệu có phải đứa bé đang thao túng gã ấy? Có phải, phía sau cặp đôi một người lớn một trẻ con kia còn có những điều bí mật càng đáng sợ hơn?

Trương Cổ chưa thể có câu trả lời.

Chương 18 - Sự thật mịt mờ

Khi Trương Cổ trở về thị trấn Tuyết Luân Đế, trời đã gần tối.

Anh đi thẳng đến ngoại vi phía Tây, căn nhà đơn độc giữa đồng hoang. Có quá nhiều quá nhiều câu hỏi không lời giải, chỉ còn cách đến hỏi bà già thu gom phế liệu này vậy.

Anh đẩy cửa bước vào.

Xúc tu văn minh của dây điện chưa vươn đến đây. Trong nhà thấp ngọn đèn dầu, rất tối, một thứ mùi mốc bay xộc vào mũi. Trương Cổ đằng hắng mấy tiếng.

Anh bước vào những năm tháng rất xa xưa.

Bà già đang ngồi trên giường, hình như đang nghĩ ngợi gì đó. Quanh nhà toàn là các thứ phế liệu. Trương Cổ kinh hãi nhất là một đồng tóc bám bụi dày đặc.

Bà già ngẩng đầu hỏi: “Đã nhìn thấy chưa?”

“Thấy rồi. Nhưng tôi không hiểu...”

“Cách đây 34 năm, ngày 12 tháng 12, tôi đẻ sinh ba. Ba đứa con trai. Một tháng trước khi sinh chúng, chồng tôi ốm rồi qua đời...”

Trương Cổ không dám thở mạnh nữa, anh sợ bỏ sót một chữ nào đó.

Bà già: “Dân miền núi, sống khổ lắm. Tôi đã vất vả nuôi chúng, mong chúng sẽ chóng lớn để giúp tôi làm lụng.

Nhưng sau một thời gian dài, tôi cảm thấy có chuyện không ổn; từ sau một tuổi, chúng không lớn nữa, thật kỳ lạ...

Chuyện như thế, hẳn là trên trái đất này không có, thế mà lại xảy ra ở nhà tôi.

Tôi vốn mong chúng sẽ trở thành ba lao động mạnh khỏe, không ngờ, chúng lại không thể lớn. Cứ thế, tôi nuôi chúng như nuôi ba đứa trẻ con. Tôi là một bà góa, đâu thể làm nổi việc này? Về sau tôi đành phải bỏ cả ba đứa. Năm ấy tôi nấu một nồi cháo to cho chúng ăn, rồi tôi khóc mà ra đi. Từ đó tôi phiêu bạt khắp nơi, như một con chó hoang đi kiếm miếng ăn cho mình...

Rất nhiều năm trôi qua, tôi không bao giờ có thể yên tâm về chúng. Một lần, tôi trở về quê cũ miền núi, thì không thấy chúng đâu nữa. Có một người dân bản nói rằng một trong ba đứa đã chết trên đường, chính ông ta nhìn thấy, ông ta bèn đào huyết chôn thẳng bé ấy. Hai đứa kia, không rõ tung tích, không biết sống chết ra sao. Tôi đã đi khắp nơi tìm chúng, cuối cùng, nghe nói có một thằng bé bí hiểm xuất hiện ở thị trấn nhỏ này, tôi liền tìm đến..."

Trương Cổ sợ hãi, hỏi: "Liệu nó có phải là thằng bé đã chết không?"

Bà già thở dài: "Tôi không biết đứa nào là đứa đã chết."

Trương Cổ đỡ ra, lẩm bẩm: "Có thể thằng bé ở thị trấn Tuyết Luân Đề là đứa bé đã chết, cũng có thể là thằng bé ở thị trấn Thái Bình là đứa bé đã chết. Hoặc, chúng đều là người và vẫn còn đứa thứ ba, mình không nhìn thấy. Tất cả, đều là bọn chúng hoành hành càn rỡ..."

Bà già: "Ngay từ đầu tôi đã biết anh định phan phui nó, vì thế tôi hẳn học với anh, tôi định dọa anh. Cho đến khi cháu bé Thiều Thiều chết thì tôi không nỡ nào nhìn thẳng bé tiếp tục hại người ta nữa..."

Ba mươi tư năm.

Nếu là người, thì năm nay thằng bé ấy đã 34 tuổi...

Trương Cổ bỗng nghe thấy bên ngoài cửa sổ có tiếng động!

Anh lập tức ngoảnh sang nhìn, thì trông thấy khuôn mặt xấu xí của thằng bé.

Khuôn mặt ấy thực ra là một chiếc mặt nạ có biểu cảm.

Loáng một cái, nó biến mất. Cứ như một ảo giác.

Trương Cổ chạy ra nhìn khắp bốn phía, không thấy gì, chỉ có bãi cỏ hoang.

Trương Cổ chính thức báo với Thiết Trụ, với tính chất là một vụ án.

Bà già thu gom phế liệu là mẹ đẻ của thằng bé, là nhân chứng rành rành.

Và thế là Thiết Trụ tìm đến dãy nhà 17, xông vào căn hộ chị Mộ Dung. Trong nhà chỉ có một mình chị Mộ Dung.

Thiết Trụ: "Thằng bé kia đâu?"

Chị Mộ Dung meo meo nói: "Tôi đang tìm nó đây! Đã mấy tiếng đồng hồ không trông thấy nó, tôi lo quá!"

Trương Cổ nói: "Chị ạ, tất cả là tại bọn chúng!"

Chị Mộ Dung: "Gì cơ?"

Trương Cổ nghĩ ngợi, rồi khẽ nói: "Kể cả chuyện cháu Thiều Thiều..."

Chị Mộ Dung hiểu rằng lần này thì không thể là hiểu lầm gì hết, vì cảnh sát cũng đã có mặt. Chị ngồi phịch xuống ghế.

Thằng bé Xoa đã mất tích một cách kỳ quái, cũng như lúc đầu nó bỗng dưng xuất hiện cũng rất kỳ quái.

Chương 19 - Hồi kết

Sau khi thằng bé mất tích, dãy nhà 17 xô xao, cả thị trấn cũng xô xao.

Lý Ma cắn hận nghiền răng ken két, anh thề sẽ lược như thằng ranh con ấy!

Chị Mộ Dung lại vật vã khóc than cho đứa con gái Thiều Thiều chết oan uổng.

Nhà chồng chị Liên Loại đoán rằng, cô phát bệnh tâm thần dở hơi cũng là liên quan đến thằng bé, cả nhà tức điên lên.

Chị Biện không ngớt thở dài cho cuộc hôn nhân đổ vỡ của mình. (So với chuyện này, thì năm tiền bị mất trộm chẳng là gì.)

Phùng Kinh xấu hổ và căm tức thằng nhãi ấy đã dám bỡn cợt tình cảm của anh...

Chuyện về thằng bé đáng sợ ấy đã trở thành tin nóng đặc biệt của thị trấn nhỏ này. Không ai không bàn tán, mọi người đều nguyên rủa cái đồ khốn kiếp nửa người nửa ma ấy. Đến nỗi, rất nhiều ngày sau đó, hề nhìn thấy một đứa trẻ con xa lạ thì họ đều sợ hãi.

Trên thực tế, không chỉ thị trấn Tuyệt Luân Đế này, mà khắp vùng bán kính vài chục cây số đều bàn tán về thằng bé đáng sợ ấy. Có người từ nơi xa rất xa cũng chạy đến thị trấn để nghe ngóng các nội dung chi tiết...

Thằng bé đã biến mất tuyệt đối, không để lại một sợi tóc, không để lại một dấu chân, một tiếng ho của nó cũng không nghe thấy.

Mọi người đều căm phẫn nhưng cũng không thể có cách gì. Ai cũng cho rằng thằng nhãi ấy sẽ không bao giờ trở lại nữa.

Trưa nay, Phùng Kinh gọi điện cho Trương Cổ, nói: “Tôi vừa kiếm được một phần mềm tướng số, có thể tính ra kiếp trước của con người. Cậu cứ cho tôi biết giờ sinh ngày sinh của cậu, tôi sẽ tính cho cậu!”

Trương Cổ nói: “Tôi không mấy hứng thú với những trò chơi này.”

Phùng Kinh: “Chỉ để vui một chút thôi mà!”

Trương Cổ cho Phùng Kinh biết các số liệu giờ sinh ngày sinh của anh. Rồi anh nói: “Nhân thể, cậu tính cho thằng bé ấy xem sao.”

Phùng Kinh: “Không biết các số liệu về nó thì tính toán gì được?”

Trương Cổ nói: “Ngày 12 tháng 12.”

Đến chiều, Phùng Kinh lại gọi đến. “Trương Cổ, cậu thử đoán xem kiếp trước của cậu, là người như thế nào?”

Trương Cổ chẳng thiết nghe.

Phùng Kinh phấn khích nói: “Cậu là người Triều Tiên! Cậu là nữ, sinh ở quận Giang Đông, công tác của cậu liên quan đến hàng hải, hình như là vẽ hải đồ... Cậu thích ăn quýt và sầu riêng. Ngoài chồng ra, cậu còn lên giường với ba gã đàn ông khác. Cậu chết bởi một kẻ nhỏ bé yếu ớt hơn mình.”

Trương Cổ: “Đừng tán dóc nữa!”

Phùng Kinh: “Tôi đang giúp cậu tìm lại cội nguồn mà! Cậu có biết kiếp trước tôi là gì không? Tôi là người châu Phi, Ni-giê-ri-a! Tôi thuộc bộ tộc Jew Roba ở Ni-giê-ri-a, theo đạo Arnie, tôi là đàn ông, làm nghề cảnh sát ở công viên quốc gia Yan Kerry. Tôi chết năm 44 tuổi.”

Trương Cổ hỏi: “Cậu đã tính cho thằng bé ấy chưa?”

Phùng Kinh im lặng.

Trương Cổ: “Kìa, nói đi?”

Phùng Kinh: “Tính rồi. Rất kỳ quái. Nó không có kiếp trước.”

Trương Cổ chưng hửng.

Sao lại ngẫu nhiên lạ lùng? Ngay phần mềm cũng phụ họa, chơi khăm người ta!

Nửa tháng sau, thằng bé không có kiếp trước ấy bất ngờ xuất hiện trên mạng.

Thằng bé ấy có một người bạn ở ngay cái thị trấn nhỏ Tuyệt Luân Đế bấp bênh và thất thường này, tên là Ba Trư Một Bằng Mấy. Thằng bé trở về để tạm biệt Ba Trư Một Bằng Mấy.

Trên mạng, nó tuyên bố:

Tôi không phải ma.

Tôi là Đứa Bé Vĩnh Viễn.

Thế giới của các người to lớn, uy vũ, rất thô nháp, rất tàn khốc, còn tôi, thực ra tôi rất nhỏ bé, thế giới các người chỉ cần gí một ngón tay là đủ giết chết tôi.

Nhưng mẹ đàn bà độc ác ấy lại ruồng bỏ ba anh em chúng tôi! Nên nhớ rằng, chúng tôi muôn đời không thể tha thứ cho mẹ!

Thực ra, kể từ cái ngày mẹ vứt bỏ chúng tôi, tôi đã đoạn tuyệt quan hệ huyết thống với mẹ, nhưng sau khi tôi vắt óc suy nghĩ, tiêu ma cạn kiệt năng lượng, vận hết sức lực toàn thân mở ra một không gian để tôi sống qua ngày đoạn tháng, thì mẹ bỗngưng lại xuất hiện để phan phui lại lịch và bí mật về tôi... Ai là người biết rõ nhất điểm yếu chí mạng của một sinh mệnh? Đương nhiên là người đã sinh ra sinh mệnh ấy.

Giờ đây tôi đã hết lối thoát.

Tôi không phải là ma, nếu được là ma thì đã tốt, tôi sẽ có vô số lối thoát, lên trời, xuống đất, khắp bốn phương tám hướng.

Nhưng tôi cũng tin chắc mình không phải là người. Kể từ lúc tôi biết suy nghĩ mình là gì, tôi đã không hiểu mình là thứ gì trên đời này nữa. Hạng quái vật như tôi, nên sớm biến khỏi thế giới này mới phải.

Tôi biết dân chúng ở thị trấn Tuyết Luân Đế các người đều hận tôi, hãy chờ, đến ngày rằm tháng tám trăng tròn, tôi sẽ tự hủy diệt bản thân. Tôi chỉ xin các người một việc, là hãy chôn cất tôi.

Ba Trừ Một Bằng Mấy! Tôi không phải là ma, chắc hẳn cậu sẽ không tin. Chắc hẳn cậu rất hận tôi, hận tôi đã nói dối cậu. Nhưng, cậu là người duy nhất trên thế gian này trò chuyện với tôi, cậu là người bạn duy nhất của tôi, tôi sẽ rất nhớ về cậu. Tôi sẽ mãi mãi nhớ về những đêm khuya yên tĩnh chúng ta trò chuyện trên mạng, thật là hạnh phúc. Tôi mong kiếp sau có thể đầu thai làm người để lại gặp gỡ cậu trên mạng, mong sao ở kiếp ấy tôi sẽ là một thiếu nữ, một thiếu nữ có cặp lông mày rất đẹp...

Phùng Kinh gọi điện cho Trương Cổ, anh sợ hãi nói: “Thằng bé này cứ nhắc đi nhắc lại mình không phải là ma, nhưng sao tôi cứ cảm thấy...”

Trương Cổ cười khẩy, nói: “Một gã càng ra sức thanh minh tôi không say, thì càng chứng tỏ gã đã uống say! Thằng nhóc này cũng thế, càng nhấn mạnh mình không phải ma thì lại càng chứng tỏ mình là ma!”

Phùng Kinh: “Ý cậu là...”

Trương Cổ: “Tôi cũng lú lẫn không hiểu ra sao nữa.”

Rất nhanh chóng, những câu nói với Phùng Kinh của thằng bé đã lan truyền khắp thị trấn. Sau hai ngày nữa là đến rằm tháng tám, tất nhiên là âm lịch.

Từ sáng sớm, người dân thị trấn đã dậy, quan sát bốn phương và nghe ngóng tin tức.

Rốt cuộc, đã có người kinh hãi kêu ầm lên rằng, ở ngoại vi thị trấn, phía bắc, có một cái chòi của nông dân dựng để canh ruộng, bị hỏa hoạn. Mọi người lập tức đoán xem là chuyện gì, tất cả đổ xô đến xem.

Từ xa đã nhìn thấy khói lửa nghi ngút, ngọn lửa càng lúc càng cháy to.

Sau khi đám cháy dần dần tắt, mọi người đều sợ hãi rón rén, từng tốp từng tốp một, đùn đẩy, kéo nhau đến xem.

Một người bạo gan hơn cả bước đến bới đám tro than, than, thấy có một thi thể kích cỡ bé nhỏ, đen sì, giống như những củ khoai tây bị cháy thành than, không ai nỡ nhìn.

Bầu trời cao cao, mây nhẹ bay, gió thu hiu hắt.

Chân bước đi loạng choạng, bà già thu gom phế liệu chạy đến. Ngồi xuống bên cái xác thằng bé, bà gào khóc: “Con trai khôn khổ của mẹ! Mẹ đã hại con hết lần này đến lần khác mất rồi...” Không có một ai rơi lệ khóc theo.

Mọi người chôn cất thằng bé, đào sâu chôn chặt.

Chương 20 - Phục sinh

Thằng bé độc ác ấy tự thiêu đã hơn một tháng.

Những người tốt đều đang sống. Mọi người cũng dần dần ít bình luận bàn tán về thằng bé. Ai đi làm cơ quan, ai buôn bán kinh doanh, ai đi làm thuê, ai trông giữ trẻ... đều tiếp tục làm phần việc của mình. Thị trấn nhỏ Tuyết Luân Đế dường như đã trở lại cuộc sống yên ả mọi ngày.

Tuy nhiên, có một số vết thương vẫn không thể lành trở lại.

Mấy quả tim bất hạnh kia vẫn còn đang rỉ máu. Mùa đông đã đến, thị trấn nhỏ này trở lên lạnh lẽo. Bầu trời mặt đất đều giá lạnh, người ta ít ra khỏi nhà, quan hệ giữa mọi người cũng trở nên xa cách.

Mấy người phụ nữ ở dãy nhà 17 vẫn tập trung đánh mặt chược vào các buổi tối thứ ba và thứ năm.

Trong số họ, có người bị tước đoạt thú vui tình ái, có người bị mất con gái cưng, có người bị tan vỡ hôn nhân... Họ đánh mặt chược ăn tiền để tự làm tê liệt mình. Ngày trước họ đánh bạc ăn tiền rất nhỏ, bây giờ tiền đặt cửa càng ngày càng lớn. Họ đang cố ép mình chuyển hướng chú ý, phân tán tinh thần.

Mùa đông đã đến.

Có một bài hát có những câu như thế này:

Có những khúc mắc giá băng, cô quạnh, trời xanh đất trắng,

Có những khúc mắc như hoa hướng dương, nở rộ sắc vàng tươi khắp thế gian...

Thị trấn nhỏ Tuyết Luân Đế nằm ở miền cực Bắc của lãnh thổ Trung Quốc, là nơi giá lạnh nhất. Những câu chuyện phát sinh như phía trên miêu tả, đều xảy ra vào mùa thời tiết âm ập, không thấy rõ nét đặc trưng này. Giờ đây mọi người đã có thể cảm nhận thế nào là nỗi cô quạnh tịch mịch của miền băng tuyết.

Thị trấn nhỏ đã có tuyết rơi, rất dày, rất dày. Bên dưới là gạch lát xanh, là ngói đỏ.

Muỗi, ruồi, dòi bọ... những thứ bản thiêu đều bị tuyết diệt. Cả thị trấn như bước vào một thế giới của chuyện cổ tích. Cuộc đời này trở nên thuần khiết hơn, khoan dung hơn, chậm rãi hơn và hạnh phúc hơn.

Những ngôi nhà bị tuyết trắng bao phủ, tối đến lại sáng đèn, những ánh đèn êm ả hết sức ấm cúng và cũng hết sức thương cảm.

Phía trong một ô cửa sổ, bốn người phụ nữ đang ngồi đánh mặt chược. Rèm cửa kéo thật kín, không một chút khe hở. Họ đã bắt đầu đề phòng bóng đêm. Ánh đèn hắt vào bức rèm hiện rõ những hoa văn hoa, lá, chim, cá...

Đêm nay, vận của chị Biên rất đen, chị thua liên tục.

Chị Lý nói đùa: “Có phải chị đang bị đèn đỏ không đấy?”

Chị Biên: “Đúng thế! Nếu không, tôi đâu có xui xẻo thế này?”

Chị Lý: “Nếu tiếp tục thua, coi chừng chị phải gán cả người chị cho chúng tôi đấy!”

Chị Biên: “Tôi vẫn còn khối tiền, các chị thắng người tôi thế nào được?”

Chị Lý: “Chưa chắc đâu!”

Ván bài này chị Lý lại ù, ù bộ nhất đồng, ba nhà kia thua. Đến lượt chị Biên cầm cái, chị thua luôn gấp đôi, chị lục túi áo, đã hết sạch tiền. Chị cười nhăn nhó: “Đúng là đã bị các chị vét sạch. Tôi phải về nhà lấy tiền đã.”

Chị Lý bảo: “Đừng về. Nói đùa thôi mà! Dù chị thua nữa thì cũng cho chị nợ tiền.”

Chị Biên: “Thế không được.”

Chị Lý: “Hay là, tôi cho chị vay, chị cứ chơi đi!”

Chị Biên vay chị Lý ít tiền, rồi tiếp tục chơi. Nhưng vận chị quá đen, đã lại thua sạch tiền rất nhanh. Chị nói:

“Không ổn! Tôi phải về nhà lấy tiền!”

Chị Lý nói: “Thôi nào, tôi lại cho chị vay nữa.”

Chị Biện nói: “Thế còn ra sao nữa? Tôi sẽ quay lại ngay thôi.”

Nói rồi chị đứng dậy bước ra ngoài.

Ánh trăng trải trên nền tuyết, sáng trắng. Nhà cửa, hàng rào, cây cối... đều trông rõ như ban ngày, bóng của của chúng đều rất sâu đậm. Thế giới này có quá nhiều những cái bóng, chúng đều là một phần của vật chất. Phía sau chị Biện cũng là một cái bóng, dài dài, kỳ quái, rất không giống thân hình của chị.

Tuyết rất dày, chân chị giẫm trên tuyết rất vang, cứ như phía sau có một người đang bước theo.

“Xạch... xạch... xạch...” Chị nhìn thấy thằng bé ác độc đẩy Thiều Thiều ngã xuống cái giếng.

“Xạch... xạch... xạch...” Chị nhìn thấy thằng bé ấy xén cái cửa quý của Lý Ma cứ như là cửa mẫu gỗ.

“Xạch... xạch... xạch...” Chị nhìn thấy thằng bé ấy áp người bên cửa sổ nhà Liên Loại, gỡ trò ma quỷ.

“Xạch... xạch... xạch...” Chị nhìn thấy thằng bé ấy trong bóng tối đang nhai rau ráu đám tiền Nhân dân tệ của nhà chị, cứ như nhai củ cải, rồi nuốt vào bụng.

“Xạch... xạch... xạch...” Chị nhìn thấy thằng bé ấy nhăn răng lê lười, quần quai trong đám lửa...

Đầu chị dần dần hóa đá.

Chị muốn quay trở lại, nhưng lại sợ các chị kia hiểu lầm rằng chị không muốn về nhà lấy tiền sang nên viện cớ vớ vẩn. Mặt khác, lúc này dù đi tiếp hay quay lại thì quãng đường cũng na ná nhau, hình như quãng đường đến nhà chị còn ngắn hơn một chút. Chị mím môi, tiếp tục bước đi.

“Xạch... xạch... xạch... xạch... Xạch... xạch...”

Cửa sổ nhà chị tối om, chị nghĩ bụng, bước vào rồi, động tác đầu tiên là bật đèn lên.

Chị rảo bước, vừa đặt chân vào nhà thì chị rụng rời hồn vía chỉ muốn ngất luôn: thằng bé ấy chết rồi nhưng bây giờ nó đã sống lại, nó đang ngồi trước cái bàn của nhà chị và gõ máy tính!

Trong nhà rất tối, ánh sáng màn hình hắt vào mặt thằng bé trắng nhợt. Nó đang chăm chú gõ chữ “tạch tạch tạch tạch...”

Chị Biện bỏ chạy ra ngoài, chạy thục mạng, vừa chạy, vừa kêu ầm lên: “Mọi người ơi, cứu tôi với...”

Nhưng đôi chân của chị đã không chịu nghe lời nữa, vừa chạy ra đến sân thì chị trượt ngã trên nền tuyết, không thể đứng dậy nữa. Chị vừa bò trên tuyết vừa kêu lên thảm thiết: “Mọi người ơi...”

Lý Ma chạy ra, anh xông đến trước mặt chị Biện, lớn tiếng hỏi: “Sao thế?”

Chị Biện ôm chặt lấy chân Lý Ma, lắp bắp: Ma! Có ma! Có ma...”

Rất nhanh, ba người phụ nữ đánh mặt chروع cũng đều chạy tới.

Chị Biện đã bình tĩnh hơn một chút, bám vào Lý Ma, đứng dậy, rồi chỉ vào cái cửa sổ tối om của nhà mình, run rẩy nói: “Thằng bé ấy đã sống lại, nó đang ở trong nhà tôi...”

Lý Ma nhặt một khúc gỗ, trợn mắt, bước từng bước về phía nhà chị Biện. Anh co chân đạp tung cửa, rồi xông vào...

Mấy người phụ nữ đứng ngoài trời tuyết nhìn theo, ai cũng thót tim. Họ nhìn thấy đèn nhà chị Lý bật sáng. Rồi Lý Ma cầm khúc gỗ bước ra.

Anh không thấy thằng bé nào hết, máy tính thì vẫn tắt.

Anh bước lại trước mặt mấy người phụ nữ, ném khúc gỗ xuống, nói: “Chị Biện, có phải thần kinh của chị quá căng thẳng không?”

Chị Biện nói chắc như đinh đóng cột: “Hoàn toàn chính xác, chính mắt tôi nhìn thấy nó!”

Lý Ma: “Thế thì đúng là chị gặp ma rồi!”

Lúc này Trương Cổ cũng đi đến nơi.

Lý Ma kể lại sự việc vừa nãy cho anh nghe.

Trương Cổ nói, hết sức nặng nề: “Tôi vừa nhận được một bức thư điện tử trên mạng, do thằng bé gửi đến. Tôi tin rằng chị Biện đã không nhìn nhầm. Có điều, tôi không biết nó là thằng bé nào, tôi cũng không biết hiện giờ có mấy thằng

bé và đứa nào còn sống, đứa nào đã chết.”

Mấy người phụ nữ lại kinh hãi hoảng sợ.

Lý Ma hỏi: “Nó có nói rằng nó định làm gì không?”

Trương Cổ cảm nhận rất rõ vẻ lo lắng hồi hộp trong giọng nói của Lý Ma. Anh bèn nói: “Nó đang định hại tôi, các vị đừng sợ gì.”

Lý Ma: “Tại sao nó lại muốn hại anh?”

Trương Cổ nói: “Có thể là tại vì tôi đối đầu với nó.”

Tất cả đều lặng người. Họ đều đang đứng phoir ra dưới ánh trăng vắng vặc, đứng trên nền tuyết sáng lóng lánh.

Trương Cổ cố gượng cười: “Ta về đi ngủ thôi! Có chuyện gì, mình tôi sẽ gánh tất!”

Lý Ma vỗ vai Trương Cổ, nói: “Anh hãy cẩn thận.” Rồi Lý Ma lại nói nhỏ với vợ: “Đừng chơi bài nữa, về mà ngủ đi!”

Chị Lý gật đầu như một đứa trẻ con.

Chị Mộ Dung kéo áo chị Biện, nói: “Chị sang nhà tôi mà ở.”

Chị Biện vẫn chưa hết sợ, chị cầm tay cô điện thoại viên, nói: “Đêm nay cô sang nhà tôi ngủ, được không?”

Cô điện thoại viên meo méo: “Dù chị bảo tôi về nhà, tôi dám về chắc?”

Chương 21 - Kinh hãi cùng cực

Thằng bé ấy lại xuất hiện!

Nó gửi thư điện tử cho Trương Cổ từ hòm thư sau:

yongyuandeyinger@yahoo.cn

Mọi người đều đã ngủ, thì thằng bé ấy thức.

Nó đã bắt đầu mở to đôi mắt lạc loài của mình, tựa như mắt cú mèo, cú mèo có ba con mắt. Nó nhìn thấu suốt thế giới trong đêm tối. Nó rút cổ lại thu mình ngồi trên cành cây, lặng lẽ như một bức tượng. Nó chất chứa âm mưu, vẻ mặt của nó chẳng lạnh, nó có thể nằm vùng mai phục cả ngàn vạn năm.

Mọi người đều ngủ rất sâu, rất say và không hề có cảm nhận gì về đôi mắt ấy.

Chỉ có một mình Trương Cổ vô tình ngẩng đầu nhìn lên cây, thoát đầu anh không phát hiện ra điều gì, anh chỉ thấy cành lá um tùm rậm rạp. Rồi bỗng nhiên anh nhìn rõ một vùng trong đó không phải lá cây mà là một con vật cổ quái đang sống nguyên lành! Anh vốn không có sự chuẩn bị tâm lý nên anh giật mình sợ hãi. Rồi anh định thần lại, và phát hiện ra cả tán cây xum xuê rậm rì ấy không phải lá cây gì hết, mà toàn là những con vật cổ quái y hệt như nhau! Có vô số con mắt đang nhìn anh chằm chằm, rồi người anh bỗng bủn rủn...

Toàn thể dân chúng ở thị trấn nhỏ này cảm thấy bất lực.

Có rất nhiều người lò dò đến dãy nhà 17 hỏi han mọi nguồn cơn câu chuyện, họ muốn biết thêm càng nhiều thông tin. Trương Cổ biến thành một tiêu điểm trong tiêu điểm, anh trả lời các câu hỏi, như ứng xử trong các cuộc phỏng vấn.

Cuối cùng, anh chàng tốt bụng Trương Cổ an ủi bà con: “Nó muốn đến hại tôi, chứ không liên quan gì đến các vị cả! Mọi người đừng nên quá sợ hãi, hoang mang.”

Mọi người ra về rồi, một mình Trương Cổ ngồi trên nền tuyết trắng phía sau nhà, suy tính mưu kế đối phó.

Anh vốn định nói chuyện với Thiết Trụ, nhưng Thiết Trụ là cảnh sát, anh ta sẽ không tin bất cứ chuyện ma quỷ nào. Nên Trương Cổ chỉ có thể dựa vào chính mình.

Nhưng anh ngồi cho đến khi trời tối, cũng chưa nghĩ ra bất cứ cách gì có tính khả thi.

Trở vào nhà, lòng anh trống trơn như không còn điểm tựa nào nữa.

Anh không dám mở máy tính.

Anh sợ lại gặp phải Đứa Bé Vĩnh Viễn.

Anh tưởng nó đã biến thành một cái xác đen thui thì tất cả sẽ đều bình an vô sự cả rồi... Sai to, quá sai! Không đời nào nó tan biến, nó sẽ vĩnh viễn không tan biến, vì nó là Đứa Bé Vĩnh Viễn!

Trương Cổ đã biết nó là kẻ lợi hại ra sao.

Trước đây nó uy hiếp mọi người trong thị trấn nhỏ này, Trương Cổ cảm thấy mình chỉ là một người trong đám đông dân chúng, anh cũng chỉ là một mục tiêu rất nhỏ. Nhưng ngày nay, thằng bé ấy không bận tâm đến bất cứ ai nữa, nó chỉ muốn hại một mình anh.

Trương Cổ chợt cảm thấy mình rất cô độc.

Anh đứng lên, bước ra đóng chặt cửa sổ phía sau. Ngoài đó là bạt ngàn tuyết trắng trải ra vô tận, là những bãi cao cao, cỏ khô đang chao đi chao lại trong gió, rất hoang vu, trời tối, ngoài đó càng trở nên âm u ghê rợn. Cuối cùng, anh cài then cửa lại.

Anh lên giường nằm, tắt đèn.

Bóng tối lập tức bao vây Trương Cổ. Lúc này không nhìn thấy gì hết, cảm thấy sợ hãi cùng cực, anh lại bật đèn lên.

Ánh đèn quái ác xộc thẳng vào mặt. Bây giờ anh lại không nhìn thấy gì nữa, càng khiếp sợ hơn, anh lại vội tắt đèn. Sau đó kéo chăn trùm kín đầu...

Bên ngoài nhà, con chó mọi hôm lại sủa âm ỉ, hết sức cấp thiết, tiếng tru tréo như xé họng, hình như nó nhìn thấy thứ gì đó mà loài người không nhìn thấy. Chẳng rõ sau đó bao lâu, tiếng chó sủa mới thấp dần, nhỏ dần, rồi ngừng hẳn.

Bốn bề yên tĩnh một cách không bình thường.

Trương Cổ nghe thấy những tiếng loạt soạt let xẹt...

Anh từ từ, từ từ, rất chậm, kéo chăn xuống, mở mắt ra nhìn. Máy tính của anh nó tự bật sáng!

Tiếp đó, anh nhìn thằng bé kia - nó đang từ từ, dần dần hiện rõ trên màn hình máy tính, miệng nó lẩm bẩm như tụng kinh: “Cũng như cụ già độc ác kia, người đã vứt bỏ ta... Người muốn phanh phui ta... Người ép ta đến chỗ phải tự thiêu...”

Trương Cổ lập tức nhào ra khỏi giường, hốt hoảng chạy ra cửa, lóng ngóng mở then cửa, rồi chạy ra ngoài kêu to: “Bà con ơi... Cứu tôi với...”

Thằng bé con cũng chạy ra đuổi theo anh.

Trời tối đen như mực, không một bóng người. Con chó kỳ quái kia cũng chạy đi đâu rồi không biết.

Trương Cổ nhanh chóng chạy vụt ra ngoài đường đang phủ tuyết, không ngớt kêu to cầu cứu. Thằng bé con đi chân đất, vẻ mặt rất đanh, bám sát phía sau anh. Hình như nó không hít thở, giữa trời băng tuyết lạnh giá mà miệng nó không hề thấy phả ra hơi nước.

Thế rồi Trương Cổ cũng đã nhìn thấy mọi người, một người, hai người, ba người, họ mặc áo bông dày sụ đứng ở bên đường, không nhìn rõ khuôn mặt và thái độ của họ, họ bình thần nhìn cuộc rượt đuổi này, hết sức lạnh lùng.

Họ làm sao thế? Họ đã biến thành tượng gỗ hay sao?

Chuyện này không liên quan gì đến họ, không liên quan đến bất cứ ai. Thằng bé con không thèm bận tâm gì khác, nó chỉ truy đuổi một mình Trương Cổ.

Rất nhanh, Trương Cổ đã chạy ra ngoại vi thị trấn. Không gian thoáng rộng, không một bóng người.

Nhưng anh đã không chạy nổi nữa, hai chân mỗi lúc một nặng như đeo đá. Ngoái lại, thấy thằng bé vẫn bám theo anh, mặt nó tái xám, dán mắt vào Trương Cổ, đôi chân nhỏ của nó thoăn thoắt với tốc độ cực nhanh. Nó không chạy, nó

đi chuyển giống như khi đi bộ.

Trương Cổ bỗng nhìn thấy căn nhà cô độc giữa đồng không mông quạnh ở phía Tây thị trấn! Anh không biết đây là phúc hay họa, có bệnh thì vãi tứ phương, anh lao về hướng đó. Thằng nhóc miệng còn hơi sữa kia như một cỗ xe tăng bất chấp gai nhọn, đá sắc, vẫn bám riết anh.

Căn nhà ấy không đèn đóm gì, tối om.

Trương Cổ đẩy cửa bước vào luôn, rồi nhìn thấy bà già đồng nát đang ngồi thu lu trên giường, trên giường trải manh chiếu rách.

Anh nói: “Bà mau cứu tôi với!”

Bà già cười nhạt nhìn anh, rồi đột nhiên quát lên: “Ba Trừ Một Bằng Mấy?”

Trương Cổ ngơ ra, không biết nên trả lời thế nào.

Tiếp đó bà già lại rít lên gay gắt: “Đứa nào đang sống? Đứa nào đã chết? Người có làm rõ được không?”

Thế là hết.

Trương Cổ ngoảnh lại, nhìn thấy thằng bé kia đã bước vào, nó ngồi trên bậu cửa chặn lối ra của anh, mặt nó lăm lăm nhìn anh...

Trương Cổ bèn ngồi tốt lên cái giường.

Anh sợ hãi nhìn về phía trước rồi lại nhìn về phía sau. Các cửa đều đóng chặt cả. Toàn thân anh toát mồ hôi.

Cơn ác mộng qua rồi, đã trở về đời thực, lẽ ra nên thở phào nhưng trước tình thế này Trương Cổ không thể lạc quan, nó chẳng khá hơn ác mộng là mấy. Thằng bé kia đã trở lại thị trấn Tuyệt Luân Đế này thật rồi!

Lòng anh càng nặng nề gấp bội.

Thằng bé ấy thiên biến vạn hóa, nó có mặt ở khắp nơi, không thể ngăn nổi nó!

Trương Cổ thà hy vọng hiện giờ lại là cơn ác mộng còn hơn!

Anh mong được tỉnh lại một lần nữa. Thế giới hiện thực oanh hót ến bay, ánh dương rực rỡ, giống như lời bài hát - có khúc mắc nhưng không yêu ma quỷ quái, có khúc mắc nhưng người dân hiền lành sáng trong...

Trong cái thế giới hiện thực ấy, anh còn có một người bạn gái xinh đẹp, hai người ngồi trò chuyện bên bờ sông. Anh nói: “Anh vừa mơ một giấc mơ, giấc mơ kỳ quái có tên là ‘ba trừ một bằng mấy’, mơ thấy thị trấn xuất hiện một thằng bé đáng sợ, anh đã làm méch lòng nó, nó lên mạng thông báo với anh rằng nó sẽ lấy mạng anh. Trong giấc mơ ấy, anh thấy mình nằm ngủ trên giường và đã mơ một giấc mơ. Trong giấc mơ của giấc mơ ấy, thằng bé đó đã chết nhưng lại sống lại, nó không truy đuổi ai, chỉ truy đuổi một mình anh, anh không được ai giúp đỡ. Anh bỏ chạy, chạy miết, rồi thằng bé đó đã đuổi anh vào một căn nhà tối om... Lúc này anh bỗng nhiên tỉnh lại từ trong giấc mơ của giấc mơ ấy. Trong mơ, anh đã nghĩ bây giờ mình đã tỉnh lại rồi, mình không mơ nữa, thằng bé kia sẽ rất nhanh chạy đến lấy mạng anh... Anh sợ ới là sợ!”

Trong cái thế giới hiện thực ấy, Trương Cổ còn gặp nhà văn rất nổi tiếng chuyên viết tiểu thuyết kinh dị Chu Đức Đông, thậm chí còn bắt tay ông ấy... Trương Cổ kể với Chu Đức Đông về giấc mơ của mình, Chu Đức Đông nói: “Câu chuyện

này quá bình thường, không đáng sợ”.

... Tất cả phía trên chỉ là tưởng tượng mà thôi. Trương Cổ không thể tỉnh lại nữa.

Và đây mới là hiện thực: thằng bé đã lại xuất hiện!

Hiện thực nữa là: Chu Đức Đông hay tự nhận là không sợ ma, thì đang ở tận thủ đô, và, nghe nói ban đêm ông ta không bao giờ dám ngồi viết tiểu thuyết kinh dị cả! Xem ra, không thể mượn ông ta một chút sức mạnh tinh thần nào hết!

Trương Cổ bỗng có cảm giác muốn khóc.

Nhớ lại lời nói của bà già trong giấc mơ ấy, Trương Cổ thót tim. Đúng thế, mình không bao giờ có thể biết Ba trừ một bằng mấy.

Chương 22 - Lại một đứa nữa?

Trương Cổ vẫn là Trương Cổ, mũ lưỡi trai, kính râm, râu thuốc, cái can của anh đều không phải là để trang trí!

Dù anh rất sợ, rất nản, nhưng anh vẫn không suy sụp, không bỏ cuộc. Anh nát óc suy nghĩ, phân tích và phán đoán, anh vẫn khao khát sẽ tháo gỡ những điều nghi hoặc bí hiểm.

Anh đưa ra quyết định, bây giờ sẽ đi tìm thằng bé hát rong.

Anh quyết ý phải làm rõ cái đề bài toán ba trừ một bằng mấy. Nhìn từ một góc độ nào đó, đây là một vấn đề sâu xa mà nhân loại sẽ mãi mãi không giải đáp nổi.

Trương Cổ xin phép nghỉ phép, rồi đi sang thị trấn Thái Bình.

Trên xe, anh như một người câm, không nói một câu, ánh mắt quan sát từng người xung quanh, rất cảnh giác. Ngồi cạnh Trương Cổ là một phụ nữ bế đứa con, đứa con cứ khóc ngặt nghẽo.

Đến thị trấn Thái Bình, anh lại vào ở khách sạn quen thuộc lần trước.

Anh hỏi thăm ông chủ khách sạn về người hát rong có vết sẹo dao chém trên mặt. Ông chủ nói: “Ông ta đã đi khỏi đây rồi.”

Trương Cổ: “Chưa quay lại à?”

Ông chủ: “Chưa.”

Trương Cổ ngó ra. Cơ sự này thì ba trừ một bằng mấy sẽ mãi mãi không có câu trả lời. Anh không thể chấp nhận. “Bác có biết tin tức gì về họ không?”

Ông ta nghĩ ngợi một lát rồi nói: “Có một người buôn gạo rất hay đi khắp đó đây, người ấy từng nghỉ ở khách sạn này của tôi. Người ấy từng nói là đã gặp một người có sẹo trên mặt ở một vùng rất xa, trông rất giống người nghệ nhân này. Tuy nhiên, người kia lại chuyên bán thuốc chuột. Người bán thuốc chuột ấy cũng đem theo một đứa trẻ con.”

Trương Cổ càng cảm thấy nghi hoặc, anh hỏi tiếp: “Bác có nhớ lại xem người buôn gạo đã gặp người kia ở vùng nào?”

Ông chủ gỡ đầu gỡ tai hồi lâu, rồi nói: “Ồ... huyện Phương Chính.”

Đêm hôm đó, hình như Trương Cổ nghe thấy tiếng chó sủa, tiếng sủa rất kinh hoàng, gấp gáp.

Nhưng trên đời này làm gì có ai nghe hiểu nó đang muốn nói điều gì?

Huyện Phương Chính cách thị trấn Thái Bình khá xa. Sáng hôm sau, Trương Cổ không ngần ngại ra mua vé ô tô rồi hăm hở đi đến huyện Phương Chính.

Chặng đường dài, đầy gian nan mệt mỏi. Nhưng anh cũng đã đến được cái huyện xa lạ này.

Xuống xe, Trương Cổ quên cả mệt nhọc, lập tức đi tìm người bán thuốc diệt chuột.

Có người mách rằng ở trước cửa hiệu bách hóa số 3 có người bán thuốc chuột nhưng mặt ông ta không có vết sẹo dao chém.

Trương Cổ quyết định cứ đến xem sao.

Từ xa, anh đã nhìn thấy tám biển cửa hiệu bách hóa số 3, bước chân anh chậm dần, tim bắt đầu đập như điên.

Đúng là có một người bán thuốc diệt chuột ngồi đó.

Là ông ta! Chính là ông ta! Dù ông ta có đi tận chân trời góc biển, Trương Cổ vẫn nhận ra cái bộ dạng ấy.

Anh khéo léo nấp vào sau một góc tường, vừa quan sát vừa tính kế tiếp theo nên làm gì. Cuối cùng, anh ưỡn ngực thẳng lưng bước đến.

Hình như đã biết quá rõ hành tung của Trương Cổ, ông ta bình tĩnh nhìn anh bước lại gần.

Trương Cổ lại nhận ra rằng mặt ông ta không có vết sẹo nào hết, ánh mắt ông ta cũng không hung ác trái lại rất

thân thiện, cứ như đã biến thành một người khác!

Trương Cổ ngồi xổm xuống trước mặt ông ta, nói nhỏ: “Thằng bé đâu rồi?”

Người bán thuốc diệt chuột dường như rất lấy làm lạ: “Thằng bé nào?”

Trương Cổ nghĩ ngợi, rồi nói: “Thằng bé biết hát hý kịch. Tôi biết, nó không phải con trai ông.”

Người bán thuốc diệt chuột mỉm cười: “Tôi không hiểu anh đang nói gì. Anh có mua thuốc diệt chuột không?”

Trương Cổ: “Ông đừng giả vờ ngớ ngẩn nữa. Nó đi đâu rồi?”

Người bán thuốc chuột nói giọng khẳng định: “Chắc chắn là anh nhận nhầm người.”

Giọng Trương Cổ còn khẳng định hơn ông ta: “Tôi không thể nhầm!”

Người bán thuốc diệt chuột hơi bức mình: “Anh làm sao thế này? Con trai anh bị lạc thì đăng tin tìm người, chứ sao anh lại hỏi tôi?”

Trương Cổ nhìn kỹ khuôn mặt ông ta, cố đoán xem thật giả ra sao. Cuối cùng anh hờ hững buông một câu: “Thâm tâm chúng ta đều thừa hiểu cả rồi!”

Người bán thuốc diệt chuột ngoảnh mặt đi, nói: “Anh bị tâm thần mất rồi!”

Trương Cổ ngẫm nghĩ rồi đứng lên: “Được thôi! Coi như tôi nhầm người vậy.”

Rồi anh bước đi, tâm trạng hết sức chán nản. Anh không biết sau đây mình nên làm gì, đành đi dạo quanh phố xá vậy. Những khuôn mặt xa lạ, lướt qua bên anh...

Nửa giờ sau, Trương Cổ lại quay về chỗ người bán thuốc diệt chuột.

Anh lững thững bước lại trước mặt ông ta, nói rất cố chấp: “Được, tôi chỉ muốn hỏi ông một việc cuối cùng.”

Ông ta nhìn chằm chằm vào Trương Cổ.

Trương Cổ giờ ngón tay trở kên: “Chỉ một việc thôi.”

“Anh nói đi?”

“Ông có thể cho tôi biết, lúc đầu nó xuất hiện như thế nào không?”

Người bán thuốc diệt chuột nhìn trái ngó phải một lượt, rồi bỗng nhiên tỏ ra cực kỳ hung bạo dằn giọng nói: “Chính là cái đèn mắt điện!”

Hôm sau, Trương Cổ trở về thị trấn Tuyệt Luân Đế.

Xuống xe rồi, anh lập tức đi đến căn nhà xập xệ của bà già thu gom phế liệu.

Lúc này hoàng hôn, mặt trời đỏ như máu, có tiếng quạ kêu trên một cành cây khô, đó là âm thanh duy nhất giữa đất trời.

Bà già vẫn ngồi trên giường nghĩ ngợi gì đó, Trương Cổ bước vào, bà dường như không hề ngạc nhiên, có vẻ như bà đã sớm đoán rằng anh sẽ có mặt.

Vào rồi, Trương Cổ vào đề luôn: “Tôi ngờ rằng một đứa khác đã đến.”

Bà già chẳng bảo sao.

Trương Cổ lại nói: “Một đứa khác đã đến rồi!”

Bà già ho khan một tiếng, rồi cũng mở miệng: “Đứa đã đi, là người hay ma? Đứa mới đến, là người hay ma?”

Trương Cổ nói: “Tôi chịu không biết. Bà có ba đứa con, nếu chúng đều đã chết thì đã rõ, nếu chúng đều còn sống thì cũng đã rõ, nhưng lại chỉ chết một đứa, thì tôi làm sao xác định được đứa nào đã chết? Và, lúc này đâu có thể biết rõ đứa nào là người đứa nào là ma?”

Bà già nói: “Tôi đã biết từ lâu, chuyện này chưa thể kết thúc. Cho nên tôi vẫn không đi khỏi vùng này. Cách đây ít hôm tôi đến thị trấn Thái Bình tìm thằng bé kia, tuy tôi cũng không biết nó là đứa nào, thì nghe nói nó đã biến mất, nên lại quay về đây để chờ. Tôi biết, các chuyện đáng sợ vẫn còn ở phía sau.”

Bà già nói những câu này với bộ dạng thản nhiên gần như vô cảm.

Thằng bé lại xuất hiện, nhưng không biết nó là đứa nào. Nó ẩn náu trong thị trấn này, nhưng không biết là nó ở nhà ai...

Một đồn mười, mười đồn trăm, xưa này tin dữ luôn lan truyền nhanh chóng, mọi người lại rơi vào trạng thái cực kỳ hoang mang sợ hãi.

Ban ngày, người ta túm năm tụm ba bàn tán về thằng bé đáng sợ, mong sao sẽ có cách để tìm ra nó và đối phó với nó. Sau khi trời tối thì ai về nhà nấy. Trước khi đi ngủ, cánh đàn ông ở mỗi gia đình đều lăm lăm trong tay một khí sắc nhọn nhất và đi tuần tra khắp trong nhà ngoài nhà một lượt...

Nhà ở chỉ bé bằng bàn tay, nó có thể trốn vào đâu?

Dưới gầm giường, trên nóc nhà, trong ngăn kéo, trong tủ áo, dưới giếng, cho đến cái lọ mực, thùng chứa đồ ăn, trong sách của Chu Đức Đông, trong máy tính, trong điện thoại, trên trần nhà, trong hộp đựng sữa tươi hàng ngày, trong máy ghi âm, trong túi áo gió... mọi người đều lục soát bằng hết, nhưng đều không thấy bóng dáng nó.

Có lẽ nó vẫn nấp ở một chỗ tối mà bình thường không thể đặt chân đến, nó ngồi nhìn xem người ta kiếm nó như thế nào...

Trời vừa tối, con chó bí hiểm kia lại đến bên ngoài nhà Trương Cổ sủa “gâu, gâu, gâu...” như ròi đại, cho đến khi trời sáng.

Trương Cổ đang hết sức cảnh giác đa nghi, lại phải nghe tiếng chó sủa, anh càng trần trọc không sao ngủ nổi. Anh đã nhiều phen dò hỏi xem nó là con chó nhà ai nhưng những người ấy lại nói rằng không hề nghe thấy chó sủa thâu đêm đến sáng ấy.

Chương 23 - Bức thư điện tử đòi mạng

Chủ tịch thị trấn (vị Chủ tịch lúc thì đau khổ lúc thì hạnh phúc, lúc này nhẩn nhơ nói cười, lúc khác lại trợn mắt cáu kỉnh) cũng đã nghe nói về câu chuyện này.

Ông ta là người đứng đầu một thị trấn, là một phụ mẫu của thị trấn nhỏ Tuyệt Luân Đế, là nòng cốt là chỗ dựa của mọi người, cho nên ông phải thể hiện vững vàng như Thái Sơn, đàng hoàng như không vấn đề gì.

Ông chủ tịch gọi Trương Cổ đến nói chuyện. người đảm bảo đáng, của ba bảy loài, cho nên ông lên giọng quan cách:

“Trương Cổ! Gần đây trông sắc mặt cậu không ổn, cậu nên chú ý nghỉ ngơi.”

“Trương Cổ! Gần đây cả thị trấn đều hoang mang lo sợ, đây là vấn đề rất nghiêm trọng. Cậu là nhân viên của ủy ban thị trấn, cậu phải có tác phong đầu tàu gương mẫu. Mọi sự việc một khi chưa làm rõ thì không được tùy tiện đưa ra kết luận, và càng không được làm những chuyện mê tín.”

“Trương Cổ! Tới đây tôi phải lên huyện một chuyến để tạo dựng quan hệ, vay tiền ngân hàng cho thị trấn chúng ta. Chắc sẽ không thể sau đôi ba hôm trở về ngay được. Có chuyện gì thì cậu phải kịp thời liên hệ với đồn công an thị trấn.”

Chủ tịch thị trấn đã làm việc thì không bao giờ dềnh dang, ngay hôm đó ông đã lên đường.

Trương Cổ nghe Phùng Kinh nói cậu ấy nhìn thấy chủ tịch và vợ con cùng ngồi xe đi rồi, họ mang theo mấy va li to đùng, cứ như là dọn một nửa nhà đem theo.

Mọi người bơ vơ, ngơ ngác.

Trương Cổ có phần không vui về tin này, nhưng anh cũng không nói rộng ra, anh sợ sẽ có đại loạn.

Lý Ma sang nhà Trương Cổ. Anh đứng ở cửa, nặng nề nói: “Trương Cổ à, tôi cho anh hay một chuyện... có lẽ là một tin không hay.”

Trương Cổ nói: “Với tôi hiện nay không thể có tin gì tốt lành cả. Anh cứ nói đi?”

Lý Ma hơi do dự một lát, rồi mới nói: “Tôi bị mất một thứ.”

Trương Cổ lập tức nghĩ đến là thứ gì, anh lim dim mắt hỏi: “Chắc là... con dao mổ lợn?”

Lý Ma gật đầu rõ mạnh. “Đương nhiên là tôi không thể khẳng định kẻ nào đã lấy trộm.”

Về mặt Trương Cổ hơi dờ dẫm: “Chính là nó, không thể sai.”

Lý Ma cúi đầu, nói: “Người anh em hãy chú ý giữ gìn.”

Trương Cổ: “Tôi hiểu”

Lý Ma: “Khi đi ngủ, chỉ nên nhắm một mắt thôi¹.”

Trương Cổ: “Hai mắt tôi luôn mở to. Tôi căn bản không ngủ nổi.”

Lý Ma quay người bước đi, bước ra đến cửa, anh lại ngoảnh lại: “Nếu... nếu nó đến, anh cứ gọi to, mọi người chúng tôi sẽ liều với chiến đấu với nó.”

Trương Cổ cảm thấy ấm lòng, nói: “Cảm ơn anh.”

Vẫn không thấy thằng bé ấy lộ diện.

Ngày lại ngày trôi đi giống như quyển lịch treo tường kia, không có gì khác. Chỉ là, Trương Cổ nhận ra tiếng con chó kia sủa nghe rất bức thiết.

Hôm nay Trương Cổ đột nhiên lại mở máy tính.

Một bức thư điện tử nhảy xổ ra trước mắt anh – Đứa Bé Vĩnh Viễn!

Tay anh run run, nhấp chuột mấy lần mới mở được bức thư.

“Hiện nay chắc hẳn anh rất muốn biết tôi là đứa nào trong ba đứa, tôi không thể cho anh biết bởi vì nếu anh biết thì hậu quả sẽ không thể tưởng tượng nổi!”

Chắc chắn anh còn muốn biết mình sẽ chết như thế nào. Điều này tôi có thể cho anh biết, nhưng anh phải tìm ra mật mã thì mới tìm thấy câu trả lời.

Anh hãy vào đường link thứ nhất, sau đó vào đường link thứ hai, tiếp đó là đường link thứ ba. Lúc này anh sẽ nhìn thấy một quảng cáo màu trắng – quảng cáo thuốc chuyên trị chứng khóc dạ đề của trẻ sơ sinh, nhấp vào nó, rồi tiến vào trang sau. Nếu anh nhìn thấy đáy trang có một số chữ Giáp cốt² thì tôi chúc mừng anh. Nhóm chữ số ở dòng thứ hai, chính là mật mã.

Trương Cổ thở dài mỗi lúc một gấp, anh làm theo hướng dẫn mà đối phương nói.

Rất tốn sức, mệt nhoài, nhưng rốt cuộc anh cũng tìm thấy mật mã đó: 1212.

Bất cứ ai sinh ra trên đời cũng phải thông qua một con đường như nhau, nhưng cách chết thì thiên biến vạn hóa cực kỳ khác nhau. Người nào cũng muốn biết mình sẽ chết như thế nào, nhưng, ngoài các tử tù, những người mắc bệnh hiểm nghèo và người tự tử ra, thì rất ít người có thể biết đáp án.

Trương Cổ đã gặp may, anh đã tìm thấy mật mã, biết trước đáp án gồm ba chữ:

Dao mổ lợn.

Kể từ đó Trương Cổ luôn nghĩ đến con dao mổ lợn ấy.

Nó luôn khát máu, ăn sống nuốt tươi, nó đã mắc nợ vô số mạng sống, nhưng nó đã liếm sạch sẽ các vết máu. Nó sáng choang, mát lạnh, trắng tinh, nhìn vào, nó còn thấp thoáng một nét trang nhã của bậc quân tử nữa!”

Lý Ma nói đã có vài trăm con lợn béo gầy to nhỏ chết dưới lưỡi dao này, trong đó có cả con lợn lang mà nhà Trương Cổ nuôi cách đây nửa năm.

Nay Trương Cổ sắp phải chết bởi lưỡi dao ấy, chết bởi lưỡi dao đã từng xử lý con lợn hoa của nhà anh ngày trước...

Đêm nay trời tối đen như mực. Trương Cổ nằm trên giường, không nghe thấy tiếng con chó kia sủa, anh lại cảm thấy bồn chồn. Bèn ngồi dậy, rồi ma xui quỷ khiến thì phải, anh bật máy tính.

Lại một bức thư điện tử nữa.

Của Đứa Bé Vĩnh Viễn!

Tay run run Trương Cổ mở thư xem, nhưng màn hình bỗng đen kịt.

Tiếp đó, trên màn hình tối đen ấy dần dần xuất hiện cái đầu của thằng bé!

Trương Cổ sợ hết hồn.

Thằng bé nói giọng đều đều như tụng kinh: “Không phải ba trừ một bằng mấy, mà là ba trừ ba còn mấy. Các người đưa ra câu hỏi sai thôi. Nào, bây giờ tôi sẽ nói cho anh biết đáp án...”

Cảnh trong giấc mơ xuất hiện! Nhưng đây không phải giấc mơ.

Trương Cổ kêu lên “Ồi mẹ ơi...”, anh nhảy dựng lên và bỏ chạy, hất đổ cái ghế, làm đổ cái phích nước nóng. Anh chạy bỏ ra sân hét to: “Mọi người ơi... Bà con ơi...”

Hàng xóm ngay lập tức chạy ra.

Không có ai hỏi Trương Cổ xem đã xảy ra chuyện gì, họ đều hiểu là kẻ nào đã đến. Ai cũng lăm lăm khí giới trong tay.

Dao mổ lợn mà Lý Ma vẫn tự hào đương nhiên không còn nữa, con người to vạm lực lưỡng này đang cầm một cái dùi, nó là đồ dùng của phụ nữ mới đúng. Vợ anh thường dùng nó để khâu đế giày, nó thường liên quan đến các đồ vải vóc, chứ không có kinh nghiệm huyết chiến gì hết.

Chị Lý thì giờ cái chậu rửa mặt trắng men lên. Dùng nó làm tấm khiên che chắn thì hơn là dùng nó làm vũ khí

tấn công.

Chị Mộ Dung thì cầm nửa hòn gạch.

Chị Biện đi cuối cùng, cầm một cành cây nhẹ tênh, hai tay giương nó ra phía trước, trông cứ như cầm khẩu súng trường.

Một đội ngũ không có sức chiến đấu, rón rén bước vào nhà Trương Cổ.

Máy tính đang bật, bình thường. Một cái ghế, một cái phích nước nằm vật trên mặt đất như bị động kinh ngất xỉu. Ngoài ra, không thấy trong nhà có bất cứ hiện tượng gì khác thường.

Lý Ma hỏi Trương Cổ: “Sao vậy?”

Trương Cổ cười như nghề cười.

Chương 24 - Trong sinh hoạt cũng có vi-rút?

Hôm sau, Phùng Kinh đến.

Sau khi nghe Trương Cổ kể lại sự việc, anh nói: “Đó là máy tính nhiễm vi-rút.”

Trương Cổ: “Nếu nó biết lắp trình cài vi-rút vào máy tính, thì chứng tỏ nó không phải ma. Tôi cảm thấy chính thằng bé này là một thứ vi-rút, một thứ vi-rút trong đời sống của con người, nhiễm phải nó thì toi đời!”

Phùng Kinh: “Cậu đang viết tiểu thuyết siêu viễn tưởng hay sao?”

Trương Cổ tiếp tục nói: “Từ sau khi nó xuất hiện, anh có cảm thấy toàn bộ sinh hoạt của chúng ta bị đảo lộn, bị biến dạng không?”

Phùng Kinh không gật đầu cũng không lắc đầu.

Trương Cổ: “Một gia đình sinh ra ba đứa con quái dị, về sau một đứa chết, thế mà người mẹ lại không biết nó là đứa nào trong ba đứa? Đây có thể là một sự kiện rất thật. Loại vi-rút này thông qua hình thức một thằng bé để thâm nhập thị trấn Tuyệt Luân Đế, làm hại Thiều Thiều, làm cho cô Liên Loại hóa điên; nay nó lại bắt đầu chế ra vi-rút máy tính.”

Phùng Kinh: “Cứ như ý cậu nói, thì coi chừng nó còn chế ra vi-rút bệnh AIDS...”

Trương Cổ: “Cũng còn một khả năng nữa: ba bào thai ấy chưa chắc là thật. Bà già ấy cũng là một loại vi-rút, vi-rút sấm vai mẹ của thằng bé.”

Phùng Kinh lắc đầu đến chóng mặt: “Càng nói càng hão huyền rồi!”

Trương Cổ: “Thằng bé đó là thứ gì, nhưng vi-rút trên máy tính vẫn là do nó tạo ra. Liệu chúng ta có thể tra xem nó ở đâu không?”

Phùng Kinh: “Tôi ngờ rằng nó điều khiển, thao túng từ một nơi rất xa.”

Trương Cổ: “Trực giác mách bảo tôi rằng nó chỉ ở rất gần tôi thôi.”

... Phùng Kinh trước khi ra về, nhìn mãi hồi lâu vào mắt trái của Trương Cổ, nói: “Tôi là bạn cậu, tôi phải chân thành, có sao nói vậy với cậu: tôi có cảm giác tối nay đầu óc cứ như chập mạch, nghĩ tận đâu đâu rất kỳ cục. Một hôm nào đó tôi sẽ đưa cậu đi viện kiểm tra xem sao.”

Trương Cổ: “Cậu nói là tôi... thần kinh thất thường à?”

Phùng Kinh: “Tôi chỉ nhắc nhở cậu thôi.”

Trương Cổ kiên quyết nhận định thằng bé ấy ẩn náu ngay trong trần này.

Nhưng, nó dùng máy tính của nhà ai?

Anh ra khỏi nhà, đi sang nhà chị Biện để xác minh. Đi đến nơi, thấy nhà chị khóa cửa, anh lại quay ra và nhìn khắp xung quanh, thì thấy chị đang đi đến sân trước cửa nhà chị Mộ Dung, anh vội gọi to: “Chị ơi!”

Chị Biện đứng lại, chưa rõ Trương Cổ định làm gì.

Trương Cổ chạy đến, vội vàng hỏi: “Thứ ba và thứ năm, chị có mặt ở nhà không?”

Chị Biện đáp: “Hiện nay ngày nào tôi cũng vắng nhà. Đã xảy ra những chuyện đáng sợ như thế, tôi dám ở nhà một mình chắc? Tôi toàn ngủ ở nhà chị Mộ Dung.”

Trương Cổ lặng người: thì ra thằng bé ấy vẫn dùng máy tính nhà chị Biện! Thằng nhãi chỉ cách mình có một bức tường!”

Trương Cổ: “Chị nên xách cái máy tính ấy ra khỏi nhà, chuyển sang nhà chị Mộ Dung!”

Chị Biện: “Sao phải làm thế?”

Trương Cổ: “Thằng bé ấy vẫn dùng máy tính của chị để phát tán vi-rút tấn công khủng bố.”

Chị Biện nhìn về phía nhà mình, mặt biến sắc: “Tôi... Tôi... không dám làm. Ngộ nhỡ nó theo sang nhà chị Mộ Dung...”

Trương Cổ: “Thôi được! Tạm chuyển nó sang nhà tôi, được chưa?”

Chị Biện: “Anh cầm lấy chìa khóa nhà tôi, anh xách nó đi đâu cũng được.”

Trương Cổ chuyển cái máy tính ấy về nhà mình. Nhưng thật kỳ lạ, thư điện tử mới vẫn gửi đến máy của anh không ngớt, gửi tới tấp như lá rụng mùa thu.

Chỉ khác là, nội dung thư thì trống trơn không có gì.

Thằng nhãi ấy không nhắc nhở cảnh báo gì Trương Cổ nữa.

Nó lặn mất tăm, biến khỏi tầm mắt của Trương Cổ, đây chắc chắn không phải là dấu hiệu tốt đẹp gì. Bây giờ anh lại càng không biết nó ở tọa độ nào hướng nào và càng không biết tới đây nó sẽ làm gì.

Trương Cổ cảm thấy mình không còn thị giác, thính giác và xúc giác nữa. anh biến thành một khúc gỗ, lặng lẽ nằm chờ đao phủ.

Con chó kia lại mò đến sủa, nó nhắm về hướng khu nhà này sủa, có vẻ hết sức kinh hãi.

Anh có cảm giác con chó ấy đến để báo tin cho anh.

Lát sau, con chó ấy đưa chân ra cào vào ván gỗ cánh cửa “ken két ken két...” rất vội vã bức thiết, nghe rất ghê rợn.

Trong nhà trống vắng, tối om không nhìn thấy gì. Nhưng qua tiếng chó sủa, Trương Cổ cảm nhận thấy rõ rệt xung quanh anh đang xảy ra chuyện gì đó. Anh co người, trèm chần kín mít không dám động đậy. Anh vẫn mặc nguyên quần áo, lúc này toàn thân đầm đìa mồ hôi, mồ hôi trộm.

Không hoàn toàn là mồ hôi, Trương Cổ đã tè ướt cả quần!

Trong đêm tối, tay anh bỗng nhiên sờ phải thứ gì đó ở dưới chân, mềm mềm cơ thịt, hình như là thằng bé? Nhưng anh không biết tay mình sờ phải phần nào? Vai? Đùi? Hay tim gan? Anh lập tức ngồi phất dật, bật đèn. Không có gì hết...

Anh hoàn toàn suy sụp.

Chương 25 - Người lớn mi-ni

Trương Cổ cảm thấy có rất nhiều khuôn mặt đều trở nên quái dị.

Anh cố sàng lọc những khuôn mặt khả nghi, bỗng nhiên, đầu óc anh chốt lại một người – Phùng Kinh!

Phùng Kinh là nhân viên của trạm biển áp, là bạn lâu năm của Trương Cổ, Phùng Kinh và Trương Cổ là chiến hữu chung một chiến hào...

Trương Cổ rùng mình.

Như người bị sốt cao rồi xuất hiện ảo giác, trước mắt Trương Cổ chập chờn hiện lên mọi hình ảnh về Phùng Kinh:

Lần đầu tiên, Phùng Kinh hỏi anh về “ba trừ một bằng mấy”. Lúc ấy vẻ mặt anh ta khác hẳn với mọi ngày. Kể từ sau đó, Trương Cổ chưa lần nào nhìn thấy vẻ mặt như thế của Phùng Kinh nữa.

Cái đêm mà thằng bé con xuất hiện lại mất điện một cách vô cớ, chính là đêm mà Phùng Kinh trực ban. Đêm hôm đó, bất cứ ai gọi điện đến trạm biển áp, đường dây đều bị nghẽn không gọi được.

Giả sử thằng bé con bí hiểm kia là do Phùng Kinh tạo ra, thì càng có khả năng anh ta cũng làm ra Đứa Bé Vĩnh Viễn. Trương Cổ chưa từng gặp Đứa Bé Vĩnh Viễn trên mạng, mà chỉ nghe Phùng Kinh nói mà thôi.

Anh ta thỉnh thoảng lại cho Trương Cổ một tin tức quái dị, loan tin một cách rất tự nhiên, không bất ngờ đột ngột, cứ như anh ta đang nhả nha từng giờ từng trang sách cho Trương Cổ nhìn, có vẻ như nội dung sách chẳng có gì, mà chỉ là thấp thoáng ẩn hiện, dần dần hé lộ từng tình tiết đáng sợ...

Anh ta nói: Đứa Bé Vĩnh Viễn không cho anh ta tiết lộ với bất cứ ai về quan hệ riêng tư của anh ta và nó.

Anh ta bảo: Đứa Bé Vĩnh Viễn nói nó không khóc bởi vì xung quanh nó toàn là sa mạc.

Anh ta nói: Trương Cổ kiếp trước chết bởi một kẻ còm nhom nhỏ bé hơn mình.

Anh ta đột nhiên hỏi Trương Cổ: Cậu có cảm thấy tôi rất đáng sợ không?

Bây giờ anh ta lại nói là muốn đưa Trương Cổ đi viện tâm thần...

Phùng Kinh là đồng bọn của thằng bé hay sao? Nếu thế, anh ta là người hay là ma?

Trương Cổ bắt đầu hồi tưởng lại từ đầu những ngày anh và Phùng Kinh mới quen nhau và trở thành bạn thân như thế nào.

Phùng Kinh là người tỉnh khác. Hình như anh tốt nghiệp ở một trường chuyên nghiệp nào đó, rồi được phân công về trạm biển áp thị trấn Tuyệt Luân Đế này công tác. Trương Cổ không biết gia đình Phùng Kinh ở đâu.

Cách đây ba năm, Trương Cổ mới mua cây đàn ghi-ta của Nga, nhưng anh chưa biết chơi; nghe nói Phùng Kinh ở trạm biển áp chơi ghi-ta rất siêu, Trương Cổ bèn đến xin thụ giáo.

Phùng Kinh rất nhiệt tình, hai người trò chuyện hồi lâu, và anh còn cho Trương Cổ tập tài liệu nhập môn.

Trương Cổ nhận ra cây đàn ghi-ta của Phùng Kinh rất khác đời, hình như được anh tự làm ra theo một ý tưởng kỳ quái. Hộp cộng hưởng của cây đàn không thắt lại theo hình quả hồ lô tựa như số tám, mà là một hình tam giác, lỗ thoát âm cũng không hình tròn mà là hình vuông.

Kể từ đó hai người quen nhau.

Một buổi tối, Phùng Kinh kể cho Trương Cổ nghe một câu chuyện. Giờ đây nhớ lại, thấy câu chuyện đó ít nhiều có những mối liên hệ chẳng chặt với các sự kiện xảy ra lâu nay. Câu chuyện ấy xuất phát từ một bản nhạc dành cho đàn ghi-ta, tên là “Cuộc hẹn với người xa lạ”.

Sau đây là câu chuyện mà Phùng Kinh đã kể cho Trương Cổ nghe, nó cũng méo mó quái dị như hình dáng cây đàn ghi-ta của Phùng Kinh.

Ở một thị trấn rất xa xôi nọ, có một cô gái cực kỳ xinh đẹp.

Cha mẹ đã sớm qua đời, cô cũng không có anh chị em nào khác, cô sống một mình. Cho đến năm 30 tuổi cô vẫn chưa tìm được người bạn trai ưng ý. Sống độc thân không có ai để nương tựa, thực là cô đơn.

Cô vốn rất ít nói, cứ thế sống, cô ngày càng khép kín không muốn gặp gỡ giao lưu trò chuyện với bất cứ ai.

Cô đi làm, cô là một nhân viên bán hàng ở một trung tâm thương mại, chuyên bán các vật dụng của nam giới.

Một hôm cô nhìn những chiếc ví tiền nam giới xếp đầy trên giá bày hàng, rồi cô bỗng nảy ra một ý tưởng kỳ lạ, cô quyết định trao số phận mình vào bàn tay thượng đế.

Tối hôm đó cô ngồi cân nhắc câu chữ mãi đến nửa đêm, rồi viết ra những dòng như sau:

Tôi là người bán ví đựng tiền cho quý khách.

Tôi không biết quý khách là ai, nhưng tôi vẫn muốn cùng quý khách hoàn tất một trò chơi: nếu quý khách còn quá trẻ, tôi nhận quý khách là em trai, nếu quý khách đã kết hôn, tôi xin nhận quý khách là anh trai, nếu quý khách là ông già, tôi xin nhận quý khách là cha...

Tôi không có người nhà, tôi muốn tìm ở quý khách tình thân hoặc tình yêu.

Số di động của tôi: 12701363390. Xin chờ quý khách.

Hôm sau, cô thận trọng mở một ví tiền ra nhét mẫu thư này vào. Sau đó cô trộn lung tung cả đồng ví lên, cho đến lúc chính cô cũng không thể nhớ ra cái ví nào đang chứa mẫu thư nữa.

Kể từ đó, mỗi khi có khách hàng mua ví tiền, cô đều quan sát kỹ người đó, để bán được một cái ví, tìm cô lại đập ròn rảng một hồi. Cô sợ mẫu giấy của cô rơi vào tay một tên lưu manh.

Đương nhiên cô rất hy vọng từ trò chơi này cô sẽ có được một tình yêu tốt đẹp. Bao năm qua cô vẫn chưa kết hôn là vì lý tưởng của cô quá cao, từ khi còn nhỏ cô đã xây dựng cho mình hình ảnh về chàng hoàng tử cười bạch mã – cao lớn khôi ngô, chín chắn. Không nhất thiết phải là giàu sang.

Đám ví tiền ấy bán hết rất nhanh nhưng không có ai bước vào cuộc sống của cô, cô hơi thất vọng và ảm ức.

Nửa năm trôi qua, cô gần như đã quên sự việc này. Nhưng buổi tối hôm nay cô nhận được điện thoại của một người lạ.

Là nam giới. Người ấy nói: “Tôi là người trong trò chơi của cô, chúng ta có thể gặp mặt không?”

Cô rất hồi hộp: “Anh ở đâu?”

Người ấy nói: “Tôi đang đứng trước cửa nhà cô.”

Cô nghĩ ngợi, rồi nói: “Xin lỗi, lúc này quá muộn rồi...”

Anh ta cũng không nài: “Cũng được! Ngày mai tôi lại gọi cho cô.”

Cô định nói thêm gì đó nhưng người ấy đã tắt máy.

Suốt đêm, cô nao nao thấp thỏm, cứ như chiếc lá dập dềnh trên mặt nước.

Ngày hôm sau, cô và người ấy gặp nhau. Người ấy hẹn cô ở công viên giữa con đường lớn.

Anh ta vóc dáng cao lớn, chín chắn, không khác mấy so với hình ảnh cô vẫn tưởng tượng bấy lâu. Điều này khiến cô rất xúc động. Nhưng cô nhớ ra rằng trong số khách mua ví của cô không có người này, cô cảm thấy mình đang nằm mơ.

Anh ta cũng không nói dối: “Tôi chưa từng đến thành phố nhỏ này, và cũng chưa từng mua ví của cô.”

Cô rất kinh ngạc.

Anh ta nói tiếp: “Tôi là một người lái xe cơ giới nông nghiệp bình thường. Tôi ở một thị trấn nhỏ rất xa nơi này.”

Cô hỏi: “Thế thì tại sao anh lại có mẫu giấy đó của tôi?”

Anh ta nói: “Tôi có người bạn từng lái xe đi qua đây, ngẫu nhiên mua cái ví của cô. Anh ấy đã có đứa con lên vài tuổi, cho nên anh ấy cho tôi mẫu giấy đó. Tôi cũng cô đơn như cô, tôi mồ côi mẹ từ bé. Anh bạn tôi nghĩ rằng cô và

tôi rất phù hợp, cho nên mới kết nối hai bên.”

Cô cảm thấy đây là số phận sắp đặt.

Anh ta nói: “Cô hãy đi với tôi! Ở chỗ tôi, bầu trời xanh hơn nơi đây.”

Câu nói này khiến cô rất cảm động.

Về sau, quả nhiên cô đã đi theo anh ta. Cô xin thôi việc, cùng con người ngẫu nhiên này đến sống ở một thị trấn nhỏ...

Trong đêm tân hôn, anh chàng cao to ấy bỗng thu người lại rất gọn và rúc vào lòng cô, khẽ nói: “Tôi muốn làm đứa con nhỏ bé của cô.”

Cô giật mình kinh hãi.

Càng về sau cô càng phát hiện ra những điều bất thường ở anh ta.

Có lần cô vô tình nhìn thấy mấy tập ảnh của anh ta cất ở một chỗ bí mật, bên trong toàn dán ảnh anh ta hồi bé còi truồng, và không có một tấm ảnh người lớn nào.

Cô lại giật mình.

... Cứ thế một thời gian dài, cô dần nhận rõ về anh ta.

Vạm vỡ cao to và có vẻ chín chắn, thực ra chỉ là cái vỏ bề ngoài, bên trong anh ta thì trái ngược hẳn, hình như chưa phát dục, vẫn cứ dừng lại ở thời kỳ ấu thơ.

Vậy là cô đang sống với một đứa trẻ con.

Cô cảm thấy lý tưởng tình yêu của mình bị bõn cọt. Cô cảm thấy mình bị “bầu trời xanh hơn một chút” làm hại.

Anh ta mềm yếu cùng cực. Khi kết hôn được tròn một năm, chỉ vì một chuyện rất vặt vãnh, anh ta đã tự sát. Sự va chạm giữa hai người không phải va chạm giữa vợ chồng với nhau mà là va chạm giữa mẹ và con!

Kể từ đó, cô gái này ở lại thị trấn nhỏ ấy sinh sống, không lấy ai nữa.

Về sau,, Phùng Kinh nói với Trương Cổ rằng: cô gái trong câu chuyện ấy chính là Liên Loại hàng xóm của Trương Cổ.

Phùng Kinh nói: số phận của Liên Loại, có khắc tinh là một người lớn mi-ni.

Phùng Kinh nói: anh lái xe vẫn tăng tịu với Liên Loại chính là người khách năm xưa đã mua của cô cái ví kỳ lạ.

Trương Cổ không hiểu, không rõ tại sao Phùng Kinh lại biết nhiều chuyện đến thế?

Anh cảm thấy Phùng Kinh chính là người đã tung ra cái đề toán kia, Phùng Kinh chính là kẻ phát tán tai nạn.

Không còn nghi ngờ gì nữa, đề toán ấy là một thứ bùa chú, ai bị hỏi, thì bất hạnh sẽ đến với người ấy. Trừ phi nạn nhân này tiếp tục truyền bá cho một trăm người khác...

Một truyền cho một trăm. Một trăm truyền cho một vạn...

Tai nạn cứ thế lan ra như một thứ dịch bệnh.

Chương 26 - Liên hoàn đoạt mệnh

Hôm nay Trương Cổ không đi làm.

Anh giấu tất cả mọi người, viết cho thằng bé ấy một bức thư điện tử. Đó là một bức thư nhục nhã, tuyên bố sự thất bại của chính nghĩa: anh cầu xin thằng bé ấy tha cho anh.

Anh nói: Người hãy tha cho ta, ta không bao giờ dám nói lung tung nữa, cũng không bao giờ dám theo dõi người nữa...

Anh cảm thấy cầu xin là cơ hội sống cuối cùng của mình. Lúc viết bức thư này, nước mắt anh tuôn lã chã.

Anh còn lo thằng bé ấy không tiện nhận thư, nên đã lặng lẽ đem máy tính của chị Biện trả lại chị ta, sau đó anh ngồi nhà ngóng chờ thư trả lời của thằng bé.

Nhưng nó không hề hồi âm gì hết.

Anh tuyệt vọng, sau đó anh viết thư cho Phùng Kinh, anh giương cờ trắng với Phùng Kinh.

Anh nói: Tôi thật sự không tính nổi bài toán ba trừ một bằng mấy của anh, anh tha cho tôi đi! Tôi sẽ giúp anh truyền bá câu hỏi này đến một trăm người, một ngàn một vạn người. Mong anh gỡ bỏ cái bùa ấy cho tôi...

Phùng Kinh im lặng, không hồi âm.

Ngày hôm nay trôi đi quá nhanh, ông trời đã buông màn đêm quá sớm.

Lúc này thằng bé đang rút cổ, ngồi thu lu trên cành cây, nhìn Trương Cổ bằng ánh mắt nham hiểm. Khắp nơi đều rải tuyết trắng xóa, nham nhở, lạnh giá. Nó là một thứ lạc loài, nó không có tim gan, không dạ dày ruột non ruột già, không có óc, không có thần kinh. Trương Cổ đâu có thể làm cho nó động lòng?

Không thấy con chó kia sủa, nó đã gắng hết sức rồi. Cõi nhân gian đang rất tĩnh mịch.

Trương Cổ ngồi ngây như tượng trước máy tính, đôi mắt anh lấp lánh những tia sáng đủ màu sắc sỡ, các thông tin trên mạng cũng sắc sỡ đủ màu.

Anh nhìn thấy một diễn viên nào đó lui về, một ngôi sao ca nhạc xuất hiện. Anh thậm chí nhìn thấy Chu Đức Đông đang làm MC chương trình thông tin điện ảnh lúc đêm khuya...

Cõi nhân gian ngày nào cũng phát sinh rất nhiều chuyện.

Cõi nhân gian thật là tốt đẹp.

Nhưng, con dao mổ lợn khát máu tanh tươi kia đã xuyên qua các sự kiện sắc sỡ muôn màu và chĩa thẳng vào anh.

Bàn tay Trương Cổ đang thao tác máy tính bỗng run bần bật.

Chẳng rõ anh đã nhấp vào chỗ nào, màn hình bỗng tối sầm. Tiếp đó, thằng bé lâu ngày chưa gặp ấy lại dần dần lộ diện trên màn hình.

Nó vẫn nói bằng cái giọng đều đều như tụng kinh: “Không phải ba trừ một bằng mấy, mà là ba trừ ba còn mấy. Các người đã nhầm đề bài toán rồi...”

Trương Cổ nhận ra, âm thanh không phát ra từ máy tính mà là tiếng nói thực trong không gian.

Trời ơi! Bên cạnh thằng bé trên màn hình lại xuất hiện một thằng bé nữa. Thằng bé này là người thật!

Một thằng bé vẫn nấp sau máy tính của anh!

Trương Cổ dù muốn chạy cũng không chạy nổi nữa.

Như một bác sỹ nhãn khoa, thằng bé nhìn thật kỹ mắt trái của Trương Cổ.

Người ta hay nói hồn xiêu phách lạc để hình dung nỗi sợ, nhưng Trương Cổ lúc này đã hồn xiêu phách lạc thật sự rồi, anh chỉ có thể đờ đẫn nhìn thằng bé.

Nó đang từ từ giờ con dao mờ lộn lên.
Bàn tay nó bé nhỏ, trắng trẻo, mềm mại...
Nó xộc mũi dao vào mắt trái Trương Cổ...
Trương Cổ đã chết.

Lúc chàng vạng hoàng hôn, Phùng Kinh mới nhìn thấy bức thư điện tử Trương Cổ gửi cho anh. Trước đó, anh không hề mở máy tính. Người bạn thân của Phùng Kinh là lái xe taxi – người tìm của Liên Loại – đến chơi, cả hai ngồi uống rượu mãi.

Phùng Kinh đọc xong bức thư, anh vội gọi điện cho Thiết Trụ. Anh nói: “Bức thư điện tử Trương Cổ gửi cho tôi rất kỳ lạ, rất có thể đã xảy ra chuyện với anh ấy cũng nên.”

Thiết Trụ ngay lập tức chạy đến nhà Trương Cổ. Quả nhiên là thế.

Bên cạnh Trương Cổ có một mẫu giấy, Thiết Trụ cầm lên, mẫu giấy viết: Người tiếp theo sẽ là người.

Thiết Trụ rùng mình.

Anh bỗng nghe thấy phía sau có tiếng động, theo bản năng, tay anh sờ ngay vào khẩu súng giắt trong người đồng thời xoay người lại. Thì ra là Phùng Kinh.

Lúc này tranh tối tranh sáng, khuôn mặt Phùng Kinh rất âm u. Phùng Kinh sắc mặt trống rỗng đứng tựa vào khuôn cửa chăm chú nhìn thi thể Trương Cổ.

Thiết Trụ tổ chức điều tra khắp nơi để tìm thằng bé. Đây là chức trách của anh.

Hình như cảnh sát và thứ đáng sợ ấy không nằm trong cùng một bình diện, rốt cuộc, Thiết Trụ trắng tay không thu hoạch được gì.

Chàng trai Trương Cổ chết, dân chúng ở thị trấn nhỏ này càng thêm kinh hoàng hãi hùng. Họ không kịp tiếc thương, truy điệu gì nữa, tất cả đều hoang mang rối bời như đàn kiến vỡ tổ.

Hôm nay ông thợ giày hay khoe khoang mình là người duy vật đang vừa ngồi ghế hý hoáy chữa giày cho hai cậu học trò lớp 1, vừa “nói chuyện” với chúng về quan điểm của ông bằng cách “tự hỏi tự đáp”.

Hỏi: tại sao đồng chí Trương Cổ lại chết?

Đáp: vì đồng chí ấy tập trung sự chú ý vào cái thế giới không hề tồn tại, cho nên đã mất cảnh giác với thế giới hiện thực. Nếu không phải thế, thì một thằng bé cao không đầy một mét không thể giết nổi người lớn Trương Cổ cao gần hai mét.

Hỏi: tại sao lại xảy ra cái bi kịch đáng buồn này?

Đáp: tại sao chúng ta mọi ngày không được dạy bảo một cách đúng đắn. Thực ra trên thế giới này chẳng có gì đáng sợ cả.

Ông thợ giày tự hỏi tự đáp chưa xong, thì có một thằng nhóc bé tẹo từ phía sau lưng bước lại bóp cổ ông ta, nó hỏi: “Ai bảo thế hả?”

Ông thợ giày sợ quá kêu lên “Ồi mẹ ời” rồi ngất xỉu luôn.

Nó chẳng qua chỉ là một thằng bé rất tinh nghịch, là bạn của hai cậu học trò này.

Tối hôm đó, Thiết Trụ bị hại ngay trong căn hộ đơn sơ của anh. Anh bị ngộ độc khí ga.

Sắc mặt Thiết Trụ tím tái, nhả nhúm rất đáng sợ. Không ngờ, “người tiếp theo” lại là anh.

Bên cạnh thi thể của Thiết Trụ cũng có một mẫu giấy, nội dung như trước, nội dung như trước: Người tiếp theo sẽ là người.

Chương 27 - Ngôi mộ độc nhất vô nhị

Đang khi khắp chốn đã như có loạn, thì Phùng Kinh đứng ra “kế thừa” ý chí của Trương Cổ.

Ngồi trên nền tuyết trắng mênh mông, dưới bầu trời xanh lam, anh bắt đầu bình tĩnh suy nghĩ cho mạch lạc, phán đoán của anh không giống bất cứ ai:

Thằng bé Xoa là một bệnh nhân Down³ đặc biệt, khác hẳn với chồng của Liên Loại, hình hài diện mạo của nó vĩnh viễn dừng lại ở trạng thái con nít nhưng bộ não thì vẫn phát triển bình thường, coi như trưởng thành.

Nó hiểu rõ nhân tình thế thái nhưng đôi mắt nó vẫn trong sáng thơ ngây như một đứa trẻ con.

Nó cũng biết niềm vui trai gái với nhau, nó cũng có dục vọng chín muồi như ai, nhưng của quý của nó lại bé tẹo quắt queo như của con nít.

Nó ghen tị với những người đàn ông “tráng dương” hăm hở và những phụ nữ xinh đẹp; nó quyến luyến tình mẹ nhưng lại thù hận bà mẹ; nó hân học với những đứa trẻ hạnh phúc, hân học với những đứa bình thường nhưng tranh giành tình yêu thương với nó.

Nó không muốn bộc lộ sự thật về mình với người đời, nó sợ phải gánh chịu trách nhiệm.

Nó sợ bị người ta coi nó như đồ quái vật và bốn cọt nó cho vui. Nó sợ bị thế giới này kỳ thị và lợi dụng.

Nó ẩn náu trong thế giới trẻ con để hưởng thụ sự yêu thương cưng chiều.

Bởi lẽ ngoại hình và nội tâm luôn xung đột trong thời gian dài, nó trở nên quái dị cùng cực. Nó hẹp hòi nhỏ nhen, thâm hiểm độc ác, ham muốn giết chóc. Nó cực kỳ đáng sợ.

Sau khi bị bà mẹ “phanh phui bí mật”, nó bèn lừa một đứa cùng sinh một bọc với nó, bắt thằng bé ấy thế thân, chết thay nó...

Toàn thể dân chúng thị trấn nhỏ này kinh hoàng chờ đợi tai nạn giáng xuống đầu mình.

Phùng Kinh tập hợp mọi người lại.

Anh đứng ở chỗ hơi cao, cầm chiếc loa giơ lên nói. Gió lạnh lồng lộng ngập tràn, khiến âm thanh của anh truyền đi rất xa. Anh kêu gọi mọi người hãy đoàn kết lại phản kích kẻ ác.

Có một số người không dám làm, họ sợ lại gặp kết cục như Trương Cổ. Đa số mọi người sẵn sàng hưởng ứng, họ nghĩ rằng: nếu cứ chấp nhận từng người từng người bỏ mạng rồi thì cũng sẽ đến lượt mình.

Cuối cùng đã có phương án thực thi: Phùng Kinh chỉ huy hệ thống bố trí phòng bao vây thị trấn, cứ cách một quãng lại lập một trạm gác. Ngoài ra, anh bố trí một số người lục soát từng nhà từng hộ, xới tung cả thị trấn lên cũng được.

Nhưng vẫn không thấy bóng dáng thằng bé đâu.

Trời tối dần, mọi người tham gia hành động đều sợ hãi, họ bỗng như lạc hết hồn vía, rồi cùng nhìn Phùng Kinh.

Phùng Kinh cũng hơi hoảng. Thực ra thằng nhãi ấy là thứ gì? Nó có tồn tại thật không? Hay là bà già đồng nát kia nói dối? Hay là, Trương Cổ khi còn sống đã hóa điên rồi?

Lúc này Phùng Kinh bỗng nhớ đến căn nhà biệt lập tro tro ở ngoại vi phía tây thị trấn – căn nhà ấy ở khá xa, chỉ có nó nằm ngoài vòng vây hiện giờ.

Anh đi một mình.

Bước vào cửa, anh rất kinh ngạc: căn nhà âm u, khắp nơi là tóc rối. Bà già im ắng nằm trên giường. Con dao mổ lộn đặt bên cạnh bà ta, đỏ đỏ. “Người tiếp theo” chính là bà ta!

Bụng bị mổ nhưng đã được khâu vào. Cái bụng rất to, như bụng phụ nữ mang bầu. Các vết máu trên bụng đã khô cứng, trông rất kinh.

Cái quần thùng đít mà thằng bé đã mặc, được gấp lại ngay ngắn và đặt ở một bên.

Không còn nghi ngờ gì nữa, thằng bé đã ở trong bụng bà già.

Vậy là, cuối cùng, nó đã giết mẹ nó.

Sau đó, nó tòng ngồng, chui vào bụng mẹ.

Bụng mẹ là nơi an toàn nhất.

Bụng mẹ trở thành nấm mồ của nó.

Bên cạnh bà già còn có một mẫu giấy, viết mấy chữ: Người tiếp theo sẽ là người.

Tờ lịch treo trên tường: ngày 12 tháng 12.

Phùng Kinh bỗng nhớ ra Trương Cổ từng nói với anh: 12 tháng 12 chính là ngày sinh nhật của thằng bé này.

MÁY LỜI VIẾT THÊM

Lần lượt xuất hiện ba cái xác, hình như là vấn đề “ba trừ ba bằng mấy”, nhưng tôi vẫn cảm thấy đây là vấn đề “ba trừ một bằng mấy”.

Thực ra, nếu tính được bài tính trừ này, thì sẽ khám phá ra toàn bộ bí mật của câu chuyện.

Xin mời những con người can đảm hãy tính xem, rốt cuộc, ba trừ ba bằng mấy? Và gửi kết quả vào hộp thư của tôi như sau:

yongyuandeyinger@yahoo.cn

tuy nhiên, xin quý vị nhớ cho, vào cái đêm mất điện, lúc Trương Cổ đi đến trạm biển áp, Phùng Kinh đã từng hỏi Trương Cổ: ba trừ một bằng mấy? Thế rồi, trên đường quay về, Trương Cổ đã gặp thằng bé kia...

END.

Mời bạn ghé thăm **Đào Tiểu Vũ eBook** – www.dtv-ebook.com để tải nhiều ebooks hơn nữa.



Growing Readers

Chú thích

[←1]

Ý nói hãy cảnh giác

[←2]

Những chữ Hán cổ nhất mà người ta có được chứng cứ; khắc trên mai rùa, xương thú, bởi thế gọi là văn tự Giáp cốt.

[←3]

Còn có danh từ “thù nho” = người lùn dị dạng, được vua chúa thời cổ nuôi làm “hề” ở cung đình, mua vui.